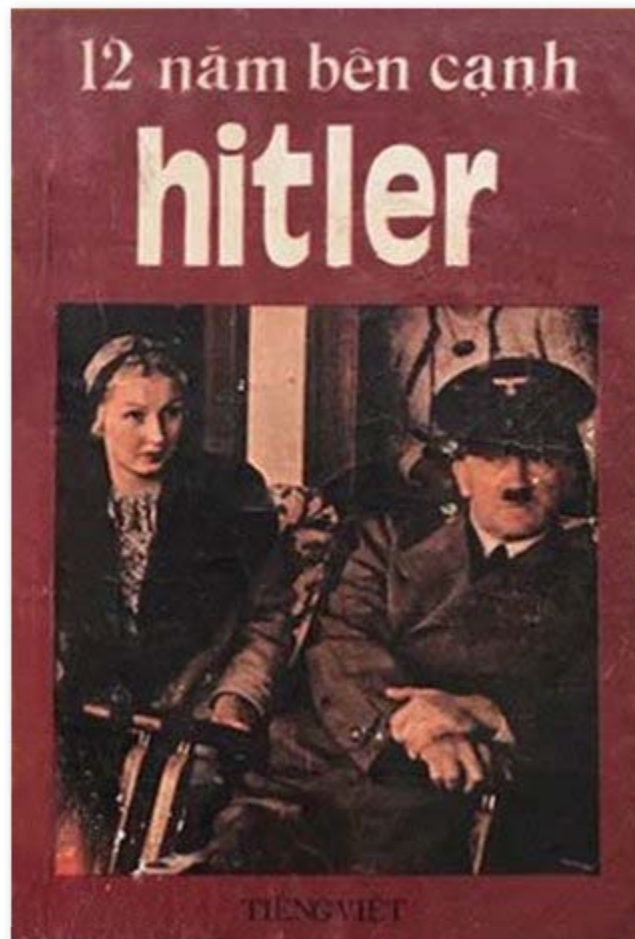




Albert Zollern

12 Năm Bên Cạnh Hitler

MỤC LỤC

Chương I
Chương II
Chương III
Chương IV
Chương V
Chương VI
Chương VII
Chương VIII
Chương IX
Chương X
Chương XI
Chương XII
Chương XIII
Chương XIV
Chương XV
Chương XVI

Nguyên tác: **Douze Ans Auprès D'Hitler**

Người dịch: Nguyễn Thanh

Nhà xuất bản: Tiếng Việt

Năm xuất bản: 1973

LỜI NHÀ XUẤT BẢN...

Albert Zoller là đại úy trừ bị, và xuất thân từ một gia đình dân thành Metz.

Năm 1940, ông chia xẻ số phận của đa số đồng bào ông : Gestapo đuổi ông cùng gia đình ông ra khỏi vùng bị chiếm. Từ đó ông đi Maroc. Thích các đặc vụ, ông hợp tác trong tổ chức đưa các nhóm đồng minh đổ bộ tháng 10 năm 1942.

Từ đó bắt đầu một chuỗi dài các mặt trận đưa ông từ miền Nam xứ Tunisie đến Berchtesgaden. Trước hết là sĩ quan liên lạc thuộc lộ quân thứ 8 của Anh, rồi qua Ý vào Lộ quân thứ 7 Hoa kỳ, đổ bộ lên Saint Tropez tháng 8 năm 1944. Đại úy Zoller từ đó chuyên về việc thẩm vấn tù binh. Do đó ông theo tất cả các mặt trận ở Pháp và ở Đức với *"Trung tâm thẩm vấn Lộ quân thứ 7"*. Và ông trở thành rất mau nhà chuyên môn tài năng về vấn đề Radar. Ông từng tham vấn rất nhiều nhà bác học và các kỹ thuật gia.

Tháng 4 năm 1945 Đức quốc đến hồi kiệt quệ. Dưới những vụ tấn công của Đồng Minh, khoảng sống của Bộ Tam Reich thu hẹp lại thành một dải đất càng ngày càng nhỏ đi.

Phải đánh chiếm thủ đô để chấm dứt cuộc chiến đấu vĩ đại mà kẻ bị quật ngã vẫn tiếp tục chống cự đến cơn giạt cuối cùng.

Từ cảnh hỗn độn và náo nhiệt đó vươn lên một cách khó hiểu chiếc mặt nạ trắng bệnh của Hitler. Vậy kẻ đó là ai, mà trong suốt mười hai năm đã là khuôn mặt chính của lịch sử Âu châu.

Nhiều cuốn sách đã nói đến ông ta. Nhưng chúng nói nhiều đến những biến cố mà ông ta là cột trụ, hay đến những kết quả của các hành động và nền chính trị của ông, mà không nói đến, không thăm dò chính con người ông. Nhiều tác giả lớn đã nói đến trường hợp tật bệnh này, hầu như độc nhất trong lịch sử, để giải thích thì ít mà để tha hồ cho một trí tưởng tượng dễ dàng và để thỏa mãn tính tò mò của dân chúng thì nhiều.

Những vai chính trong thảm kịch Hitler, những người nặng ký trong quỹ đạo quỷ quái của ông đều đã chết, hay... im lặng. Tôi có dịp ở cạnh họ rất lâu khi làm sĩ quan thẩm vấn trong *"Trung tâm thẩm vấn Lộ quân thứ 7"* của lực lượng Hoa kỳ.

Một trong các thư ký của Hitler mà tôi gặp trong trại Augsburg tháng 5 năm 1945, trong đó nàng bị mất hút giữa sự hỗn tạp của tất cả những tay nổi danh của Wehrmacht, của Đảng và của chính phủ. Về sau, nàng đã làm sống lại, trước mặt tôi, vị chủ cũ của cô ta như cô đã từng quan sát thấy và nghe nói đến.

Tôi đã nói chuyện rất lâu ở trại Augsburg, về vấn đề Hitler với Goering, với Funk, người kế vị của Schacht, với Friek, người gán cho Hitler nhãn hiệu công dân Đức, với von Warlimont, chủ tịch bản doanh Quốc trưởng, với Bác sĩ Morell, bác sĩ riêng tin cẩn của Quốc trưởng, với Schaub, người tù viên v.v...

Ở bất cứ người nào, tôi cũng không tìm thấy một sự phân tích có thể so sánh được với sự thông suốt, một khả năng thiên phú về sự quan sát và một công bình về tình cảm khiến câu chuyện có một nét hoàn toàn trung thực.

Khi *"Trung tâm thẩm vấn Lộ quân thứ 7"* bị giải tán, tháng 12 năm 1945, cô ta được đưa đến Nuremberg để làm nhân chứng, và tôi mất liên lạc với cô ta. Rồi cô ta bị kết án hai năm khổ sai do tòa án chống quốc xã Đức kêu.

Khi ra khỏi tù, một tổ chức từ thiện tiếp đón cô và cho cô giữ chức đầu bếp. Tôi gặp lại cô ta ở đó. Với sự đồng ý chung chúng tôi quyết định viết cuốn sách này trong mục đích duy nhất là để ghi lại các đường nét và khảo sát tâm lý Hitler, một tội nhân quốc tế mang bệnh thần kinh.

Điều đáng ngạc nhiên, Quốc trưởng Đế tam Reich có thói quen tâm tình và nói ra các ý tưởng riêng tư nhất, và các tư tưởng nẩy lửa của ông với các thư ký mà ông thường dùng cơm chung và buộc hiện diện trong các buổi uống trà để kết thúc một ngày làm việc vào bình minh sáng hôm sau.

Trong các trang sau, độc giả sẽ quen với một Hitler chưa hề được nói đến. Họ sẽ thấy ông ta sống, hành động, vùng vẫy, suy nhược, sau tám mùng đục dẹt nên do sự tuyên truyền và đo uy tín của ông. Họ sẽ đối diện với một người mà đời sống xa cách đám đông, diễn ra trong bầu không khí lạ lùng và hai mặt, sự trưởng giả và ảo tượng đen tối.

Họ sẽ cùng sống trước sự rộng lớn của những thành công đầu tiên của ông ta, trước những âm hưởng trên toàn thế giới về những hãnh vi nhỏ bé của ông và trước sự phóng đại các thảm họa do ông ta tạo ra.

Thật khó đóng khung con người Hitler trong một công thức đơn giản. Sự khác biệt của các hành vi thái độ, và phản ứng của ông đã đặt ra một sự phân tích căn bản tánh tình của ông.

Vậy Hitler là ai ?

Trước hết ông ta là một con quỷ đầy ý chí, một ý chí sáng dội trong mọi sắc thái và dưới mọi hình thức, một ý chí khó vượt nổi và gan lì, *"sturheit"* và nó nhắc lại một trí óc ngang ngạnh nhờ đó đôi khi một người có học thức thô thiển lại đạt được mục tiêu sau cùng của họ. Ý chí này xác định cá tính Hitler trong các vụ tranh cử đẫm máu, diễn giải trước đông bạo động, vị xếp bất khuất, đánh mạnh đánh mau, người có quyết định *"nhanh như chớp"*, kẻ gan dạ vượt bực, bẻ gãy mọi chướng ngại trên đường.

Nhưng, để chiến thắng một quốc gia, ý chí không chưa đủ, Hitler có đủ giá trị để làm vị nguyên thủ quốc gia không ? Một tướng lãnh không ? Một người thay đổi thời cuộc không ?

Con trai của một công chức hạng bét này có một trí nhớ kinh khủng. Ông

có một khả năng lạ lùng trong việc đồng hóa các hiểu biết rất khác biệt và rất rộng rãi với điều kiện là vấn đề đó làm ông thích.

Nhưng không nên tin rằng vì sự tự học đó mà con người bất khuất và thô thiển này lại thiếu sự khéo léo và tỉ mỉ. Hitler trái hẳn lại là một diễn viên đầy tài năng. Mưu lược và xu thời có thể là những tính chất giải thích hay nhất bí mật sự thành công của ông. Con người không sợ bất cứ trở ngại nào này biết đi quanh để tránh thất bại. Hitler thích hợp hóa với hoàn cảnh với một nghệ thuật tài tình. Ông dùng mọi sự láo khoét, trở mặt, đạo đức giả để đưa đến sự thành công. Ông đóng vai trò của ông trước dân chúng, các cố vấn, các nguyên thủ quốc gia, trên

sân khấu quốc tế với một sự dễ dàng và một niềm vui sướng đánh lừa kẻ đa nghi nhất.

Từ lâu ông là "*kẻ giết dây*" mọi sự việc xảy ra trong Reich. Ở ông mọi sự đều tính toán và mưu lược. Cho đến khi chết, ông ta vẫn còn là nhà đạo diễn.

Cuối cùng Hitler đã phóng ra một nguồn từ lực lạ kỳ, một cảm quan thứ sáu của người tiền sử, một trực giác thần thánh thường giữ sự quyết định. Ông thấy trước các nguy hiểm đe dọa ông, ghi nhận bí mật phản ứng của đám đông, mê hoặc kẻ đối thoại một cách khó giải thích. Ông có sự tiếp nhận của người đồng bóng và, cùng lúc từ lực của kẻ thôi miên. Đó là điều giải thích rằng quan niệm của ông ta phát triển trên một chương trình không có chút nhân tính nào và rằng ý tưởng của ông đôi khi ưa sự ngông cuồng. Nếu người ta thêm rằng một chuỗi các trường hợp ngoại lệ đã giành cho ông trong các vụ mưu sát và rằng ông kết luận là Thượng đế đã chỉ định ông thi hành sứ mạng, người ta sẽ phán đoán phần quan trọng mà những sự việc khôn lường của huyền bí quốc xã đã tác động trên đời ông.

Tôi tin đó là những nét chính của tính tình con người lạ lùng này làm lay chuyển thế giới trong sự khao khát, sức mạnh, quyền năng và sự cai trị.

Không có một Hitler, mà có nhiều Hitler. Nhân cách ông là sự hỗn tạp của láo khoét và thực thà sự trong sạch và hung dữ, sự đơn giản và sang trọng, sự duyên dáng và thú tính, sự huyền bí và thực tế, nghệ thuật và tục tĩu.

Nhưng động cơ thúc đẩy kẻ hướng dẫn nhân loại này đã không để cho ông một hệ diện từ nào để suy nghĩ và xác định vị trí. Hitler bị đặt vào guồng máy đẩy ông tới với một gia tốc cố định. Những bồn phen mới, những thực hiện, những chương trình, những dự án "*4 năm*" nối đuôi nhau trong một cơn rơi xuống trọng ảo giác. Hitler là tên tù sống động của các thụ hút của nền triết học Đức, một sự trở thành "*bất tuyệt*" *das ewige werden*, không chấp nhận một sự ngơi nghỉ, không đồng ý một kỳ hạn nào.

Luôn luôn không thỏa mãn và bị mê hoặc bởi "*tương lai*" ông bị kéo vào trong cơn lốc cải cách, sáng tạo, tái tạo và hành vi chiến tranh vay mượn sự cung hiến vô định của ông cho sứ mạng thiêng liêng mà ông ta cho mình được

ủy thác.

Như một ngôi sao chói chói sáng, Hitler xuất hiện trong sự lộn xộn của một nước Đức vô chính thể. Ông biết gây phấn khởi cho năng lực và hy vọng của dân tộc ông vì ông nói bằng ngôn ngữ họ có thể hiểu, và ông hứa với họ những lời hứa mà mọi người trông đợi,

Nhưng ngôi tuệ tinh này, trong hành trình kiêu căng đã muốn trêu chọc bầu trời tinh tú, và xâm phạm vào những luật muôn đời của các thiên thể. Đó là kết cuộc của ông...

Tôi nhường lời cho người, trong nhiều năm, đã là kẻ cộng tác viên trực tiếp của ông. Với những ý tưởng hoàn toàn khách quan, cô trình bày con người mà cá tính bí ẩn gọi lên ở một mức độ vượt qua con người, những lời lịch sử nổi danh : Một diễn viên bi hài kịch !

Những ý tưởng hay thường đến với tôi về đêm

(HITLER)

CHƯƠNG I.

Hitler hay sợ gặp trong đám thuộc hạ của ông những khuôn mặt ông không quen nhìn. Đó là lý do tại sao hai trong số thư ký riêng của ông một người bạn của tôi và tôi đã làm việc với ông một người trong suốt mười lăm năm và một người mười hai năm. Mặc dù những sự bất đồng, và những va chạm có thể xảy ra, ông ta đã

làm mọi việc để giữ chúng tôi lại đến phút chót.

Hitler là một con quỷ đa nghi. Không bao giờ ông dùng nhân viên riêng do từ một sự giới thiệu đơn giản. Ông chỉ tín cẩn họ sau khi đã quan sát kỹ, và thử thách nhiều lần bằng người cạm bẫy của ông.

Về phần tôi, tôi phải thú nhận rằng tôi rất ngạc nhiên tại sao ông đã dùng tôi một cách dễ dàng như vậy. Không có điều gì trong quá khứ của tôi làm ông tín cẩn một cách đặc biệt như thế cả. Cha tôi từng là công chức quốc gia luôn luôn có óc dân chủ bạo động, ông mất vào năm 1930, hồi đó tôi mười bảy tuổi. Sau đó một năm mẹ tôi qua đời. Sống một mình và không có tài sản, tôi phải làm lao công văn phòng và theo học một lớp tốc ký đánh máy.

Vào đầu năm 1930, tôi rời chân thư ký ở Munich để nộp đơn xin thi vào chức đả tự viên bị bỏ trống, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ cách mạng. Sau khi được xếp hàng đầu trong số 87 đối thủ toàn quốc về tốc ký, tôi được chỉ định giữ chức thư ký cho đại úy Pfeffer người điều khiển tổ chức SA thời bấy giờ. Đến năm 1931, khi Rohm thay ông ta, tôi bị đưa ra khỏi ban kinh tế của phong trào Quốc xã.

Tôi luôn luôn lưu tâm nhiều về mỹ thuật và nhân chủng học. Tôi đã theo dõi đều đều lớp học buổi chiều tổ chức tại trường Ecole Normale de Munich và tôi tự tạo lần lần một thư viện riêng. Điều đó có thể cắt nghĩa sự gần gũi của tôi với Hitler trên phương diện trí thức và nhân bản.

Nhưng tôi cũng phải thêm rằng tôi được trời phú cho một giác quan rất nhạy cảm về phê bình. Lúc nào cũng vậy, tôi cảm thấy cần phải đi cho hết mọi vấn đề và chỉ tin tưởng điều gì với nhiều cẩn trọng.

Trong những điều kiện đó, người ta hiểu rằng 12 năm sống bên cạnh Hitler đã gieo ra trong tôi nhiều sự ngạc nhiên và tình ngộ đáng cay.

Năm 1933 ngẫu nhiên một hôm cô thư ký riêng của Hitler bỗng vắng mặt. Ông ta có một ghi chú cấp kỳ để đọc cho người khác viết. Người ta muốn tôi thay vào chỗ của cô ta. Khi vào phòng ông, tôi bị đập mạnh bởi cái nhìn của ông ta, bằng đôi mắt màu xanh, quan sát tôi một cách kỹ càng nhưng có vẻ tiếp đón. Ông ta tiếp nhận tôi với giọng nói ấm, với sự đơn giản, với tình thân hữu khuyến khích làm tôi ngạc nhiên một cách dễ chịu. Ông nói với tôi vài lời tiếp đón và vào ngay vấn đề không chậm trễ.

- Tôi có thói quen đọc thẳng để đánh máy. Nếu cô bỏ một vài chữ cũng không có gì quan trọng. Đây chỉ là một bản nháp thôi.

Tôi thưa với ông ta là tôi cũng đã có thói quen làm việc với phương thức đó, và ngồi ngay trước bàn máy chữ. Khi tôi đánh xong, ông ta nồng nhiệt cảm ơn tôi và để trước mặt tôi một hộp kẹo. Sau đó, mỗi khi tôi gặp ông, ông chào tôi một cách mau mắn.

Cuối năm đó, tôi xin đổi về Berlin, vì lý do tôi buồn về tổ chức SS sau một vụ tố cáo nặc danh. Tôi được chấp nhận và trở thành thư ký của Bruckner, sĩ quan tùy viên của Hitler. Thành thạo Hitler cho gọi tôi khi ông cần đọc một bài dài để đánh máy. Một hôm thư ký riêng của ông bệnh, và tôi bị đặt vào công việc của cô ta. Từ đó tôi ở hàng ngày trong sự điều khiển Hitler trừ những ngày cuối tuần ông thường đến Munich.

Vào thời đó Hitler có một chương trình làm việc đều đặn. Mười một giờ sáng, ông di qua bàn giấy của tôi, và dùng những giờ còn lại của buổi sáng để tiếp những cộng sự viên. Mười bốn giờ ông lại đi qua đó, nhìn liếc qua các quà tặng của những người hâm mộ ông đem đến đó đó mỗi ngày : Sách, tranh, các đồ thêu và các đồ thủ công khác. Trong thời gian ngắn ngủi đó, ông đọc nhanh vài điều ghi chú công việc hàng ngày hay ký các giấy tờ khẩn. Buổi chiều là những cuộc họp và thường kéo dài đến tối.

Ông để dành vào buổi tối những bài học quan trọng. Sĩ quan tùy viên báo tôi biết lúc nào ông định ở lại văn phòng ban đêm "*Xếp sẽ đọc cho cô tối nay, hãy sẵn sàng đi.*"

Câu nói này gây báo động thực sự cho văn phòng. Tôi không dám vắng mặt. Nhưng không lâu tôi nhận thấy rằng với công việc ban đêm này Hitler không có sự chắc chắn. Thường tôi đợi chín mười đêm liên tiếp không thấy ông ta xuất hiện. Điều này xảy ra nhất là khi ông soạn một bài diễn văn cho Reichstag hay cho Đại Hội Đảng. Sau nhiều lần hoảng hốt tôi phải để tâm rằng ông ta có thói quen đọc những bài diễn văn của ông vào phút chót buổi tối trước ngày đăng đàn.

Khi ngày biểu tình được đăng trước trên báo chí và khi tôi nghĩ rằng ông ta sẽ đọc bài, người ta trả lời thối thác rằng : *xếp còn đợi phúc trình của một tòa Đại sứ "hay"*. Ông muốn theo dõi những phát triển ngoại giao mà vấn đề sẽ được quyết định bằng bài diễn văn của ông.

Có một điều rõ ràng là trong những trường hợp như vậy, công việc sẽ ở trong một trường hợp gấp rút và xáo trộn. Khi cuối cùng, giờ nghiêm trọng cũng đến, Hitler đòi chúng tôi (*những bài quan trọng, ông cần hai người đánh máy một lúc*) nghỉ vào buổi chiều để chuẩn bị. Ông trải qua những lúc sau cùng này để suy nghĩ và ghi vài chữ trên góc trang giấy. Trong những phút suy tư như vậy không ai có quyền làm chộn rộn ông.

Ngay khi ông xong những nét chính của bài diễn văn, một tiếng chuông nghiêm trọng gọi tôi vào. Khi tôi vào văn phòng, tôi thấy ông đi qua đi lại một cách nóng nảy. Thành thạo ông dừng lại trước chân dung Bismark, ông nhìn đôi mắt mờ màng như khấn nguyện. Ông gây cảm tưởng cầu xin Chancelier de Ter (*tổng tư pháp*) cho cảm hứng trong công việc quốc gia. Với cử chỉ không suy nghĩ trong cơn mê, ông đi từ bàn này qua bàn khác để sửa chữa lại những vật nhỏ nhất nằm lộn xộn bên trên bàn. Rồi ông bắt đầu chạy quanh phòng một cách vội vã để dừng lại như bị tê. Ông không hề nhìn đến tôi. Cuối cùng bắt đầu đọc.

Lúc đầu nhịp điệu và giọng nói bình thường. Nhưng càng lúc, khi ý nghĩ đến, nhịp điệu càng dồn dập. Các câu theo nhau không ngừng, ngắt bởi những bước chân, mau dần khi ông đi quanh phòng. Bỗng chốc giọng chữ bị vấp lại và giọng nói to lên. Hitler đọc bài diễn văn với cùng một trạng thái đam mê như ông phải nói ngày mai trước cử tọa.

Nói một cách văn chương, Hitler sống trong bài diễn văn của ông. Khi muốn thả lỏng cảm xúc, ông ngừng bước, mắt nhìn trần nhà, một điểm ảo nào đó mà hình như ông chờ đợi một ân huệ đặc biệt. Khi nói đến Bôn-so-vích, giọng ông cao lên một cách ghê sợ và những giọng máu dữ tợn làm ông đỏ gay mặt. Ông nhấn mạnh với một giọng hung hãn. Tiếng ông vang đến các văn phòng chung quanh, và mỗi lần như vậy những nhân viên đợi ở phòng bên lại hỏi tôi tại sao Xếp lại có thái độ hung dữ như thế.

Một khi đọc xong bài diễn văn Hitler lấy lại bình tĩnh, và cũng tìm được vài lời đẹp để nói với các thư ký của ông. Vài giờ sau, ông bắt đầu sửa. Nhưng ngay lúc đó cũng phải nhắc ông rằng công việc chưa xong. Thường ông chỉ đặt tay lên bản viết vài giờ trước lúc đọc diễn văn. Ông dành những phút sau cùng để đọc và chữa. Khi có thì giờ rảnh rỗi, ông thích sắp đặt một cách tỉ mỉ các bài nói chuyện, tìm những lời diễn tả luôn luôn thật khôn khéo và những công thức thật hiển nhiên. Ông tin rằng những sửa chữa của ông khó đọc được. Mỗi lần như vậy ông hỏi tôi : *"Hãy nhìn kỹ, cô xem có đọc được những dòng ghi chú này không"*. Khi tôi đọc dễ dàng các câu sửa chữa của ông, ông nhìn tôi một cách lạ lùng với đôi mắt lướt trên cặp kính, rồi thú nhận với một sự nhân nhượng : *"Tôi thấy rằng cô đọc chữ tôi còn dễ hơn tôi đọc nữa"* Mặt khác trong mấy năm, thị lực của ông giảm sút. Vì ông muốn, với bất cứ giá nào, xuất hiện trước công chúng mà không mang kính. Ông cho đặt chế các máy chữ có cỡ chữ cao 12 mm để ông có thể đọc dễ dàng bài diễn văn của ông.

Khi đã sửa xong bài diễn văn, Hitler cho thấy đã quyết xong một mối to lớn. Lúc đó ông thường mời thư ký đi ăn cơm với ông, Trong lúc ăn ông không bao giờ quên báo tin rằng, ông bằng lòng với bài của ông và tiên đoán ông sẽ thành công lớn. Luôn luôn ông không quên khen tặng khả năng nghề nghiệp của các thư ký của ông : *"Họ quả thật nhanh với máy chữ của họ, đến nỗi tôi không đọc kịp. Họ thật là những bà hoàng đã tự"*.

Hitler thường kể cho tôi nghe những khó khăn của ông khi tìm những cô gái giữ được bình tĩnh mỗi lúc gần ông. *"Khi tôi thấy, với những tiếng đầu tiên của tôi, máu họ dồn lên đầu, tôi chỉ còn cách gửi trả họ và tìm người khác"*.

Về phần tôi, tôi thú nhận rằng không phải một tay mơ có thể làm việc được với ông. Ngay khi đọc một cách bình thường, sự phát âm của ông cũng không chính xác. Tiếng bước chân, tiếng máy gõ và tiếng vang của ông trong một căn phòng rộng quá khổ làm cho một phần câu nói của ông trở thành khó hiểu. Tôi phải chú tâm hoàn toàn, và phải tập luyện về trực giác đáng kể để đoán được lúc nào câu chấm dứt, và để lấp vào các khoảng trống. Khi Hitler trở nên bức bối một cách đặc biệt, những cử động nóng nảy của ông truyền sang cả các cộng tác viên. Trong những lúc đó tất cả sức lực của tôi bị căng thẳng tột độ.

Hitler hoàn toàn để ý rằng với cách thức này, chúng tôi sẽ bị kiệt lực, nhưng ông không thích đem thêm thư ký khác vào, vì ông không muốn khổ sở khi thấy những người mới quanh ông. Vì thế sự tự do cá nhân của tôi hầu như không có. Tôi ở đó ngày đêm và tôi không có quyền vắng mặt khỏi Đại bản doanh mà người ta không chắc rằng có thể liên lạc với tôi bằng điện thoại, điện tín hay bằng loa phóng thanh.

Nguyên tắc của Hitler về việc giữ bí mật các quyết định của ông cho đến khi thi hành đã tạo một áp lực đến nghẹt thở cho những người chung quanh ông. Những cuộc di chuyển hay du hành của ông đều được báo trước rất lâu nhưng chỉ vào phút chót ông mới báo cho công chúng biết giờ khởi hành. Trong những ngày chờ đợi vô ích đó, chúng tôi căng thẳng vô cùng. Khi trong lúc chuyện trò có người gợi đến ảnh hưởng của ông đối với sự tự do của các nhân viên, ông giả bộ ngạc nhiên xác định rằng ông vẫn để mọi người sắp xếp một cách rộng rãi thì giờ nhàn rỗi của họ như ông đã cho phép. Nhưng thật ra ông không bao giờ chấp nhận cho ai có một đời tư riêng biệt.

Như vậy trong lúc chúng tôi lưu lại những ngày dài ở Berghof ông có thói quen tụ họp, mỗi buổi tối, tất cả thuộc hạ ông chung quanh lò sưởi ở phòng khách. Như những học sinh, chúng tôi đều bị cấm ra ngoài. Thật ra thì những buổi tối quanh ngọn lửa không phải không hay khi ông có khách. Nhưng thường thì cùng những khuôn mặt đó mỗi ngày hiện diện ở đây. Phải có một sức mạnh thực sự để giữ vững tinh thần trong những buổi họp mặt kéo dài không dứt đó, trước những cảnh cố định của thanh củi cháy trong lò sưởi. Khi có ai dám không đến trong các buổi họp mặt, Hitler để ý và tỏ vẻ không bằng lòng.

Năm 1938 một thư ký mới được đưa vào vì bạn tôi bị bệnh. Người mới đến được chú ý không những về khả năng mà còn về sắc đẹp của cô ta nữa.

Từ đó, có hai thư ký tháp tùng theo Hitler trong các cuộc di chuyển của ông. Vì khó ngủ dù đã dùng thuốc ngủ, ông hay tổ chức những buổi trà đôi khi kéo dài thật khuya trong đó có các cô thư ký, ông Bác sĩ riêng, và Bormann.

Lúc đó, tôi trải qua một phần lớn cuộc sống trên chiếc tàu đặc biệt của Quốc trưởng. Trong lúc di chuyển Hitler cho kéo các màn cửa trong toa xa-lông của ông, ngay cả mùa hè. Ông chỉ thích ánh đèn điện vì ánh nắng làm ông khó chịu. Nhưng còn có một lý do khác là để ít bị thấy thỉnh thoảng. Ông khoái sự "sửa soạn" của cô thư ký mới mà tôi đã nói đến trên kia. Ông còn thích cô ta hơn, dưới ánh sáng nhân tạo. Hitler không ngớt khen ngợi cô làm cho những người chung quanh ông cũng bắt chước theo. Bormann có trí óc chậm chạp, cũng khen ngợi một cách vụng về làm chúng tôi tức cười.

Cuộc thảo luận thường đặt nặng chung quanh vấn đề di chuyển bằng xe của ông. Chỉ vì lý do tiện nghi khiến ông không đi đường bộ. Hitler đi không ngừng qua suốt nước Đức, không phải chỉ tại ông thích tốc độ mà còn vì nó tạo cho ông có cơ hội tiếp xúc với dân chúng. *"Là một tay lái cừ khôi, ông thích những canh tân của loại xe Mercedès"*.

Tuy nhiên, có những hôm sự vui thích quá độ cũng đến trên toa xe đặc biệt của ông khi Hitler vui đùa với đám tùy tùng trong các trò chơi tập thể. Chẳng

hạn chúng tôi đếm số người có râu xồm mà chúng tôi gặp trong ngày. Một phần thưởng cho người nào thấy được nhiều người nhất. Một trò chơi khác cũng thích thú không kém làm Hitler thật vui vẻ. Trong những lúc giải trí đó, ông nhại nét mặt của các bạn cũ của ông, cử chỉ và cách thức họ nói chuyện của họ. Ông thật tài trong loại này. Ông cũng mô tả các khuôn mặt ngoại giao mà ông đã quan sát được bộ điệu và tật xấu của họ trong các kỳ hội nghị quốc tế. Ông bắt chước một cách hoàn hảo nụ cười sắc nhọn của Victor Emmanuel, và chứng minh với chúng tôi làm thế nào với đôi chân quá ngắn thân hình của Hoàng đế Ý vẫn giữ nguyên khi ngồi hay đứng.

Trong thời kỳ trước chiến tranh này, Hitler thích vui nhộn và khôi hài. *"Một sự vui đùa đúng lúc, đã tạo ra những kỳ diệu trong các trường hợp khó khăn nhất"* là câu ông thường nói. *"Tôi đã thử nghiệm, không chỉ trong cuộc chiến 1914-1918 mà còn trong suốt thời kỳ trước khi chúng tôi lấy lại chủ quyền"*.

Tuy nhiên ông thay đổi tất cả từ khi những tai nạn đầu tiên giáng xuống dân Đức. Ông trở nên kín đáo và không để ai đến gần. Vòng người thân thích mà ông hay tụ họp mỗi chiều cứ thu hẹp dần lại mỗi ngày, và cuối cùng, chỉ những thư ký của ông mới được chia xẻ những mộng mơ trong nếp sống đơn độc của ông. Cho đến năm 1942, ông cần một lễ nghi và một gian phòng rộng rãi để sửa soạn một hoạt động ngoại giao quan trọng hay một cuộc hành quân cỡ lớn. Berghof thích ứng cho những suy tư của ông. *"Chính trong sự yên lặng hoàn toàn của vùng núi non, tôi đã có những quyết định chính đáng"* ông tuyên bố như vậy. *"Trên cao đó, tôi có cảm tưởng đứng trên những khổ đau của địa cầu, trên những khổ đau giáng xuống dân tộc tôi, trên những xáo trộn, những khó khăn của chúng tôi. Cái nhìn không bị giới hạn trên những cánh đồng vùng Sakbourg khiến tôi tránh được những vấn đề thuộc hạ giới và làm nảy nở trong tôi những quan niệm vĩ đại làm xáo trộn thế giới. Trong những*

lúc đó tôi không còn cảm thấy bị gắn liền với sự chết chóc, nhưng trí óc tôi vượt quá giới hạn con người để đưa đến những hành động có âm hưởng vô biên"

Từ năm 1943, Hitler không còn cảm thấy cần một khung cảnh vĩ đại gợi hứng cho những công cuồng chết người của các chương trình mới nữa. Cuộc đời ông trở nên càng ngày càng khép kín. Như một con rắn sợ ánh nắng ông nằm dài trong hầm làm việc trống rỗng và lạnh lẽo.

Trong tình trạng như vậy ông hoài bão một cuộc hành quân kháng cự ở Ardennes trong một căn bệnh kéo dài, vào tháng 9 năm 1944. Trong suốt ba tuần ông nằm trong hầm của bộ chỉ huy gọi là *"Wolfsschanze"* ở miền đông Phổ. Trong không khí nặng nề và ẩm thấp của căn phòng không ánh sáng mặt trời, với những bức tường bê tông, trí tưởng tượng của ông làm việc xa thế giới thực tại. Ánh đèn điện không bao giờ tắt. Chỉ có tiếng nhảy tự động của bình oxy thay đổi không khí là làm ngưng ý tưởng của ông trong chốc lát. Âm hưởng những biến động bên ngoài không vào tới ông. Những tin tức đến tai ông đều bị các người phụ tá ông lọc lại. Trong không khí đó sự vung vít của ông phát triển như một cây độc trong nhà ươn cây. Ông không chấp nhận sự bàn cãi nào hay lời khuyên nào. Trên những bức tường trơn nhẵn không có gì làm vướng mắt cái nhìn, sự tưởng tượng của ông phóng đến với một thị trường đa diện, thế giới, như nó đang bị lên máy chém, trong niềm tin tưởng sẽ thắng cuộc chiến tranh bởi trận đánh sau cùng này : *Sự suy sụp này của một cơ thể chỉ còn sống bằng những mũi chích của vị Bác sĩ riêng Morell, ngưng lại trong không khí nhà mồ, những chương trình của cuộc kháng cự mới, không hề lo lắng đến sự hy sinh tính mạng của dân tộc ông đã đổ hết máu.*

Khi Hitler dừng một động tác dụng binh, ông chờ đợi một cách nóng nảy lúc thích hợp để ra lệnh tấn công. Tuy nhiên trực giác của ông giữ vai trò quyết định trong việc xác định ngày "N". Chỉ còn có những nhà thiên văn mới có quyền nói. Ông hỏi tin bọ hàng ngày. Nhà chuyên môn báo cho ông vào tháng chạp 1944 một thời kỳ đầy sương mù, thích hợp để gom quân trước khi khởi phát cuộc tấn công đã nhận được của ông, một chiếc đồng hồ vàng để cảm ơn sự tiên đoán hay ho đó.

"Bí mật của thành công nằm trong sự gan lì". Ông thường nhắc như vậy.

Tất cả cuộc đời Hitler chỉ có cố gắng và chiến đấu.

Từ lâu là kẻ chiến thắng đối với những đối thủ đáng ngại nhất, ông khó tưởng tượng được một ngày kia ngôi sao sáng của ông sẽ biết một kết cuộc bi thảm.

Tuổi thơ buồn thảm, tuổi trẻ khó nhọc tại Vienne, chiến tranh thế giới, rồi 13 năm trong chiến đấu, đã cho ông biết sự thoái cảm của sức mạnh. Tất cả những thử thách chồng chất lên nhau là những biểu hiệu của một tính tình của kẻ chiến đấu không lùi bước và không biết thương hại. Hitler là một kẻ sinh ra để tranh chấp. Hơn thế nữa ông đã được trời cho tất cả những tính chất cần thiết của mặt trí óc như vậy. Ông đặt trước mọi sự một ý chí khó lay chuyển, một ý chí hầu như siêu nhân, một ý chí thường giữ sự vấp vấp là không biết đo lường khi hình động để quyết bỏ chương ngại.

Ở Hitler, ý chí này là kết quả của một chuỗi di truyền dài. Tổ tiên ông đã sống, từ nhiều thế kỷ, trong vùng núi Alpes, gần biên giới Đức Áo. Một dân tộc sống trong những điều kiện thô sơ và chỉ có một mối lo là rút ra ở vùng đất cằn cỗi sự sống nghèo nàn của họ. Nhưng nhà nhân chủng học đã nhận xét rằng, trong vùng đặc biệt gọi là "Waldviertel" nơi cha Hitler sinh ra, sự bướng bỉnh gan lì là cá tính của dân chúng. Tranh đấu từ nhiều thế kỷ với các yếu tố đất đai và thiên nhiên, dân quê, trong vùng thung lũng Alpes chỉ kiếm sống được với một sự cố gắng liên tục. Thế hệ này qua thế hệ khác ở đó đã truyền cho nhau những tính chất của một sức mạnh ý chí và một sự ương ngạnh ít có.

Hitler thụ hưởng của cha ông ý chí đó làm ông ta mạnh lên trong tuổi trẻ do sự giao thiệp với dân tộc cằn cù và cứng rắn này.

Sức mạnh ý chí này khơi động Hitler khi với sự tự huấn luyện say mê, ông nhận một sự dạy dỗ nông cạn. nhưng rất rộng rãi, trong những năm thơ trẻ tại Vienne. Thực sự ông ta đã được thiên phú về trí tuệ, cần thiết cho mọi thành công. Ý chí này tạo Hitler thành một kẻ cai trị, cùng biểu lộ bằng những tia sáng của một sức mạnh ám thị ít ai có thể tránh được.

Khi Hitler nói chuyện, dù trước một người hay một đám đông, đặc tính này cũng biểu lộ với một sức mạnh như nhau, ông mê hoặc bằng văn chương và ngự trị bằng ý chí.

Nhiều khi tôi tự hỏi không biết đó là một hiện tượng thôi miên hay chỉ là sự phát hiện ảnh hưởng bên ngoài. Thật thế Hitler biết lôi kéo tình cảm của người đối thoại bởi những cách thức đơn giản thiên phú và một tinh thần thiện ít có. Trong huyết quản ông đã lưu hành dòng máu dân thành Vienne, mà còn được tinh vi hóa bằng những sắp xếp xảo thuật, đã tạo cho ông một nét duyên dáng, không chối cãi được. Cũng nên thêm rằng ngay trong những trình bày rộng rãi nhất, ông cũng biết cô đọng ý tưởng trong một công thức bao quát và đúng đắn, nói ra với một giọng tin tưởng như thật dễ dàng với ông để tạo một ấn tượng thích thú nơi người đối thoại.

Tuy nhiên, sự biểu lộ ra ngoài của cá tính, ông không đủ để cắt nghĩa ảnh hưởng của ông đối với một vài người.

Ông phát huy giọng từ lực này khiến chúng ta thu hút những người khác hay làm tách rời khỏi họ. Ở ông, những tia từ lực này không sáng chói bởi sức mạnh, dù rằng ông vượt xa người trung bình, nhưng bởi sự dồi dào. Dãy sóng từ lực này rất rộng và hoạt động một cách bất ngờ trong những buổi họp công cộng và trước đám đông.

Chính sức mạnh lạ lùng của sự ám thị này đã cắt nghĩa sự việc những người đến thăm ông với nỗi thất vọng đã trở ra lòng đầy tin tưởng. Nó tác động trên các chiến hữu xưa của ông với một sức mạnh đặc biệt.

Chẳng hạn tôi nhớ vào khoảng tháng 3 năm 1945, ông Gauleiter Porster, từ *Dantzig* đến Bá-Linh để xin gặp Hitler. Tôi thấy ông đến phòng giấy tôi, hoàn toàn bị bẻ bấp bởi những biến cố. Ông thú nhận với tôi rằng 1100 xe tăng Nga tụ tập trước thành phố của ông và để chống cự, ông chỉ có bốn chiếc xe bọc sắt "Tiger" mà cũng không đủ xăng nhớt để sử dụng. Forster đã quyết định không giữ lời, và sẽ trình bày cho Hitler biết sự nguy ngập thực sự của vấn đề.

Thấy rõ được tình cảnh của ông ta, tôi khuyên nhủ Forster để ông tỏ bày sự việc một cách khách quan hơn, và đưa Quốc trưởng đến một quyết định. Forster trả lời tôi: *"Đừng lo ! Tôi không ngại trình bày mọi sự với ông ta vì sự tổng ra khỏi cửa đầu".*

Tôi ngạc nhiên biết bao khi ông đi ngang qua phòng giấy tôi sau khi gặp Hitler. Ông hoàn toàn thay đổi : *"Quốc trưởng đã hứa với tôi cho một sự đoàn mới đến giữ Dantzig".*

Trước cái nhìn nghi ngờ của tôi ông nói thêm: *"Thật ra tôi không biết ông sẽ lấy quân ở đâu, nhưng khi ông tuyên bố là sẽ cứu Dantzig thì không có chỗ nào nghi ngờ được nữa."*

Tôi thực sự chán nản với lời nói của Forster người mà trước đây tôi gặp trong phòng giấy đòi hỏi một cách quyết liệt là ông sẽ nói với Hitler công việc của ông, khi trở ra lại bị những lời nói trống rỗng thuyết phục. Đó là khả năng ám thị của Hitler đã tác động trên ông ta, không chối cãi được.

Tôi có thể kể vô số thí dụ về những người hùng dũng và có tước vị đã để cho Hitler lừa bịp. Sau khi họ nhận biết đã bị lừa một cách trắng trợn, nỗi lo thấy rõ sự yếu đuối của mình khiến họ thực hiện ngay những mệnh lệnh nhận được.

Hitler thấy rõ năng lực của ông. Bởi một sự tận tâm tập dượt, ông còn tăng thêm khả năng. Hơn thế nữa sử dụng một thái độ đơn giản và tự nhiên ông biết ông tác động nhiều hơn đối với những người đặt lòng tin nơi ông.

Một hôm ông than mệt sau một hội Đảng ở Nuremberg. Trong khi cuộc diễn binh kéo dài nhiều giờ, ông ngồi dưới ánh nắng chói chang, tay đưa lên để chào, mắt nhìn từng khuôn mặt một đi qua ông . *"Mỗi người phải có ấn tượng rằng tôi phân biệt họ từng người một và điều đó làm tôi một quá sức"*. Ông nói với tôi như vậy.

Sau đó tôi biết một số lớn người khoe là *"đã được Hitler chú ý trong đoàn quân đông đảo"*.

Ngoài ra người ta còn biết sự hâm mộ do sự hiện diện của ông và bài diễn văn của ông đã tạo cho đám đông. Những toán người vây quanh ông mỗi bận ông di chuyển trở nên một ám ảnh thực sự cho đoàn tùy tùng. Trong lúc với Hitler, từ lâu họ tạo ra một thứ cần thiết, đám cuồng nhiệt đó về sau trở thành không chịu nổi nữa. Những người tụ tập trước khách sạn nơi chúng tôi xuống và rẽ ra như một làn sóng dội trong cơn biến động. Cơn sóng người này la hét không ngừng, đòi được thấy Quốc trưởng xuất hiện ở cửa sổ. Thường là một bản đồng ca nói lên đòi hỏi ân huệ đó. Những cuộc biểu tình này tái diễn sáng, chiều làm thần kinh chúng tôi nhọc mệt. Tôi tự hỏi không biết Hitler có chịu nổi không. Nhưng tôi biết rằng nó tác động trên người ông như một thứ thuốc bổ cần thiết. Một buổi sáng khi đám nhân viên hộ vệ ông giải tán đám đông, ông đã nổi giận vì không có

những tràng pháo tay khi ông ra khỏi khách sạn.

Khi Hitler dùng xe vượt qua các đường xá ở Đức, toán hộ vệ phải làm việc hết mình để tránh tai nạn. Đã có lần những người đàn bà trông thấy ông, họ khựng lại như bị tê liệt và bị xe của đoàn tùy tùng cán. Phải luôn luôn đẩy lui đám đông làm cản trở lưu thông. Các sĩ quan SS phải đứng trên lề đường để tránh các kẻ cuồng tín dùng xe tấn công.

Trong các nhà ga, cũng có cùng một cảnh tượng đó. Những toán người bị nghiền nát khi vội vượt qua đường ray để đến kịp toa xe chờ Quốc trưởng. Khi ông ta tựa vào cửa sổ bắt tay những người hâm mộ ông, y sĩ đi theo xe thường sợ bàn tay kia không chịu thả ra. Cũng tại đó nhân viên SS phải chống chọi để cản ngăn sự cuồng nhiệt này.

Vì những cuộc biểu tình làm mất một số thì giờ của Hitler, và thường làm chậm chương trình, các sự di chuyển của ông được đoàn tùy tùng giữ kín. Sự lo sợ những kẻ ám sát cũng đòi hỏi biện pháp này.

Hitler không những cứng rắn và có thiện chí với người khác mà còn đối với chính ông nữa. Trong thời kỳ trước chiến tranh ông đã biết tự chủ một cách đáng khen. Ý chí tự chủ của ông tác động trên chính ông và trên những người quanh ông. Ông không chấp nhận sự mệt mỏi và đặt trí óc trong một sự làm việc liên tục. Ông quên rằng đọc sách không ngừng không những làm hại mắt mà sự chống buồn ngủ liên tục còn làm hại đến khả năng trí tuệ nữa: Ông đạt được từ sự tin tưởng này rằng ý chí đủ để làm tất cả. Không gì ngạc nhiên bằng những cơn run của bàn tay mặt của ông, điều đã làm ông đau khổ kinh khủng vì niềm tự hào của ông. Điều cho rằng ông ta đã không làm chủ được một phần cơ thể làm ông lo sợ. Khi những người khác ngạc nhiên nhìn tay ông, Hitler trong một cử động do bản năng, dùng bàn tay kia che nó. Dù cố gắng, ông không thể tự chủ được sự run rẩy này.

Nhưng dù ông có mất dần dần sự kiểm soát thần kinh, cho đến phút chót ông vẫn tự chủ được vì tình cảm của mình. Nhiều khi trong một cuộc nói chuyện riêng có người đưa cho ông một tin tức nói về một tai họa nào đó, Hitler vẫn tỏ ra bình tĩnh. Chỉ có cử động của hai hàm răng là biểu lộ sự xúc động của ông, và ông vẫn tiếp tục nói chuyện một cách bình tĩnh. Tôi nhớ lại vụ phá hoại đập nước ở Edertal của không quân đồng minh gây nên nạn lụt một phần lớn các thung lũng kỹ nghệ Ruhr. Khi đọc tin, khuôn mặt Hitler cứng lại như đá. Nhưng chỉ có vậy, không ai có thể thấy được một sự quan trọng như vậy vừa mới xảy ra. Chỉ sau đó nhiều giờ hay nhiều ngày ông mới nhắc trở lại biến cố cũ và lúc đó ông mới thả dần cho cơn giận.

Hitler còn biết giữ bí mật với một sự tự chủ đáng ngạc nhiên. Ông luôn luôn cho rằng các cộng tác viên của ông chỉ được biết những điều cần cho sự thi hành nhiệm vụ của họ. Không bao giờ ông cho chúng tôi biết những dự tính bí mật của ông, cũng không cho chúng tôi hay chương trình mà ông đang thiết lập. Không bao giờ ông bày tỏ trước chúng tôi một tí gì về các cuộc hành quân ông đang soạn thảo.

Bước khởi đầu ở mặt trận miền tây là một thí dụ cụ thể. Ngày 10-5-1940

ông tuyên bố với nhân viên là ông sẽ đi ngay chiều hôm đó. Không một lời nói nào về mục đích của cuộc hành trình. Khi người ta hỏi ông sẽ đi trong bao lâu, ông trả lời mơ hồ là khoảng nửa tháng, có thể một tháng, hay hơn nữa trong trường hợp cần thiết, một năm.

Tất cả mọi người theo ông đều được dùng xe đưa đi về hướng Staaken, và chúng tôi tin rằng sẽ bay trên không phận này. Nhưng ngạc nhiên, chúng tôi vượt qua Staaken và đến gặp Hitler trong chiếc tàu đặc biệt của ông đi về hướng bắc nước Đức. Các sự suy đoán đều trật đường ray. Có kẻ nào e ngại hỏi rằng chúng ta đi đến Thụy Điển chẳng, ông xác nhận giả thuyết đó bằng cách hỏi lại: *"Nếu chúng ta không mang áo tắm."* Tàu tiếp tục hướng đến Ulsen, ở đó, đã khuya, ông lại trở hướng qua miền Tây. Thay vì xuống tàu tại Thụy Điển, chúng tôi thấy mình, vào bình minh sáng hôm sau, ở Munslen-Eifen, ở đó chúng tôi gặp bộ chỉ huy hành quân của Quốc trưởng.

Tôi biết rằng Eva Braun, chính nàng cũng không biết rõ bất cứ chương trình nào của ông. Mùa hè năm 1941, khi ông định đến mặt trận miền đông, ông xin lỗi nàng để đến Bá Linh trong vài ngày và hứa sẽ trở về ngay. Thật ra ông đi đến Bộ chỉ huy ở Đông Hồi. Ở đó ông chỉ huy cuộc tấn công đầu tiên vào Nga xô....

*Không có vấn đề gì một người có thể nghĩ đến
mà trước đó không có người làm rồi.*

CHƯƠNG II.

Khi phát biểu công thức đó; Hitler tự biết rằng ông ta không phải là một trí óc sáng tạo. Tất cả sự hiểu biết của ông chỉ là kết quả của cố gắng và trí nhớ, chồng chất theo năm tháng. Như một miếng bọt biển ném vào nước, trí nhớ của ông, kỳ diệu và đơn giản, thu hút trong sách báo, trong các cuộc nói chuyện tất cả cái gì có vẻ có ích cho ông.

Từ hồi trẻ, sự khát khao đọc sách của ông thật vô bờ. Ông kể cho tôi nghe ông đã đọc trong tuổi nhỏ khổ nhọc của ông ở Vienne 500 bộ sách, ở một trong các thư viện đô thành. Sự ham mê đọc qua và đồng hóa những tác phẩm nói về mọi vấn đề khác nhau đã khiến ông trải rộng sự hiểu biết đến mọi lãnh vực văn chương và khoa học. Nhiều lần ông làm tôi ngạc nhiên khi ông phóng mình trong sự mô tả địa lý từng vùng hay trình bày với nhiều chính xác về lịch sử mỹ thuật hoặc suy diễn những đề tài kỹ thuật ở một mức chuyên môn cao.

Tất cả những người đã chiến đấu cạnh ông từ đầu trong nghiệp trị dân đều ngạc nhiên về sự hiểu biết rộng rãi của ông. Vào lúc đó ông đã biết tự đề cao trước những người chung quanh bằng cách dùng các năng khiếu lạ lùng mà trí nhớ đã cung cấp cho ông. Điều đó đưa ông đến sự gặt hái lòng hy sinh hoàn toàn của những kẻ thô thiển, toán người đầu tiên sát cánh bên ông. Với một sự khéo léo lạ lùng, ông biết trình bày cho họ về lịch sử Áo quốc, bài học thực sự về guồng máy bí mật của tòa nhà Herbsbourg và về sự mô tả những cơ cực của một nước Đức đang hấp hối. Cũng thế ông có thể nói liên tục về kiến trúc của các nhà thờ, nhà giòng, lâu đài, với các chi tiết tỉ mỉ làm người nghe chóng mặt.

Ngay cả trong những năm sau khi mãn tù ở Landsberg ông cũng say sưa tiếp tục việc nghiên cứu các tòa lâu đài lịch sử mọc lên trong các xứ khác nhau ở Âu châu. Ông thường tự hào là biết rõ chúng vì các chi tiết kiến trúc hơn bất cứ nhà chuyên môn nổi danh nào dù họ sống ngay trong xứ họ.

Các sĩ quan trong Bộ tham mưu, và các nhà điều khiển các đơn vị lớn của Wehrmacht cũng nhận rằng sự hiểu biết của ông về những liên lạc giữa Wehrmacht, cho đến những đơn vị nhỏ nhất vượt quá sức tường tượng và rằng khoa học về quân sự của ông là một hiện tượng.

Một hôm, một tay nổi tiếng về hàng hải thảo luận với ông một cách sôi nổi về một chi tiết kỹ thuật trong việc gắn máy tu-bin hơi nước trên các tàu hộ tống tân tiến. Kẻ đối thoại bị Hitler bác những luận cứ đã nổi giận đến nỗi không còn giữ được bình tĩnh, ném cho ông một cái nheo mắt khinh khi : *"Làm sao Ngài dám nói như vậy trong khi Ngài không hề biết gì về một vấn đề hoàn toàn kỹ thuật."* Hitler không giận như ông thường làm trong các trường hợp khác. Ông mời vị chuyên môn ngồi xuống và trình bày vấn đề cho ông nghe với sự tỉ mỉ rõ ràng khiến ngay các giáo sư hàng hải cũng phải ngạc nhiên.

Trong các cuộc tranh luận hàng ngày, trong đó ông đặt vấn đề với những vị cố vấn của Wehrmacht, ông không ngừng làm ngạc nhiên mọi người. Ông luôn nắm vững các biến cố xảy ra trong suốt vùng biên giới dài vô tận. Những quá khứ lịch sử của các toán quân quan trọng, quân số thực hiện xử dụng trong mỗi cuộc hành quân, những chuyển dịch liên tục của các toán quân trong cuộc chiến. Không những ông quen thuộc với tổ chức mỗi lộ quân đến cấp sư đoàn, mà ngay cả các lực lượng đặc biệt nhỏ, như tiểu đoàn cơ giới nặng chống chiến xa cũng không thoát khỏi mắt ông.

Thị trường Munich, mà ông thường gặp để bàn định chương trình xây cất và chỉnh trang đô thị thường kể cho tôi nghe sự ngạc nhiên của ông ta khi thấy Hitler nhắc lại những chi tiết nhỏ nhặt nhất, rồi bàn luận về nó cả tháng. Ông ta đã nghe Hitler nói đến ông bằng một giọng thân mật : *"Ông đã không nói với tôi cách đây sáu tháng rằng chi tiết đó không làm tôi thích sao ?"*, và khai triển từng nét một tất cả sự đổi ý của ông trên điểm đặc biệt này.

Trí nhớ này không có chỗ trống. Nó không chỉ phát triển trên các tên người, trong văn chương, hay các con số, mà nó còn có một sự ghi nhớ các khuôn mặt thật dễ dàng. Ông thường nhắc lại không sai về thời gian và không gian cuộc gặp gỡ của ông với người đối thoại. Ông nhớ lại tất cả những người ông biết trong cuộc đời

sống động của ông và ông thường nhắc lại những chi tiết nhỏ nhất về mỗi người một cách hoàn toàn đáng ngạc nhiên. Ông có thể diễn tả tỉ mỉ diễn tiến, và không khi tất cả các cuộc hội họp cổ động mà ông có nói chuyện. Những người bạn trẻ mà ông gặp ở Vienne, những chiến hữu, những phụ tá trong cuộc chiến đấu tranh quyền và toàn bộ binh lộn xộn của tất cả những người theo ông đến chiến thắng đã khắc sâu trong trí ông với tất cả tính tình của họ.

Khi Hitler vui vẻ, ông thích mô tả một cách trung thực những cuộc tiếp tân lớn tổ chức ở Chancellerie, trong những năm xưa. Trí nhớ thị giác của ông khiến ông có thể tả lại những trang sức của các nghệ sĩ hay hình dáng các vị khách chính đến dự tiệc, và diễn lại những cử chỉ lịch sự hay những cuộc nói chuyện trò nghiêm trang với người này hay người khác trong số khách khứa.

Ông cũng gọi lại cảm tưởng trong lúc xem kịch hay xem hát bóng. Ông làm sống lại các vở kịch ông xem hồi còn nhỏ với nhiều chi tiết. Ông nhắc lại tên các diễn viên và những gì các nhà phê bình nói về họ.

Làm sao một trí óc con người lại cất giữ được nhiều hình ảnh và sự việc như thế.

Hiển nhiên rằng Hitler đã được trời phú cho từ lúc sơ sinh một trí nhớ hiếm có. Những sự bí mật nằm trong việc ông huấn luyện và phát triển nó hàng ngày. Ông cất nghĩa cho chúng tôi, trong lúc đọc, ông cố nắm vững những nét chính của vấn đề và đào sâu vào đó. Tôi đã nói rằng ông ta có thói quen, trong các buổi trà đêm hay trong buổi chuyện trò bên ánh lửa, kể cho chúng tôi nghe điều ông đã được đọc trong sách báo để cố neo chặt nó trong trí óc. Sự luyện tập trí óc này trở thành cần thiết cho ông. Hitler tin rằng phần đông các độc giả đều ngu dốt, không biết rút tỉa nguồn lợi trong sự tập luyện đó. Trong khi ông làm việc một cách lộn xộn và ghét tìm kiếm hay ghi chép hồ sơ Hitler sắp đặt một trí nhớ gọn gàng một cách đáng phục, một trí nhớ ngăn nắp trong đó ông biết cách thu nhận những lợi ích lớn lao nhất.

Tuy nhiên ông luôn luôn muốn nâng cao các người đối thoại và làm họ ngạc nhiên về sự hiểu biết rộng rãi của ông. Ông giữ chặt sự phát triển những nguồn hiểu biết của ông. Ông biết làm cho người nghe ông tin rằng những điều ông trình bày là kết quả của suy tư và khiếu phê bình của ông. Ông có thể đọc hàng trang đầy mà vẫn cho cảm tưởng rằng văn chương đó phát tự chính lòng ông, và nó biểu thị chiều sâu của trí tưởng ông. Tất cả những người tôi nói chuyện với họ về điểm này đều cho rằng Hitler là một nhà tư tưởng sâu sắc, được phú một trí óc phân tích sâu xa và trong sáng.

Một hôm tôi muốn biết rõ về điều đó. Hitler làm chúng tôi kinh ngạc về một bài triết trên vấn đề ông thích. Với sự ngạc nhiên của tôi, tôi thấy rằng tất cả những điều ông nói ra chỉ là trích lại trong một trang của Schopenhauer mà tôi vừa mới đọc. Tôi lấy hết can đảm và nhắc ông về sự trùng hợp này. Hitler hơi ngạc nhiên, ném cho tôi một cái nhìn khó hiểu rồi với một giọng giáo huấn và che đậy ông bảo tôi : *"Này con, đừng quên rằng sự hiểu biết của một người hầu như để bắt nguồn từ người khác. Mỗi người chỉ bổ túc cho toàn thể khoa học một phần nhỏ nhất mà thôi!"*

Cùng một cách đó Hitler nói về những người nổi danh, những xứ xa lạ, những thành phố, những kiến trúc v.v... mà ông chưa hề được nhìn đến. Cách thức quyết đoán và chắc chắn mà ông diễn tả, và bài nói chuyện rõ ràng, trong sáng trong đó ông đặt vào tư tưởng của ông khiến người nghe tin rằng ông thực sự đã thấy, đã sống về những gì ông nói đến. Người ta có thể tin rằng ông đã suy nghĩ, đã kinh nghiệm những điều ông vẽ lại trong những chuyện kể của ông với đầy sự đứng đắn. Nhưng chính đó tôi cũng khám phá ra sự phỉnh gạt của ông. Một hôm ông phê bình cho chúng tôi nghe một màn hát mà tôi biết ông không dự. Tôi nói cho ông hay về sự ngạc nhiên của tôi khi thấy ông chỉ trích một cách mạnh bạo nhà đạo diễn và các nghệ sĩ trong khi ông không hề xem tuồng đó. Ông nhảy dựng lên như bị nhện chích và trả lời tôi: *"Cô có lý, song... cô Braun có mặt hôm đó và đã nói với tôi các cảm nghĩ trên."*

Khả năng thiên phú đó mà các vị tiên đã đặt trong nơi ông, càng ngày càng tăng lên. Tôi phải tin rằng, vào những năm cuối cùng của cuộc chiến trí nhớ của ông, vì thất vọng ê chề không còn cho phép ông giữ vai trò của nhà tư tưởng và nhà kỹ thuật tài ba nữa. Trong lãnh vực này và trong các lãnh vực khác ông đều bị trở lại ngang hàng với kẻ khác. Sự yếu kém về *"khả năng này đã làm ông mất đi nhiều uy tín"*.

Đừng bao giờ tin rằng Hitler có cùng đam mê đối với các lãnh vực khác nhau của tâm trí. Nếu nghệ thuật, kỹ thuật và lịch sử là các đề tài ưa chuộng của ông, học thức của ông cũng không thiếu các lỗ trống đáng ngại. Ông chỉ có những ý tưởng rất mơ hồ về luật và về các vấn đề pháp lý. Nền tài chính công cộng làm ông ngất ngư. Ông không có chút hiểu biết nào về các vấn đề hành chánh. Một tay tổ chức cừ khôi trong việc điều khiển

Đảng, Hitler hoàn toàn bị chặn hòng bởi các *"Gauleiters"* và các công chức cao cấp trong việc tổ chức nền hành chính lớn lao của quốc gia. Có thể có các sự quá đáng không tha thứ được chỉ tại vì Hitler không ưa thích vấn đề này.

Sự đàn độn và sự ghê tởm này giải thích phần nào việc Bormann tiếm quyền ông. Nhà tổ chức vượt bực và tay giỏi về giấy tờ, Bormann bao quát công việc của Hitler và giúp Hitler các công việc ông không ưa thích. Phần khác, ông dần dần trở nên một ông chủ bí mật của Đức bằng cách che dấu Hitler các biến cố làm hại tinh thần quốc gia.

Hitler cho rằng Bormann là người hợp tác độc nhất biết thiết lập công thức một cách thông minh và sáng sủa về quan niệm và tư tưởng của ông. Thường thường, khi chúng tôi dám báo cáo cho ông hay rằng quan niệm công chúng cho rằng nền hành chính của Bormann là vô nhân đạo. Ông trả lời với chúng tôi bằng một giọng không chấp nhận sự chống đối nào : *"Tôi biết Bormann hung bạo. Nhưng mọi việc tôi giao cho ông ta, ông thi hành một cách hoàn hảo. Tất cả mọi việc ông làm đều có ý tốt"*.

Hitler biết Bormann đòi hỏi thuộc hạ một sự hy sinh và một năng suất hoàn toàn. Khi lời than thở của những người này đến tai ông, ông đuổi chúng đi với lời giải thích rằng Bormann chính ông ta, cũng làm việc như một con vật : *"Chính nhờ sự cứng rắn và phương pháp không nhượng bộ, ông đã thực thi các chương trình khó khăn tôi phó thác cho ông"*.

Một lần khác ông khen Bormann : *"Các phúc trình của ông ta đầy đủ và tỉ mỉ đến nỗi tôi chỉ còn việc đặt bút ký. Với Bormann, tôi giải quyết một đồng hồ sơ trong mười phút trong khi với kẻ khác tôi phải mất hàng giờ. Khi tôi nói với ông trong một cuộc tiếp kiến : Hãy nhắc tôi trong vòng sáu tháng vấn đề này hay vấn đề khác, tôi tin chắc là ông ta nhớ rõ từng ngày. Ông ta trái hẳn anh ông, cái gì cũng quên."*

Albert Bormann, người anh, cũng là thư ký của Hitler bị chú em Martin ghét bỏ.

Chính sau khi Hess đi Anh quốc mới bắt đầu sự tiếm quyền của Bormann. Buổi chiều hay tin Hess trốn đi ông mở một cuộc tiếp tân ở biệt thự Obersalzberg, như để ăn mừng một biến cố vui. Rồi nhờ mưu lược khôn ngoan ông thành công trong việc đẩy Wilhem Bruckner ra khỏi chức vụ quan trọng bên cạnh Hitler từ thời tranh quyền. Từ đó, Bormann hoàn toàn tự do hành động, và bắt đầu mở một hoạt động nóng sốt. Ông đưa người vào giữ các chức vụ quan trọng trong Bộ tham mưu của Hitler. Với tài chính trị kiểu Machiavele, ông biết cách xâm nhập vào mọi việc và hiếm có những người cộng tác của Quốc trưởng không bị ở trong màn lưới của Bormann đã dệt sẵn. Bormann trở thành người mà Hitler không qua mặt được. Nhờ ông mà Schaub, một kẻ vô tài, đã thay được Bruckner. Vai trò của Schaub là thì thầm bên tai Hitler những câu do âm mưu của Bormann đặt ra.

Trong những năm cuối chiến tranh, Reichleiter ngự trị ở Bản doanh. Tất cả mọi nhân viên đều được thay vào người của ông và các người này hy sinh cho ân nhân của mình và phúc trình cho ông ta những tai tiếng nhỏ nhặt nhất.

Một khi làm chủ được địa vị và không còn sợ thuộc hạ Hitler, Bormann đẩy xa những nguy hiểm từ bên ngoài có thể hại cho ông. Ông tạo lập quanh Hitler một bức tường thành kiên cố không ai vượt qua được nếu không phải là kẻ vô hại và đã trình cho ông ta mục đích cuộc viếng thăm. Bormann là nhà kiểm soát tuyệt đối guồng máy của Reich.

Để thí dụ tôi nhớ lại tháng 3 năm 1945, các Gauleiter Hofer và Forster, các quận tỉnh ủy mặt trận miền Tây đến Bá Linh để tường trình lên Hitler, mà không báo trước cho Bormann. Khi các mật báo viên đưa tin này cho Borman, ông chấm dứt ngay ngày nghỉ ở Obersalzberg và trở về Bá Linh để chống đối ý định của hai vị Gauleiter đó, vì sợ quân Nga tiến gần đến vùng đất trách nhiệm của họ. Bormann hứa với họ để có thể bỏ qua vụ tường trình và khuyên họ nên trở về để sửa soạn việc chống cự hơn là đến Bá Linh để bày mưu đặt kế.

Bormann không có bạn, người độc nhất mà tôi biết là Hermann Fegelein, anh rể cô Braunn. Một tình bạn bền chắc gắn bó hai con người, điều đó không ngăn Bormann ra lệnh bắn ông ta để có thể âm thầm rời Bá Linh vài ngày trước khi thành phố này thất thủ.

Bormann là hung thần của Hitler. Lòng khát khao quyền hành thật vô độ. Ông không những tách biệt xếp ông về thể chất và tâm hồn, và đưa người mang ơn ông vào làm thuộc hạ cho Hitler, mà còn biết xoay sở mỗi khi có dịp để tự nâng cao giá trị mình.

Tôi có thể kể ra vô số thí dụ.

Một hôm, DNB công bố một tin về vụ một trại chủ bị hai tháng tù vì đã uống hai lít sữa một ngày. Nhà chụp hình Hoffman, cũng là trại chủ, khi nghe câu chuyện đó đã thốt lên : *"Trong trường hợp này thì tôi bị tù, vì mỗi lần ở trại về tôi đều mang theo 5 lít sữa."*

Sự bất cần này đã bị mật báo và Bormann đã dùng cây bút đẹp nhất của mình để viết những giòng chữ này: *"Quốc trưởng bảo tôi nói với ông rằng, theo luật, ông chỉ dùng nửa lít sữa."*

Mỗi lần một người bạn xưa của Hitler nói thoáng qua rằng ông ta để ý đến kẻ này hay kẻ khác có uy quyền phạm vào những luật cấm. Bormann khai thác ngay sự kiện bằng cách gửi một lá thư đến kẻ đó bằng những chữ: *"Theo lời của ông nào đó, các sự kiện sau đã được ghi nhận trong công việc của ông..."*

Một thí dụ chót nói lên cái cách mà Borman đã dùng để tách Hitler ra khỏi các người mà ông ta nghi ngờ lời nói và sự chỉ trích của họ. Một hôm Hoffmann nhận một cú điện thoại của Bormann báo tin rằng ông được tin là ông ta bị nghi có mang vi trùng thương hàn, vậy từ nay ông không được gần Quốc trưởng nữa. Hoffman lo sợ về vụ này, phải đến Vienne để theo dõi bệnh tình trong sáu tháng ở các nhà chuyên môn lừng danh, kết quả không có gì. Tháng 3 năm 1945 ông đến Bá Linh để minh chứng sự tố cáo bậy bạ đó. Trong khi ông đang ăn cơm ở Chancellerie, Bormann đến bàn ăn và lo sợ nói : *"À ông đã về đấy à ! Tốt hơn ông nên ở yên một chỗ. Thay vì làm việc với các bức hình, ông nên phát minh những tia sáng bắn hạ các máy bay địch."*

Nửa giờ sau, Hitler đi qua phòng đó. Với một dáng điệu chán nản ông yêu cầu khách khứa ở yên. Hoffmann đứng ngay dậy để trình diện Quốc trưởng. Quốc trưởng lạnh lùng chào ông và hỏi với giọng dọa nạt là ông đã hết bệnh chưa. Những lời phản đối và chứng chỉ y khoa chứng minh ông không mang bệnh thương hàn không làm Hitler tin. Từ đó Hitler xa lánh *"nhà chụp hình trong triều"* và bịt tai trước những lời cho rằng ông này vô bệnh.

Sau đó tôi biết rằng Bormann đưa tin là có thể Hoffmann đã gửi con trai ông cùng tên với ông đi Vienne và rằng chứng chỉ y khoa là do ông này xin. Hitler tin ngay sự lừa dối này một cách dễ dàng.

Và tấn bi hài kịch làm hư hại tinh thần quốc gia đó vẫn tiếp tục.....

Nói hoài về một vấn đề ta sẽ đạt đến những nét chính và thấu rõ chúng

(HITLER)

CHƯƠNG III.

Trong những năm cuối, Hitler sống một cuộc sống càng ngày càng thiếu đều đặn. Trong khi ở nhiều người, những bữa ăn dự phần vào ngày làm việc theo một thứ tự không thay đổi. Hitler định hướng cuộc đời một cách đặc biệt về những "bữa nói chuyện" nổi danh, trong đó ông bàn luận tình hình với các cộng sự viên.

- Thời gian các buổi đó hoàn toàn co giãn, từ một giờ đến bốn giờ hay hơn nữa, những bữa ăn vì thế lùi dần.

- Ông có thói quen ăn điểm tâm vào 11g30. Bữa ăn chính ở trong khoảng 14g và 17g, buổi ăn tối trong khoảng 20g và 24g.

- Sau khi ăn tối ông nghỉ một giờ rồi họp tiếp cuộc họp thứ hai, thường kéo dài đến sáng.

- Sau khi đã giải quyết những lo lắng thuộc về chỉ huy, Hitler dùng trà vào khoảng 4 đến 5 giờ sáng. Trong những năm sau cùng, chỉ có các thư ký, đôi khi Bác sĩ Morell hay phụ tá Schaub cùng hiện diện. Năm 1944, thỉnh thoảng tôi ở lại đến 8 giờ sáng, ngồi trước mặt Hitler, giả bộ chú ý nghe ông nói.

- Hitler có thể nói, nói không ngừng! Thường thường, chính Hitler tạo những xung lực cần thiết cho cuộc nói chuyện và, thường ông trở nên độc thoại, nói không ngừng ông trình bày quan điểm của ông về các vấn đề khác

biệt.

- Trong những cuộc nói chuyện đầu Ngô mình Sở này, nhiều vấn đề bất ngờ được đề cập đến. Thật thế, Hitler diễn giải về mỗi đề tài với một niềm vui sướng và một nhiệt tâm như nhau. Đến nay tôi còn tự hỏi tại sao ông chịu hy sinh giấc nghỉ ban đêm để trình bày những định lý trước một cử tọa thường thích ngủ hơn sự lăm mòm đơn độc của ông.

- Khi một vấn đề xâm chiếm ông, ông muốn bàn luận không dứt. Ông nói với chúng tôi rằng trong khi trình bày một vấn đề, lời nói, mỗi lần lại mở cho ông một chân trời mới, và khiến ông có thể hiểu những nguyên nhân và kết quả mà lúc đầu ông không biết đến.

"Lời nói, ông nói, bắc những cây cầu về một chân trời xa lạ. Nhất là ngôn ngữ Đức, với sự tế nhị và đứng đắn, cho phép thăm dò những vùng mới lạ của trí óc. Đó chính là lý do khiến Đức quốc là nơi khai mở nhiều nhà tư tưởng và thi nhân".

- Tôi không thể kể hết những điều Hitler nói với tôi trong các buổi trà đàm ban đêm trong suốt mười năm. Tôi thú thật rằng sự mỗi mẹt vượt quá sự chú ý của tôi, và tôi chỉ bày tỏ quan niệm bằng chiếc mũ dạ, tư tưởng hoàn toàn mất hẳn.

- Trong những buổi dạ đàm đó, Hitler thường nhắc lại những kỷ niệm thơ ấu. Nhất là trong khi ông bị nhiều công việc, tuổi trẻ vươn lên dễ dàng từ đám lẩn lộn ý tưởng làm ông xao động : *"Tôi không bao giờ thương cha tôi, ông thường nói, nhưng tôi sợ ông nhiều hơn, ông dễ bị kích động và hay đánh tôi vô cớ. Khi ông dạy tôi, mẹ tôi run sợ cho tôi. Một hôm tôi đọc trong một cuốn tiểu thuyết phiêu lưu thấy rằng để chứng tỏ can đảm, phải che giấu sự đau đớn. Tôi quyết định không la khóc khi bị cha tôi đánh. Vài ngày sau đó, tôi có dịp thực thi ý chí của tôi. Mẹ tôi sợ hãi chạy trốn ra trước cửa. Còn tôi, tôi thắm đốm từng cú ba toong đánh xuống mông tôi. Đến tối, tôi thắng lợi báo tin cho bà rằng tôi đã nhận ba mươi hai roi, bà tưởng tôi mất trí. Điều lạ lùng là từ hôm đó, tôi không còn được trở lại kinh nghiệm cũ, cha tôi không đụng đến tôi nữa. Sau đó, Hitler kể tiếp sau khi chạm trán với những thực tế khó nhọc của cuộc đời, ông chứng tỏ một sự kính trọng lớn lao đối với cha ông. Người cha từ bỏ cô, và lớn lên ở đồng quê, đã thành công trong công việc bao quát nghề nghiệp của một công chức nhỏ về quan thuế. Nhờ tiết kiệm và cần mẫn, ông đã tậu được một trang trại nhỏ."*

- Hitler cũng thích nói đến tài nội trợ của mẹ ông, nhờ vậy gia sản đã tròn đầy dần dần.

- Trái lại, ông thường đối xử với các bà chị ông như những người đàn bà "ngu ngốc". Ông thú nhận với chúng tôi là, trong dịp lễ hứa hôn của chị Angles của ông, ông đã khuyên vị hôn phu, mà ông có cảm tình, nên dứt bỏ tất cả, đừng để chiếc bánh cưới làm trở ngại mình.

- Ở trường Hitler là đầu nậu một băng, luôn luôn sẵn sàng làm bậy. Từ nhỏ, ông đã là kẻ tự kiêu và hay chỉ trích. Một hôm, vị giáo học, đáng trí, gọi tên ông là Hitter, ông không đứng dậy. Vị giáo học nhìn thẳng ngay ông và một lần nữa gọi lớn : *"Hitter,"* ông vẫn không nhúc nhích. Cuối cùng, ông thầy mất kiên nhẫn, Hitler vẫn ngồi, trả lời từ tốn : *"Tôi không tên Hitter mà là Hitler".*

- Trong lúc học giáo lý, ông thường giở những trò quỷ quyết để chọc giận ông thầy từ tế ở nhà quê. Ông cố chứng minh với bạn học rằng tôn giáo không thể học một cách đứng đắn. Một hôm, ông can đảm bày tỏ trước lớp học rằng Thượng đế không hề sinh ra con người, mà rằng ông đọc trong sách thì con người xuất thân từ loài khỉ. Hôm sau ông mang lại để làm chứng tập sách dày của Darwin, trước sự xúc động của giáo sư giáo lý. Mẹ ông được hiệu trưởng mời đến, dọa sẽ trừng phạt nếu bà không ngăn cản con bà đùa giỡn bằng những bài học sai quấy như vậy.

- Từ lúc còn rất trẻ, Hitler đã thích con gái. Ông kể rằng, một buổi chiều ở Linz, khi ông nhận biết một cô gái thích ông, ông lại thẳng ngay. Khi cô gái theo mẹ, ông xin bà được theo đến nhà bằng cách giúp họ mang các vật nặng trong trường hợp cần. Ở sở cũng vậy, ông tìm cách lôi kéo sự chú ý của các cô gái bằng cách làm những trò khỉ. Ví như ông chà bộ râu mép tưởng tượng của ông với bàn chải của cha ông. Các trò hề này khiến các cô gái cười như điên và Hitler sung sướng vì những thành công nhỏ đó của mình. Ông cũng thích kể cho chúng tôi nghe những thử thách đầu tiên trong việc hút thuốc của ông. Ông đã hút hết nửa điếu xì gà, sau đó, ông bị bệnh nặng và phải chạy về nhà. Ông kể với mẹ ông là ông bị trúng thực anh đào. Y sĩ được mời ngay đến, đã lục các thứ của ông và tìm thấy mẫu tàn thuốc. Sau đó, ông tiếp, tôi mua một ống điếu dài bằng sứ. Tôi hút như một tay chữa lửa, ngay cả lúc đi ngủ. Một lần tôi buồn ngủ, và khi thức dậy thì chân nệm đang cháy. Tôi đi đến sự giải

quyết là không bao giờ hút thuốc nữa, và tôi vẫn trung thành với lời hứa của tôi.

- Một tai nạn tương tự đã xảy ra khi còn trẻ, Hitler bắt đầu uống rượu mạnh. Tôi luôn luôn có cảm tưởng là ông ta khó cất nghĩa lý do tại sao ông ta lại ghét rượu đến thế. Sự việc ông ta che giấu này chỉ càng kích thích tôi thêm. Cuối cùng sự nài nỉ của tôi làm ông hết dấu diêm.

- Ông kể câu chuyện như sau :

"Sau khi đỗ xong cuộc thi cuối niên học, bạn bè và tôi ăn mừng với rất nhiều lít rượu tại một quán ở nhà quê. Tôi bị bệnh và phải vội trở về nhà sau nhiều cố gắng. Sáng hôm sau, tôi không tìm ra chứng chỉ mà cha tôi hỏi. Tìm mãi không thấy tôi quyết định xin bản sao ở ông hiệu trưởng. Chính ông này xóa bỏ giùm tôi sự hồ thẹn lớn lao nhất của tuổi trẻ khi đưa cho tôi bản chính văn bằng. Một nông dân đã nhặt được trong đồng rơm và gửi về trường. Tôi xấu hổ đến nỗi rằng, trong suốt đời tôi, tôi không uống một giọt rượu nào nữa."

- Trong những cuộc dạ đàm đó, Hitler bao gồm hầu hết mọi lãnh vực của tư tưởng con người. Tuy nhiên tôi cảm thấy một cách không chắc chắn rằng ông có vài điều không đúng. Ngay cả ngày nay, tôi cũng chưa biết định nghĩa nó cho rõ ràng. Trong những cuộc nói chuyện vô ích đó, theo tôi, ông thiếu một ghi chú thuộc về nhân loại sự cao quý của tâm hồn một người học thức. Thư viện của Hitler, thiếu các tác giả cổ và tất cả các tác phẩm cổ điển và duy tâm luận.

- Ông luôn luôn tiếc nuối với tôi là không có thì giờ đọc văn chương hoa mỹ, nói đến trí tuệ con người, và chỉ ham mê đọc sách về kỹ thuật. Sự thiếu sót này trong học thức của ông cất nghĩa nhiều mặt trái mà ông xóa bỏ trong kế hoạch thuộc tâm lý.

- Nghệ thuật chiếm một địa vị quan trọng trong những bình giải của ông. Ông cho cổ Hy Lạp và La Mã là nền tảng của văn minh trong đó các quan niệm về thiên văn, khoa học và thuần túy luân lý đã tìm thấy những điển tả đầu tiên của chúng, ông thường nói với tôi sự thỏa mãn của ông, khi ông được ngắm, trong lúc du hành qua La Mã và Florence những kiệt tác bất hủ mà cho đến lúc đó ông chỉ biết qua các hình thức sao chép.

- Hitler chê nền hội họa mới. Ông xem nó như quá được chú ý của những khuynh hướng biểu tượng và ấn tượng. *"Nghệ thuật suy đồi"* này - danh từ do ông rèn đúc - là, theo ông tác phẩm của tụi Juif, những kẻ đã làm quảng cáo huyền ảo, chung quanh những bức tranh xấu xa, điên cuồng, để bán cho đắt giá, trong khi chính họ lại chọn lựa cho bộ sưu tập của họ toàn là các *"thầy xưa."*

Ít có họa sĩ Đức nào ở thời đại chúng ta tỏ vẻ dịu dàng trước những chỉ trích quá khích. Tuy nhiên, ông mua các tranh ông không thích, trong mục đích khuyến khích các nghệ sĩ.

"Các họa sĩ ngày nay, ông nói, không có sự tỉ mỉ và kiên nhẫn trong chi tiết như những họa sĩ vào thời vàng son của nghệ thuật"

- Cuối cùng chỉ còn hai thứ đối với ông : Đồ cổ và tiểu thuyết. Ông tìm lại thời trung cổ và phục hưng vì ông không thấy họ không theo những qui tắc của Thiên chúa giáo.

- Hitler dàn xếp để trở thành người sưu tầm đồ cổ. Tôi thấy ông sung sướng như trẻ con ngày mà ông, qua trung gian của Mussolini, mua được cổ vật nổi danh *"Discobole"* của Myron. Mỗi lần như thế, tôi không biết sự ham thích trần trụi này chỉ là do sự vui thích hoàn toàn nghệ sĩ hay còn pha thêm lòng thỏa mãn sự khoe khoang đã có một kiệt tác như vậy.

- Hitler thích đem ra ánh sáng các vị thầy xưa đã đi vào quên lãng. Khi một nhà bán đồ cổ mua cho ông tác phẩm nổi danh *"Dịch hạch ở Florence"* của Hans Makart lòng hăng hái của ông xoắn lại trong sự ngưỡng mộ. Ông mời chúng tôi đến xem tác phẩm đó. Ông đứng thẳng trước bức tranh rộng lớn phóng mình trong sự ngất ngưởng nhìn thán phục mà tôi hoàn toàn không hiểu nổi. Đề tài chết chóc, màu vàng lục của những tử thi khắp nơi làm tôi thực sự không thích tí nào. Nhưng tôi không dám cho ông hay sự không thích của tôi sợ làm ông mất vui.

- Sự chê bai *"phái mới"* của ông lớn đến nỗi ông tổ chức, trong khi khánh

thành "Kunst hall" ở Mu-nich năm 1937, một cuộc triển lãm song song những tác phẩm gọi là "suy đồi". Cuộc triển lãm này dùng để dọa những kẻ vì tính quý phái, có khuynh hướng lại gần nghệ thuật mới.

- Trước khi khánh thành viện bảo tàng nghệ thuật ở Mu-nich, những tay chuyên môn, chứa đầy những ý

tường đặc biệt của Hitler, đã giữ 1450 bức tranh họ cho là thích hợp trên 20000 bức gửi tới góp phần của mọi nơi trên Đức quốc. Nhưng sự rủi ro đến với họ. Buổi tối trước ngày khánh thành Hitler dạo qua phòng triển lãm và ông đã loại bỏ thêm 500 bức mà ông cho là không xứng đáng được treo lên. Một cú đòn giáng của ngón tay cái ông đủ để làm biến đi những đại tác phẩm giá trị. Tôi kinh ngạc bởi một số lớn các bức khỏa thân ông không loại bỏ và nói với ông, rất lâu về sau sự ngạc nhiên của tôi. Ông trả lời tôi, làm vậy vì binh sĩ. Những hình khỏa thân đẹp thường được những kẻ chiến đấu ưa chuộng.

- Fuhrer luôn luôn ham thích tận hưởng cái mới.

- Vị Bộ trưởng giao thông và bưu điện sau cùng có ý phát hành những bộ tem phụ trội trong dịp kỷ niệm những biến cố quốc gia. Tiền bán được đổ vào trong một quỹ riêng trong đó Hitler có thể dùng tự do để mua các nghệ phẩm. Ý tưởng lớn của ông là để nâng đỡ những thành phố nhỏ, thành lập các bảo tàng viện vùng *"Trong những thành phố lớn, ông nói, có nhiều bảo tàng viện đầy tranh mà ngay một tay chơi nghệ sĩ cũng khó quan sát kỹ trong khối lộn xộn đó. Tôi đề nghị phân phối các tranh này đến các bảo tàng viện vùng, bằng cách xem xét quá khứ của nơi chốn, đặc tính của phong cảnh chung quanh và đặc tính của giống dân cư ngụ. Thành phố quê hương của mỗi nghệ sĩ phải có một bảo tàng viện trữ một ít sáng tác của họ"*. Hitler cũng muốn thu thập những bộ sưu tập khác, những khí giới lịch sử chẳng hạn, những thứ đã ngủ yên trong quên lãng hay ở trong tay những kẻ khác. Như vậy đã có thể tạo cho những bảo tàng viện địa phương một sự lôi cuốn về những thành phố nhỏ, khiến ai thích có thể nghiên cứu tại chỗ những tác phẩm nghệ thuật mà không phải di chuyển xa xôi và tốn kém...

- Nhưng tại Lenz, nơi ông xem như thành phố chôn nhau cắt rốn của ông, ông muốn dựng một bảo tàng viện giàu có nhất nước Đức. Những họa phẩm sẽ không phải treo trên tường, trong một đồng lộn xộn, nhưng mọi tác phẩm phải được nâng cao giá trị trong một khung xứng đáng. Mỗi tác giả phải được đặt một trong phòng riêng, trưng bày và trang trí theo cách thức của thời đại của tác giả đó. Như vậy, tất cả các giọng nghệ sĩ của lịch sử sẽ mở ra trong chính bầu không khí của chúng.

- Nhưng Hitler không phải chỉ bị cuốn hút bởi lòng đam mê sưu tầm. Thời niên thiếu, ông có tham vọng lớn lao là được vào hàn lâm viện mỹ nghệ ở Vienne. Họa phẩm dự thi của ông đã được hài lòng nhưng ông không được nhận vào vì sức học của ông không đủ để theo các lớp học. Mỗi lần Hitler kể lại sự chán nản đau đớn đó, ông trở nên u tối và hung tợn. Ông thường không thiếu lời nhục mạ sự bất công của số mạng đã khiến những thanh niên thường hay sống tàn tạ trong bóng tối vì xuất thân từ một gia đình nghèo khổ.

- Thời nay và cả thời kỳ chiến tranh 1914-1928 cũng còn những tác phẩm của Hitler bằng màu nước không phải không có tài, vẽ những dinh thự công cộng với một sự cẩn thận như chụp hình những chi tiết.

- Vẽ và họa vẫn là *"hobby"* của cuộc sống của ông. Ngay cả trong cuộc sống bận rộn của ông khi làm nguyên thủ quốc gia, ông cũng dành được nhiều thì giờ để tập luyện tài năng này. Trong phòng giấy của ông, luôn luôn có trong tầm tay một chồng cát tông láng ông dùng trong những lúc muốn nghỉ ngơi để vẽ những gì mà nguồn cảm hứng trong lúc đó gợi lên cho ông. Ông rất hãnh diện về các bản vẽ đó và giữ nó không cho ai động đến. Khi ông muốn làm tôi vui hay để thưởng công tôi sau một ngày kiệt lực trong công việc, ông tặng tôi một bức, nhưng không bao giờ gợi sự chú ý của tôi về giá trị cử chỉ của ông.

- Hitler có một đam mê thật tình về kiến trúc, ông đã đọc nhiều sách và biết những đặc tính của các thời đại khác nhau, đến cả những tiểu tiết. Nếu ông ít hiểu về nghệ thuật La Mã, trái lại ông chối bỏ nghệ thuật Gothic vì ông thấy trong đó có quá nhiều dấu tích của những huyền bí thuộc về Thiên chúa giáo. Ông ca tụng nhất là kiểu Baroque mà những danh phẩm trong sáng nhất được dựng lên ở Desde và ở Wuszburg. Thật vô ích mà nhấn mạnh sự thích thú của ông về kiểu mới của Đức mà trên phương diện nào đó ông là người sáng lập. Chính kiến trúc sư Troost đã dựng nên, theo những chỉ dẫn của ông, nhưng nguyên tắc của lối kiến trúc này nó mang nhiều dấu tích của cổ Hy Lạp. Hitler giữ một sự biết ơn sâu xa vì những thực hiện của ông ta. Mọi kỳ sinh nhật ông cho đặt trên ngôi mộ của ông ta vô số loại hoa.

- Những hiểu biết của ông về việc này thật đáng ngạc nhiên. Ông nhớ lại những kích thích và đồ bản của tất cả kiến trúc quan trọng trên thế giới. Về quan điểm thành phố, Paris và Budapest theo ông hơn hẳn các đô thị khác. Trong thời chiến ông nhiều lần nói với tôi, rằng niềm hạnh phúc nhất của ông là cời bỏ bộ quần phục và hiển mình cho nghệ thuật.

- Hitler đã lập một chương trình rộng lớn để xây dựng lại những đô thị và dinh thự đổ nát vì chiến tranh, ông khoe rằng đã cho chụp hình màu bên trong và bên ngoài mọi đền đài lịch sử để sau khi hòa bình đến, có thể tái

tạo y như cũ. Ông muốn rằng những chứng tích đời sống văn hóa của các thế kỷ trước tái sinh từ sự đồ nát trong toàn vẻ đẹp xứng đáng của nó. Hitler tin là những bức hình màu cho phép các kiến trúc sư thành công trong thực hiện của họ. Nói chuyện với các kiến trúc sư, sự hăng hái của những ý kiến đó trở thành lan rộng. Ông cầm một mảnh giấy và phát họa vài nét đơn sơ nhưng không thiếu sự 1ớn lao. Tôi thấy những kiến trúc sư, những nhà xây cất có tiếng đều sợ sự hiểu biết và những quan niệm vượt bậc của ông. Ngay trong thời chiến, ông cũng tìm được thì giờ để bàn về kiến trúc và nghệ thuật.

- Những chương trình mới cho hậu chiến ở Bá Linh và Ham-bua thật ớn lao. Mỗi lần trong lúc diễn tả, Hitler lập lại : *"Tôi sẽ làm Bá Linh thành thành phố đẹp nhất thế giới"*, ông thẳng người trong một thái độ kiêu căng không chế ngự được... Giọng ông như chuông và cử chỉ như muốn quét sạch mọi lè lỏi cũ.

- Trong những thời kỳ khó khăn nhất. Ý tưởng về sự tái thiết Đức quốc làm ông kích động một sức sống không ngờ. Khi ông họp xong trở về mệt mỏi, kiệt sức, đôi mắt thâm quầng, ông sẽ lấy lại sinh lực nhanh chóng bất ngờ nếu có một vài tay chuyên môn đề nghị ông quan sát những đề án và kiểu mẫu mới.

- Tháng ba năm 1945, tôi còn thấy Hitler đứng lặng yên trước mô hình bằng gỗ thành phố Linz như ông dự định thay đổi. Trong những lúc đó, Hitler quên cuộc chiến, ông không còn biết mệt và ông cất nghĩa cho chúng tôi hàng giờ về những chi tiết đổi thay mà ông đã bằng lòng về thành phố quê hương của ông.

- Âm nhạc, kịch nghệ và phim ảnh ông ít thích hơn. Ông thích Richard Wagner mà ông xem như thiên thần tái sinh của huyền thoại Đức. Ngôn ngữ âm nhạc của vị sư ở Bayreuth dội trong tai ông như một thi phẩm của Thượng đế. Ông đã dự đến một trăm bốn mươi lần ở một vài cuộc trình tấu của ông ta. Chính *"Niebelungen"* và *"Crépuscule des Dieux"* đã để lại ở ông những cảm tưởng sâu đậm. Ông giúp tiền của cho Bayreuth và dự tính làm dễ dàng cho dân chúng Đức đến dự hội như một cuộc hành hương quốc gia. *"Mặt trận lao động Đức"* tổ chức những cuộc du hành chung cho thợ thuyền và phu. Hitler và thuộc hạ của ông giữ bản phận phổ biến sâu rộng tác phẩm của Wagner trong mọi tầng lớp dân chúng. Sau Wagner chỉ còn Beethoven và Bruckner là đáng được ông chú ý. Một vài *"Lieder"* của Brahm và những đoạn của Hugo Wolff và của Richard Strauss cũng chiếm được chỗ trước sự loại bỏ của ông.

- Hitler có một cảm quan về âm nhạc rất phát triển. Khi ông huýt gió một điệu trước Eva Braun và khi bà ta nói là ông huýt sai, ông lấy dáng bộ giảng giải để trả lời : *"Không phải tôi nhầm mà nhà soạn nhạc đã làm sai"*.

- Vào một thời, ông cũng thích các nhạc kịch : *"La chauve souris"* và *"La veuve joyeuse"*. Tôi nhớ một thời kỳ, tối này qua tối khác, ông nghe hoài các đĩa hát trước ánh lửa của lò sưởi. Ngay cả ở phòng làm việc, ông cũng bỏ mọi công việc để huýt gió những điệu đó, trước cửa sổ, tay thọc túi, mắt hướng về một khung trời vô định. Ông là một người ngôi sao khiêu vũ. Ông thường họ những món quà xứng đáng. Trong thời chiến, ông thích thú gửi cho họ những bọc cà phê và thức ăn và sung sướng nhận được các thư cảm ơn của họ.

- Trong lúc có những hành động thù nghịch, ông từ chối tiếp đón hàng năm những đại nghệ sĩ trong một dạ hội ớn. Ông chỉ thăm hội trường hội *"Bạn nghệ sĩ Đức"* - nhà đạo diễn von Abrendt. Ông này đến thăm chúng tôi tại Bản doanh luôn và dự vào các buổi trà đàm nổi tiếng. Hitler hỏi ông tin tức về các nghệ sĩ ông biết. Khi Anrendt từ già, Hitler bắt tay với ông với sự cảm động và lập lại bằng một giọng than vãn : *"Thật sung sướng ông đã thỉnh thoảng đến thăm tôi trong sự cô tịch. Ông, đối với tôi là gạch nối sống động với thế giới mơ mộng mà tôi không còn tới lui gì được nữa."*....

Tôi không thể cho phép mình ngã

(HITLER)

CHƯƠNG IV.

Câu nói này xác định cá tính của Hitler nhiều hơn những trình bày dài dòng. Như những người tưởng được gọi đến để hoàn thành một sứ mệnh lịch sử, Hitler lo lắng đã không có đủ thì giờ để thực hiện công việc của ông. Vì vậy, dưới sự kích động cá nhân ông, tất cả mọi dự định ớn đều được chấp nhận và thi hành với sự vội vã không thích hợp với tinh thần làm việc có phương pháp của dân Đức. Chương trình tứ niên, sự tái trang bị, sự

chỉ huy các mặt trận khác nhau, tất cả những ý tưởng đó, những cuộc hành quân đó đều được thúc đẩy với một sự vội vã, một sự xáo trộn hoàn toàn đến nỗi người ngoài chẳng hiểu gì ráo. Dân Đức thường có thói quen làm việc có suy tính và thứ tự, đã bức bối bởi nhịp điệu nóng sốt và khó chịu đó mà những biến cố và công việc đã đảo ngược dưới sự hướng dẫn không biết mệt của chính Hitler. Biết bao lần, tôi đã nghe lời ta thán này của những người điều khiển nhà máy và những chính trị gia Đức :

"Nước Đức đã thực sự trở thành một nhà điên. Người ta thay đổi, tái tạo với một sự vội vã đến nỗi trật tự phải bị xáo trộn. Ở chúng ta, mọi sự theo chiều trên dưới. Miễn là kết quả không đem lại tai biến."

- Hitler buộc thuộc cấp sử dụng tối đa khả năng của họ nên căng rần với chính ông và mài miệt với công việc đến kiệt sức. Đó là lý do tại sao vấn đề sức khỏe của ông và công việc lạ lùng của các y sĩ riêng của ông quan trọng như vậy. Người ta có thể tự hỏi tại sao lý tưởng điên cuồng của người này, tại sao những hành động thiếu kiểm soát và biểu lộ dưới ảnh hưởng của sự kích động phi lý của ông, được xem như kết quả của trạng thái sức khỏe yếu kém của ông, thêm vào không khí nóng nẩy của căn phòng trong đó ông buộc phải thích ứng, hay tại sao, trái lại, bản chất suy vì đã cần không khí nhân tạo này để nảy nở những ý tưởng và những nhận thức điên cuồng.

- Có một điều là vào cuối cuộc đời của ông, Hitler chỉ còn là nỗi khổ của thể xác và tâm hồn. Sự suy sụp của sức khỏe và sự yếu kém về trí óc xảy ra cùng

lúc với nhau.

- Trong những năm đầu nắm giữ uy quyền, ông không còn cần những nhà chuyên môn lo cho những bệnh nội thương của ông. Người độc nhất chịu trách nhiệm về sức khỏe của ông là Bác sĩ Karl Brandt mà Hitler xem như một người bạn. Trong nhiều năm Brandt mời thêm hai y sĩ giải phẫu cỡ lớn, Bác sĩ von Hasselbach và giáo sư Verner Haase để cùng chia xẻ trọng trách săn sóc sức khỏe ông. Từ lâu Hitler bị đau bao tử và ruột. Nhưng dần dần, bệnh của ông tăng lên đến nỗi ông phải chịu một chế độ ăn uống thực gắt gao. Đã phải ăn rau cỏ từ 1931, biện pháp này lại còn thu hẹp số các thức ăn mà người đầu bếp bị buộc phải nấu nướng cho ông.

- Theo lời khuyên của nhà nhiếp ảnh Hoffman. Bác sĩ Morell đến trình diện ông. Ngay lần khám bệnh đầu tiên, ông này chẩn đoán ra bệnh ở màng trong của ruột. Morell tái lập lại đám vi khuẩn trong ruột của Hitler. Trong một năm rưỡi, Hitler dùng đều đặn một loại thuốc của Morell gọi là *"Mutoflores"*. Tôi không biết chất này có đem lại sự lành bệnh ruột không, nhưng có điều là bệnh phong lở ở chân mà Hitler luôn luôn đau đớn đã lành rất mau chóng. Kết quả bất ngờ này đã khiến Hitler tin tưởng bác sĩ Morell rất nhiều. Luôn luôn vội vã thực hiện công việc tối đa trong ngày những triệu chứng của một bệnh cúm thường đã gây cho ông một sự lo lắng chán nản. Ông sợ phải nằm trên giường. Điều này cắt nghĩa sự thành công lớn lao phương pháp của Morell luôn ngăn chặn căn bệnh từ trứng nước bằng những mũi thuốc đặc biệt.

- Giường máy bí mật thắt chặt chung quanh bệnh nhân và những chống chọi phát sinh từ những người có trách nhiệm săn sóc ông không đem lại một ngày vui nào cho đám thân cận mà Hitler đã chọn lựa. Các giáo sư và các cụ hàn lâm đã tỏ bày sự khinh bỉ ngầm bác sĩ Morell, người với cá tính hay lo lắng không có chút gì xã giao, ông ta luôn luôn là cái móc của sự chỉ trích cay chua về giác quan quá nhạy trong công việc, về sự lo lắng không ngừng sợ bị quên trong những lần phân phối huy chương, về những đáng dấp đông phương, thiếu sự cao lớn, về nghi ngờ sự sạch sẽ trong các dụng cụ của ông và nhất là các loại thuốc bí ẩn và thường được coi như độc dược mà ông cho quốc trưởng uống.

- Tuy vậy, Hitler không dễ bị ảnh hưởng bởi sự chống đối đó : *"Những kẻ ngu xuẩn (ông ám chỉ Brandt, von Hasselbach v.v..) không đủ khả năng làm tôi hết đau hay kiểm cho tôi những thứ thuốc làm lành bệnh. Họ đúng khi cho Morell là lang băm nhưng Morell chữa tôi lành bệnh. Bệnh phong ngứa của tôi đã biến mất và tôi có thể ăn lại như thường. Họ quên rằng tôi không có thì giờ để chữa bệnh cúm trên giường, Từ 1920, tôi không có một ngày nghỉ thật sự. Tôi theo sát tất cả, tôi biết tất cả những gì xảy ra. Khi tôi nghỉ ngơi ở vùng núi non thân yêu, công việc vẫn tiến hành ở Bá Linh theo sự điều khiển của tôi, như tôi vẫn hiện diện. Tôi không có thì giờ để bệnh. Đó là tất cả những gì mà các ông đó phải hiểu rõ".*

- Nhưng công việc không ngơi nghỉ và những lo lắng do đối phương tạo ra trong chiến tranh đã đào sâu sức khỏe của Hitler. Từ mùa đông 1941-1942 Morell săn sóc ông ngày đêm. Cứ ba ngày lại chích gân máu hay chích thịt một lần. Cuối cùng những mũi chích bí ẩn xảy ra mỗi ngày. Morell cắt nghĩa cho tôi rằng chất xê rum đó gồm có : nước nho, sinh tố A,B,C,E và các kích thích tố. Trong những năm sau cùng khi Hitler sống trong cơn cuồng

nộ dữ dội, những cơn đau của ông kéo theo những cơn co thắt dạ dày. Trong những lúc đó Morell được triệu tới để áp dụng những phương thuốc mà ông giữ bí mật, nhưng có tài làm cho bệnh nhân dịu cơn đau. Thang thuốc đó được Hitler xem như một sự tuyệt đối huyền bí. Sự yếu ớt của Hitler tăng lên rất mau từ đầu năm 1944. Chân phải và tay trái của ông bị một cơn run thường trực. Phải tin rằng chân đó hơi bị liệt vì ông phải kéo lê nó chút ít. Người bồi phòng của ông phải vội vã lót một tấm nệm đặc biệt mỗi khi Hitler muốn nằm nghỉ. Tôi đoán được lúc đó, trong cái nhìn của Hitler, một ý muốn ngăn cấm người bồi phòng làm như vậy, nhưng sự dễ chịu làm ông chịu diệt tính kiêu căng hơn là chịu đau đớn.

- Sau cuộc mưu sát 20-7-1944 Bác sĩ Gising, người săn sóc tai cho Hitler một hôm khám phá trên bàn một gói Antigas. Ông hỏi Hitler đã dùng bao nhiêu gói ? Hitler trả lời : *"Đến 17 gói mỗi ngày !"* Bác sĩ Gising sợ hãi với ý nghĩ rằng Bác sĩ Morell đã để Hitler dùng một lượng lớn như vậy. Các y sĩ điều trị được báo động và sau một cuộc họp hội đồng quân sự họ quyết định chính thức báo cho Hitler về ảnh hưởng tai hại của những gói đó đối với cơ thể. Họ cho rằng sự run tay và chân cũng như sự suy nhược càng ngày càng tăng của thị giác đã do thứ thuốc đó gây ra. Trong lúc đó Reichsleiter Bormann đã cho phân tích gói đó và đã nhận được một y chứng xác nhận nó hoàn toàn vô hại, và một người có thể dùng một lượng như vậy. Bormann không có ý xấu gì thuyết phục Hitler tin Morell và sự ngẫu trùng này đưa đến việc Bác sĩ Brandt và von Hassebach bị nghỉ việc tức khắc.

- Tuy nhiên không nên suy ra rằng Hitler hoàn toàn tin tưởng Morell. Trái lại là khác. Sự bất tín nhiệm càng ngày càng tăng thêm. Mỗi thứ thuốc Morell đề nghị đều được Hitler kiểm soát lại. Ông đọc kỹ cách dùng và phân tích chất thuốc. Nếu chẳng may công thức của thuốc hơi đổi một tí Hitler đòi hỏi giải thích ngay, cho đến những tiểu tiết nhỏ nhất, ông cũng muốn biết tại sao lại thay đổi. Ở đây ông cũng sử dụng trí nhớ. Ông dễ dàng nhớ rõ tất cả những gì mà thuốc men mang lại. Ông thường giữ Morell trong các cuộc bàn luận dài dòng vì công hiệu chữa bệnh của các thang thuốc đưa ra. Ông thử một cách máy móc để bảo đảm tránh những lỗi lầm của Morell. Vì trí nhớ Morell đã suy ông này khó chịu được những tra hỏi gián tiếp đó và khó trả lời đúng đắn những câu hỏi tỉ mỉ đặt ra cho ông. Mỗi khi ông lầm lẫn trong một chi tiết Hitler la mắng và lòng khinh bỉ lại tăng lên.

- Hitler đau khổ kinh khủng với sự ám ảnh liên tục mà trong đó ông phải sống. Ông thú nhận với tôi là ông đã cố gắng một cách vô vọng để thoát khỏi nó. Thực vậy, khó mà tìm thấy trong lịch sử một thí dụ khác về vị nguyên thủ quốc gia sống trong một trạng thái tâm lý khinh bỉ và lo sợ như vậy. Sự lo lắng gần như điên cuồng này không phải tạo ra để cho Hitler sự trong sáng của trí óc và sự phán đoán, điều cho phép ông tránh những lầm lẫn tai hại gặp phải với một sự ương ngạnh mù quáng trong những năm cuối cùng của triều đại ông.

- Sự lo sợ trở thành nạn nhân của một bệnh truyền nhiễm còn lớn hơn nỗi ám ảnh về một cuộc mưu sát có thể xảy ra. Khi một trong các cộng sự viên của ông bị cúm, ông cấm ngặt họ không được lại gần ông. Hitler tạo những biện pháp đó bằng cách nhắc lại luôn luôn câu nói này : *"Tôi không có quyền và không có thì giờ để bệnh."* Khi đủ sự giáo huấn nghiêm khắc, vài người bị bệnh đến gần ông, ông vội dùng những biện pháp phòng ngừa chống lại một sự lây bệnh có thể có. Trong trường hợp đó, ông gần như đi đến việc chế trong trà vài giọt rượu cồn. Các bác sĩ của ông thường kể cho tôi nghe ông ta đã bị một bệnh khó chữa như thế nào. Sự việc cần phải biết mọi thứ và hiểu mọi thứ của ông buộc phải cắt nghĩa hàng giờ mỗi khi cần phải có một giải phẫu nhỏ. Mỗi lần như vậy ông tra cứu một cuốn tự điển dày cộm. Khi ông nghi ngờ về công dụng chữa trị của một loại thuốc, ông từ chối dùng nó một cách mạnh mẽ. Những sự giải thích khoa học và tình cảm không có tác dụng gì. Cuộc bàn cãi luôn luôn chấm dứt bằng sự bột phát cơn thịnh nộ của Hitler, nhưng, tuy vậy, không có sự giận dữ điên cuồng như ông đối với các tướng lãnh.

- Hitler thực sự khó chịu khi phải cởi bỏ áo quần trước người lạ nào. Cho đến tháng 10 năm 1944 ông đã từ chối dưới những chiêu bài khác nhau, lời khuyên của bác sĩ Morell là ông phải chụp hình quang tuyến. Thời đó, khi y sĩ nhắc lại với ông là ông đã hứa sẽ để chụp hình quang tuyến, Hitler mất bình tĩnh và giọng đanh thép của ông vang dội đến phòng kế bên nơi tôi đang có mặt. Hitler không hề thay đổi hiểu biết trong những cơn giận dữ trước mặt các bác sĩ: *"Cái gì cho phép ông ra lệnh cho tôi"*. Chính tôi điều khiển ở đây, không ai khác. Mọi người có vẻ quên điều đó một cách dễ dàng từ lâu nay. Nếu các ông đẩy sự liều lĩnh đến cùng tôi sẽ trả các ông lại tức khắc. Tôi đủ lớn để biết phải làm gì để giữ gìn sức khỏe ! Một hôm Morell dám hỏi ông lý do chính đáng khiến ông từ chối sự điều trị này nọ, Hitler lạnh lùng trả lời ông : *"Chỉ tại tôi không thích thế thôi"*. Morell với sự hăng hái không biết mệt, tiếp tục đề nghị với ông các thuốc khác. Một hôm thất vọng bởi sự từ chối của Hitler, Morell la lên : *"Nhưng thưa quốc trưởng, không phải tôi có trách nhiệm săn sóc sức khỏe ngài hay sao ? Nếu một lúc nào đó có chuyện gì cho ngài thì sao ?"* Hitler nhìn suốt ông bằng con mắt bí ẩn trong đó sáng lên ánh lửa dữ dội. Nhấn mạnh từng tiếng, tách rời từng vần trong một sự thích thú ác độc, ông nói câu này : *"Morell, nếu có gì xảy ra cho*

tôi thì đòi ông cũng không ra gì". Và với một cử chỉ nóng nảy, ông nắm tay như nghiền nát một nắm không khí.

- Thật đáng ngạc nhiên tình trạng sức khỏe của Hitler và sự liên hệ giữa ông và các y sĩ đã có những vang dội kinh khủng nhất đến những kẻ quanh ông. Tôi không thể kể những ví dụ đúng, song chắc chắn rằng hơn một lần quyết định hơn một lần diện kiến với một nhà ngoại giao ngoại quốc đã bị ảnh hưởng bởi tình trạng của Hitler.

- Vấn đề sức khỏe của Quốc trưởng trở nên một vấn đề quốc gia thực sự. Tôi biết rằng Himmler, người điều khiển trong bóng tối những biến cố của đệ tam Reich cũng muốn canh chừng về vấn đề này. Hẳn nhiên Morell luôn luôn bày tỏ những cách thức huyền bí về phần ông, khi giáo sư Brandt và Bác sĩ von Hasselbach mất lòng tin ở Hitler, một bác sĩ trẻ SS, bác sĩ Sturmfeiger, thế vào. Nhờ ông ta không còn gì thoát khỏi Xếp của đoàn quân áo đen. Mắt của Himmler có khắp nơi trong điệp vụ kiểm soát những hành động của Morell. Ông này nhận thấy điều đó và sống, từ lúc đó, trong một sự sợ hãi thường trực. Khi vào đầu năm 1944, Himmler mời ông một cách bất ngờ vào Bản doanh, Morell trước khi đi, đã nói với tôi nỗi lo lắng sợ hãi của ông. Nhưng ông quá ngạc nhiên khi nói rằng Himmler không hỏi tí gì về sự để ý của ông trên những tự liệu pháp đặc biệt. Rất tử tế, ông xin Morell giúp ông bằng cách khuyên nhủ bệnh nhân để ông ta chấp nhận người tẩm quất riêng của ông, người đã rất điêu luyện trong nghề. Morell từ chối lời yêu cầu này vì ông biết trước rằng Hitler không bao giờ để cho một kẻ mới tới tẩm quất ông. Đó không hẳn do bản tính khinh bỉ của ông mà còn một lý do khác là ông e ngại trần trướng trước kẻ khác. Chỉ trong những tháng sau cùng, Hitler mới nhờ đến tay đám bóp này. Mưu chước của Himmler cuối cùng đã thành công theo dự định.

- Morell hoàn toàn để ý rằng ông ta không còn là một con tốt trong trò chơi tàn ác của Himmler nữa. Nỗi lo sợ chết chóc của ông đã cân bằng giữa tình hình càng ngày càng khó chịu của bệnh nhân ông săn sóc và canh chừng nghiêm nhặt của vị chỉ huy cảnh sát của Đệ tam Reich.

- Hitler bị ám ảnh bởi ý nghĩ đã đến tuổi già. Trong câu chuyện ông luôn luôn trở lại vấn đề này. Ông tin rằng khoa học một ngày nào đó sẽ đẩy lui giới hạn số mạng của cuộc sống nhân loại. Nhiều cuộc thí nghiệm đã cho những kết quả đáng được khuyến khích. Morell đã làm cho Hitler tin rằng loài voi đã sống rất lâu nhờ đã ăn một loại cỏ mọc bên Ấn độ. Tôi tin rằng Hitler sẽ gửi một đoàn quân đi Ấn độ để nghiên cứu nếu điều kiện cho phép.

- Nhờ thức ăn hoàn toàn rau cỏ và nhờ ông từ bỏ thuốc lá và rượu Hitler đã sống thêm được vài năm trong tuổi già để hoàn thành công việc trong sứ mạng hạ giới của ông.

- Trái lại, ông không chú ý tí gì đến cuộc sống giả tạo và trái thiên nhiên mà ông phải đưa đến, không tránh được, một sự sút kém thể chất rất sớm. Khía cạnh bất thường này của cuộc sống ông, công việc gắng sức về đêm chỉ cho ông ngủ những giấc ngắn nhờ thuốc ngủ, càng ngày càng tăng lượng đã khiến ông trở thành người già yếu vào tuổi mà người bình thường đang ở vào lúc khỏe mạnh nhất của họ.

- Tôi phải thêm rằng Hitler không chơi một môn thể thao nào. Ngựa làm ông

- sợ. Ông không ưa tuyết và nắng làm ông nhức đầu. Ông cũng rất sợ nước. Không bao giờ ông chấp nhận một cuộc đi chơi bằng ca nô. Tôi không tin là ông biết bơi. Có hôm nói với tôi : *"Những cử động mà con người dùng để hoàn thành công việc hàng ngày của họ đã đủ cho họ giữ một thân thể cường tráng"* Nhưng điều đó không ngăn ông có một sự thán phục lớn lao các lực sĩ điền kinh Đức,

- Hitler vô hình chung đã làm cho sức khỏe ông tàn tạ. Sự sụp đổ bắt đầu được nhận ra từ năm 1942. Các cơn run tay càng ngày càng nhiều. Những cơn sợ hãi theo sau các sự suy sụp thần kinh và những cơn co thắt dạ dày khiến ông vùng vẫy trong đau đớn. Trong các cơn đau đó, Morell luôn luôn hiện diện với ống chích trong tay để làm dịu sự đau đớn. Cuối năm 1944, ông bị vàng da, sau một sự giải thích dữ dội với Goering. Lại một lần nữa, Morell và ống chích của ông tác động để làm dịu ông, và tái tạo sinh lực cho mạnh vài được nuôi dưỡng bằng thuốc men này....

Không bao giờ tôi ôm một người đàn bà hút thuốc.

(HITLER)

CHƯƠNG V.

Hitler sống rất nghiêm khắc, ông chỉ ăn những món rau đậu, và không uống cà phê, trà đen hay rượu. Ông tin rằng thịt rất độc một cách chắc chắn, cả thuốc lá và rượu cũng vậy, đến nỗi trong các cuộc nói chuyện, ông luôn luôn nhắc lại về vấn đề này và tìm cách làm chúng tôi cùng chia sẻ sự ghét bỏ này của ông. Thói quen ăn thịt, ông nói, đưa đến sự cần uống rượu. uống rượu mời mọc hút thuốc và như thế cái xấu này kéo theo cái xấu kia và xô đẩy dân chúng vào trong một tình cảnh đáng sợ. Chất ni-cô-tin, theo ông cũng đáng ngại như rượu, ông xem nó như loại độc dược tai hại mà ảnh hưởng chết chóc chỉ xảy ra hàng năm sau. Sự hút thuốc làm trí óc bị cùn lụt và mạch máu bị teo lại. Sự suy kém toàn diện thể chất là điều thông thường ở những tay ghiền thuốc lá. Một hôm ông nói đùa : *"Thật ra, một cách hay để làm bối rối đối phương là mời họ hút thuốc"*.

Khi có ai nói trái lại về điều đó, Hitler giận tím người. Kể khổ nạn đó mất ngay sự qui trọng trong tia nhìn của ông. Biết bao lần ông đã từng nói tôi với giọng nghiêm trang : *"Nếu một hôm nào tôi thấy Eva hút thuốc lên, tôi sẽ chấm dứt ngay sự liên hệ với nàng"*.

Hitler vượt ve ý nghĩ ban hành luật cấm hút thuốc thời hậu chiến. Ông tin rằng ông sẽ mang lại sự giúp ích lớn lao cho dân tộc ông.

Ý niệm tiền bạc và tài sản tạo ở ông những quan niệm mơ hồ trong đó ông không có chút thực tế nào. Sự sang trọng ông cần chỉ là một phòng lớn trang hoàng cẩn thận với Gobelins, với những bức tranh xưa, với những vật lạ đáng giá và hoa tươi.

Chính ông thì sao cũng được, một người luộm thuộm. Tủ áo của ông không nhiều và thiếu sự chăm sóc, ông không theo thời trang, ông chỉ đòi hỏi các đôi giày không quá bó chân và những bộ đồ lớn không làm ông khó chịu là được. Vì có thói quen trong lúc nói hay dùng những cử chỉ mạnh và rộng rãi để nhấn mạnh câu nói, các tay áo vét của ông được cắt rất rộng. Ông ngán những lúc thử áo quần ở thợ may. Để có thể tránh đến đó càng nhiều càng hay ông thường đặt may 3 hay 4 bộ cùng một lúc, chúng được cắt cùng một kiểu và cùng một thứ hàng Ông không hề tìm kiểu cà vạt. Khi để ý thấy cái nào thích ông mua ngay một lúc nửa tá, cùng một hình vẽ.

Trong thời chiến, ông may với bộ đồng phục một cà vạt làm sẵn mà ông chỉ móc vào bằng một cử chỉ máy móc, như vậy ông khỏi mất thì giờ để thắt nút. Vào đầu lúc ông cầm quyền, người ta thấy ông luôn luôn khoác mình trong một áo choàng màu xám đội một chiếc nón bằng nỉ đen. Trong những năm cuối cùng khi xuất hiện ở Obersalzberg, ông mặc một áo kếp không hình dáng màu xám bản và đội một nón kết xám có một vành đen lớn quả khổ, vành này che gần hết phần trên khuôn mặt ông và tạo thành một đề tài bất ngờ cho các vị khách, Nhưng ông xem thường tất cả những phê bình có tính cách thân mật dành cho ông, lấy cớ rằng vành này bảo đảm mắt ông khỏi nhìn thấy mặt trời, điều làm ông khó chịu. Mỗi khi những kẻ thân cận hay khách đến gần ông và khuyên ông ăn mặc chải chuốt một tí, Hitler cần nhẫn và bày tỏ ra ngoài sự không bằng lòng của ông. Chỉ có những áo quần trong đó ông được tự nhiên là ông thích, ông ghét mặc những lễ phục để dự những buổi lễ chính thức. Ông không thể hiểu tại sao ông phải thun vai rút cổ trong tấm mu rùa cứng ngắt này để tiếp những nhà ngoại giao ngoại quốc. Bộ xi-mô-king cũng không được thích trước tính thực tiễn của ông. Năn nỉ mãi, ông đặt may một bộ xi-mô-king với hai hàng nút và được một số đồng những kẻ thuộc hạ bắt chước ngay.

Ông không bao giờ mang trang sức hay đồng hồ tay. Suốt đời ông chỉ mang một đồng hồ trái quýt bằng vàng đặt trong túi áo vét-ton, không có giây treo. Chiếc đồng hồ này hầu như không bao giờ chạy vì ông thường quên lên giây, đến nỗi ông thường hỏi giờ các nhân viên hay khách khứa. Ông hay tự khời hài rằng : *"Một lần nữa máy tiết chế của tôi lại ngưng chạy"*.

Thực sự thì chiếc đồng hồ dưới mắt ông không có cùng một công hiệu như đối với mọi người. Chính người bồi phòng đã thay thế nó. Chính ông ta thức ông dậy mỗi buổi sáng và nhắc ông các cuộc tiếp kiến chính trong ngày.

Hitler luôn luôn ngủ sau một cánh cửa đồng và khóa cẩn thận. Người bồi phòng đập cửa vào giờ đã định trước (thường lối 11 giờ sáng kêu lên : *"Kính chào ngài Hitler, đã đến giờ ngài thức giấc"*). Cùng lúc đó, ông ta đặt các tờ báo và những bản tường trình buổi sáng trước cửa. Hitler nhặt lấy đọc lướt qua. Không bao giờ người bồi phòng thấy ông thay quần áo hay ăn mặc lười thôi.

Vào buổi trưa, Hitler gọi chuông để điểm tâm gồm có, vào những năm đầu, một ly sữa, một ít bánh mì đặc

biệt. Ít lâu sau, ông chỉ ăn một quả bom (*theo đúng nguyên bản, không hiểu là ăn quả gì nữa - ND* nghiền sẵn và cuối cùng chỉ còn một loại mứt táo làm theo công thức của một y sĩ Thụy sĩ. Nó gồm sữa, bột lúa mạch, khoai nghiền, hạt dẻ, chanh và một ít chất khác. Trong khi ăn điểm tâm người sĩ quan tùy viên mang đến cho ông những tin tức khẩn cấp và trình báo cho ông những biến cố trong đêm. Sau đó ông lập chương trình làm việc trong ngày. Khi đi nghỉ tại Berghof, ông có thói quen hội họp các công sự viên trong phòng lớn để phúc trình buổi sáng. Ông chứng tỏ như một cần thiết thể chất được ở trong căn phòng rộng lớn này. Ông đi tới, đi lui trong lúc bàn luận với mọi người. Thỉnh thoảng tia nhìn của ông dừng lại trên đỉnh đầy tuyết của dãy núi Alpes đóng khung trong một cửa sổ vĩ đại có kích thước của cửa kính của một gian hàng tạp hóa.

Trong các buổi họp đó, Hitler thường quên luôn buổi ăn sáng, khách khứa lúc đó kiên nhẫn chờ trên sân thượng hay trong phòng, khi ông đến, ông chào Eva Braun trước hết, rồi mỗi người khách, đồng thời xin lỗi về sự chậm trễ. Trong những năm đầu, ông chỉ hôn tay những đàn bà có chồng nhưng về sau, ông thường làm như thế cả với các cô gái. Tiếp theo, Hitler chào các ông khách và chuyện vãn rất nhiều với họ cho đến lúc người quản gia thông báo : *"Thưa ngài Fuhrer, thức ăn đã dọn sẵn. Mời ngài đưa bà hay cô gái nào vào bàn."*

Lúc đó Hitler tìm chọn người đàn bà ngồi cạnh, đưa tay cho nàng, và đưa nàng đến phòng ăn. Eva Braun theo ông trong tay người bạn ông và theo sau là các cặp khác.

Ở bàn ăn, Hitler luôn ngồi chỗ ở giữa, đối diện cửa sổ. Bên trái ông luôn luôn là Eva Braun. Buổi ăn dài ngắn tùy theo công việc buổi chiều. Không khí bữa ăn không giống nhau, mà tùy theo biến cố trong ngày, khi lên cao, khi xuống thấp. Tính tình Hitler phản ánh trong mọi cử chỉ và hành động của ông. Điều ngạc nhiên là những buổi ăn có hôm chìm ngập trong một sự thờ ơ lạnh giá để hôm sau lại ồn ào, nhộn nhịp. Tất cả đều tùy thuộc tình cảm lúc đó của ông chủ tiệc.

Rất đơn giản, Hitler thích nhất các đĩa món một và ít chú ý đến món đậu quỳ. Rồi đậu Hòa lan và đậu lăng-ti. Không có gì khác nhau giữa thức ăn của ông và của khách, tuy nhiên sự khác biệt là không bao giờ có thịt và mỡ trong thức ăn của ông. Ông từ chối dùng cả nước thịt nghiền, ông thực sự ghét thịt. Ông tin rằng thức ăn của ông xa hẳn thức ăn của người có cuộc sống bình thường. Khi chúng tôi bàn cãi về điều đó, ông thí dụ với chúng tôi về ngựa và voi, là những thú có một sức mạnh phi thường, trong khi chó ăn thịt thì nó lại chống mệt khi phải gắng sức. Để đưa các khách ăn ra ngoài việc dùng thịt, ông thích diễn thuyết ở bàn ăn rằng thịt gồm các chất chết và sinh thối. Khi một bà ném cho ông một cái nhìn van xin để ông thôi những diễn tả siêu thực, thì điều đó chỉ mời ông đi quá hơn mà thôi. Vì cuộc nói chuyện về nguồn gốc thịt làm ăn mất ngon, ông thấy được một khẳng định cho những nguyên tắc của ông. Thường khi trước khách ngoại quốc, ông không bao giờ nói những điều bậy bạ quá khích như vậy.

Trái lại khi ông khoe khoang thực đơn rau cỏ của ông, ông phóng minh trong

sự mô tả khoái chí về những chất mà các yếu tố tạo thành. Ông mô tả người nông phu gieo hạt giống trên ruộng với một cử chỉ rộng rãi và oai nghi. Rồi lúa bén rễ, lớn lên và trở thành một biển xanh, vàng dần dưới ánh nắng. Bức tranh đồng quê này, dưới mắt ông, biện hộ cho sự trở về đất đai và các thức thiên nhiên đất mang lại cho thực phẩm nhân loại. Nhưng những trích dẫn thi vị đó thường kết thúc điều hợp với ông : sự chán ghét ăn thịt phải được mọi người hưởng ứng. Ông có cách mô tả công việc khát máu ở các nhà chủng sinh hạ súc vật, cắt thành từng phần, làm thực khách nôn mửa, làm nổi giận kẻ ngon miệng nhất. Rồi để tiếp nối, ông kết thúc bằng cách tuyên bố rằng ông không hề có ý ép ai ăn theo cách của ông, cho rằng điều đó có thể đưa đến kết quả là không ai nhận lời mời đến ăn với ông nữa.

Sau bữa ăn, Hitler thường hội họp các khách khứa để nói chuyện. Rồi nhóm người làm một cuộc tản bộ đến căn nhà nhỏ mùa hè, cách Berghof nửa giờ đi bộ. Hitler dẫn đầu với người khách danh dự. Các người khác theo sau, cách một khoảng đủ để câu chuyện của hai người không bị nghe thấy, cả nhóm lên trên sân nhỏ của căn nhà và ngắm cảnh hùng vĩ của núi Alpes. Rồi họ dùng trà.

Khi câu chuyện trở nên buồn nản, Hitler cố gắng kích động bằng cách khai triển các định lý mù mờ về các giống người hay gọi lại nổi sung sướng trong thời gian tranh quyền của ông. Nhưng thường bỗng nhiên ông mệt mỏi bất ngờ sau khi ăn một miếng chocolate "ti-dơn" và một ít táo nghiền. Người ta thấy ông bỗng nhiên khô héo trong chiếc ghế bành và đặt tay trước mắt. Ông chỉ thiếp đi một lúc thôi.

Lúc đó, Eva Braun bắt đầu nói chuyện huyền thuyên, vì nàng biết theo kinh nghiệm rằng sự im lặng nghiêm trang sẽ làm xáo trộn giấc ngủ của Xếp. Khi đến lúc đi, nàng bí mật làm thức giấc Hitler. Cuộc trở về Berghof

luôn luôn đi bằng xe.

Hitler ít khi đến nhà "*Teehaug*" nổi danh ở cao độ 2000m trên đỉnh một ngọn núi đá dựng, nhìn xuống Berchtesgaden. Ý tưởng và sự thực hiện "*Ồ phượng hoàng*" này là tác phẩm của Bormann. Sự kiến tạo con đường và đào đường hầm đưa đến kiến trúc lạ lùng này tốn một số tiền điên rồ. Một đạo binh thợ thuyền được trưng dụng. Hitler rất hãnh diện về "*Ồ phượng hoàng*" của ông, nhưng khi lên bằng thang máy làm tim ông đập nhanh. Ông chỉ đến đó vào dịp đón các nguyên thủ quốc gia mà khung cảnh thần tiên của những bờ đá dựng, vươn lên tới mây làm họ chóa mắt.

Tôi đã nói rằng Hitler là một người làm việc về đêm. Khi chiều xuống, con người ông có một cá tính cởi mở và sống động. Như vậy các buổi ăn ở Berghof cũng có một khung cảnh khác hẳn các buổi ăn sáng.

Hitler thích các bà trang sức bằng hoa thật, ông thường nhặt các hoa tươi trang hoàng trên bàn tiệc và ném các bà thực khách với một cử chỉ quyến rũ.

Những bà được ông bày tỏ lòng cảm mến như vậy bèn gắn hoa trên tóc hay trên ngực họ và Hitler thường ca tụng họ những câu thật duyên dáng. Khi một bà đến bàn tiệc, có gắn trên người một đóa hoa có màu ông không thích, ông tức thời chọn một hoa khác trong bình và đưa tặng bà ta, nói rằng chúng sẽ nổi hơn với màu da trắng hay màu áo của họ. Ông ít khi nói đến thời trang. Tuy nhiên ông biết, với thị hiếu sẵn có, phân tích toàn thể và khen ngợi người mặc đúng thời trang. Trái lại ông bày tỏ một cách trắng trợn sự khó chịu của ông đối với vài loại hàng mới, chẳng hạn giấy để bằng điển điển.

Nhưng tôi cho rằng mọi sự đều có tính toán. Tôi thường nghe Hitler bày tỏ sự thán phục Eva Braun về chiếc áo "*mới*" của bà và bà ta trả lời ông một cách vui vẻ là bà đã mặc nó hơn một lần.

Sau bữa ăn tối thực khách hội họp trong một phòng khách nhỏ. Phòng này đặc biệt dành cho các bà vì nó được sưởi bằng một lò rộng lát gạch hoa.

Tôi phải giải thích rằng Hitler, ghét ánh nắng đã tậu nhà ở Berghof vì nó ở trên sườn phía bắc của Obersalsberg. Căn nhà vì thế suốt ngày ở trong bóng núi, và các tường dày chặn ánh nắng ban ngày dội vào. Ở đó mùa hè thật mát mẻ và mùa mưa thì khí hậu như vùng hàn đới. Hitler thích sự lạnh lẽo này, nhưng khách thì thấy khó chịu và khi có thể là vội đi đến chiếc ghế dài bên cạnh lò sưởi, bằng đất tráng men.

Trong một góc phòng có một bộ sưu tập về từ điển. Trong lúc nói chuyện, nếu ý kiến của khách khác nhau về những chi tiết như bề rộng của một con sông hay dân cư một thành phố v.v.v... Người ta nhờ chúng để giải quyết vấn đề. Hitler, với sự rõ ràng tỉ mỉ đối với việc tra cứu hai bản khác nhau để chắc ăn hơn. Chính ở trong căn phòng này ông thường tiếp đón riêng một hai người khách. Khi chấm dứt ông yêu cầu mọi người theo ông ra phòng lớn để ngồi trước lò sưởi quý giá. Đối với những bà hay bị lạnh như tôi, lò sưởi không phải luôn luôn được đốt lên, và chỉ Hitler là có quyền quyết định đốt hay không mà thôi.

Ở đó, Eva Braun ở bên phải Quốc trưởng, ông ta chỉ định người được dành cho vinh dự ngồi bên trái. Hitler hầu như luôn luôn nói. Khi trong ngày ông tiếp đón một nhà ngoại giao ngoại quốc, ông cho chúng tôi hay cảm tưởng của ông và tiếp theo là những giải thích dài dòng về xứ đó. Nhưng trong lúc nói ông quan sát tất cả vì ông ta có bệnh tò mò.

Khi một nhóm khách thì thăm ở một góc hay một vài người bỗng cười vô cớ ông muốn biết lý do tức khắc. Trong thời kỳ trước chiến tranh chúng tôi thường dùng cách này để thông báo cho ông những điều mà khi khác không thể nói cho ông nghe. Hai chiếc đầu ghé lại thì thăm. Khi Hitler muốn được biết có gì xảy ra, người ta trình với ông những tin tức mà một cách chính thức ông không đòi hỏi được nói đến.

Những buổi ngồi trước lò sưởi chấm dứt vào ba giờ sáng, Eva Braun rút lui trước ông.

Những ngày chúa nhật cũng không mang lại một thay đổi hay ho nào cho chương trình hàng ngày, ông ghét các ngày lễ Phục sinh, Giáng sinh v.v... Từ khi cháu ông, Geli Raubal chết đi, lễ giáng sinh đối với ông là một niềm thương tiếc. Ông chịu đặt một cây thông trong góc phòng nhưng cấm hát các bài thánh ca. Trong những năm sau cùng ông còn cấm cả việc đốt nến lên cây thông. Tôi không biết gì buồn hơn và nản hơn là dự lễ Giáng sinh bên cạnh Hitler.

Năm mới, trái lại, được tổ chức theo truyền thống. Các buổi ăn tối kém hơn và người ta cho nổ sâm banh

đều đều. Vào lúc giao thừa, Hitler chìm mê trong một ly đầy bọt, cụng ly với các thực khách mừng năm mới. Mỗi lần như vậy ông nhăn mặt như nuốt phải thuốc độc. Ông hoàn toàn không hiểu rằng tại sao các người khác lại thích loại "nước dấm" này. Chỉ một lần tôi thấy ông uống thích thú một ly rượu chất cổ ông nhận mời vào mùa Giáng sinh 1944. Khi người ta muốn rót đầy ly khác, ông kịch liệt phản đối. Sáng hôm sau, ông thử uống thêm một lần nữa, nhưng sự chê bỏ rượu đã thắng ông.

Trong đêm Thánh Sylvestre. Hitler cùng khách lên sân thượng nhà ông để chào dân chúng Berchtesgaden đang bắn trọng pháo mừng ông. Tiếp theo ông chỉ định thực đơn cho mỗi người khách rồi cả nhóm chụp hình chung.

Ngày sinh nhật của ông không mang sắc thái gì đặc biệt. Khi nhân viên trực thuộc dâng tặng lời chúc mừng, ông cụng ly với chúng tôi, mỗi lần lại nhăn mặt khó chịu trước ly sâm banh. Buổi chiều ông tụ họp trẻ con Obersakberg và cho chúng ca cao và bánh ngọt

Thú tiêu khiển độc nhất của ông là tiếp đón chủ tịch hội ảo thuật gia của Munich. Hitler theo dõi những cuộc trình diễn với sự thích thú và không tiếc lời khen ngợi. Tuy nhiên tôi không hề nghe ông cười lớn tiếng. Khi có một buổi hội vui vẻ và ông ta dự phần trong cuộc vui chung, ông phát ra những âm thanh nhỏ sắc nhọn như tiếng gà mái kêu con. Cũng như trong khi đọc sách, ông thích thú về những rủi ro xảy đến cho những kẻ ác độc. Hitler không biết bày tỏ niềm vui bằng nụ cười chân thực.

Chỉ có hai lần tôi thấy ông bị lôi cuốn : Trước hết, mùa xuân năm 1939, các biến cố gần kề đã đặt thân kinh những kẻ chung quanh Hitler căng thẳng tột độ. Từ 3 giờ, Quốc trường họp với Hacha, Tổng thống Cộng hòa Tiệp. Chúng tôi biết cuộc họp quan trọng, chiến tranh hay hòa bình tùy thuộc ở đó. Trong phòng chúng tôi, cô bạn học lớn tuổi và lo lắng theo dõi từng giờ.

Bỗng nhiên cửa mở, do hai tay SS bự con đẩy ra, Hitler bước vội đến chúng tôi, nét mặt thay đổi hẳn : *"Các con, ông ta la lên, hôn ta mỗi bên má một cái, mau lên."* Chúng tôi hôn ông, hoàn toàn ngạc nhiên bởi sự vui nhộn này. *"Các con, ta vừa có một tin hay cho các con. Hacha vừa ký xong. Đó là thắng*

lợi lớn nhất trong đời ta. Ta sẽ đi vào lịch sử như một người Đức vĩ đại nhất."

Lần thứ hai, ở tại Eifel, tháng 6 năm 1940, lúc người ta báo cho Hitler rằng nước Pháp đòi ngưng chiến.

Ông đã bị chấn động bởi một sự bùng nổ mạnh mẽ. Ông chủ của một triều đại vĩ đại bước những bước theo nhịp nhảy múa trước sự ngạc nhiên của các tướng lĩnh....

CHƯƠNG VI.

Tại sao Hitler không kết hôn ? Câu hỏi thỉnh thoảng chúng tôi đặt ra cho ông... Các câu trả lời của ông không để lộ tí nào lý do xảy ra khiến ông tự nguyện sẽ ở độc thân. Lời hứa mà ông chỉ phản lại vào đêm trước khi ông tự tử.

Ông gói ghém sự giải thích trong một câu khô khan rằng hôn nhân làm phân tán sức mạnh trí thức của ông. Ông còn thêm rằng một vị nguyên thủ quốc gia chỉ có thể hy sinh hoàn toàn cho hạnh phúc của dân tộc với điều kiện là ông ta có một cơ thể được trời phú cho hoàn toàn và theo đuổi với một sức mạnh tuyệt đối mục đích đề ra. Ông kể những ví dụ về các nguyên thủ quốc gia mà những sự lo lắng, nảy sinh từ những buồn rầu gia đình, đã làm quên đi các bổ buộc đã hứa với dân chúng. *"Những cá tính được trui luyện nhiều nhất, ông nói, cũng đã sụp đổ vì lý do này và người ta thấy nhiều kẻ quyết định tàn bạo để thành công theo con đường họ tự vạch, đã rơi vào sự không quyết đoán và bất động"*. Ông kết luận bằng cách bày tỏ rằng sự quan trọng trong nhiệm vụ của ông đã ngăn ông đạt tới một hạnh phúc như vậy.

Điều đó được nói với sự nghiêm trọng và với một giọng quyết đoán đến nỗi Hitler đã làm chúng tôi thỏa mãn tính tò mò và thuyết phục được những kẻ đa nghi nhất. Nhưng động lực chính khiến ông không lấy vợ cho đến vài giờ trước khi đi vào hư vô, tạo thành khía cạnh bi đát nhất của đời ông.

Ông yêu Geli Raubal, con gái của chị dâu ông, Angela, với sự đam mê đến nỗi ông không thể nghĩ đến cưới một người đàn bà nào khác sau cái chết đau khổ của cháu ông. Ông thường thú nhận với tôi nàng là lý tưởng tuyệt đối mà ông thấy ở một người đàn bà và rằng ông sẽ cưới nàng một ngày nào đó nếu những biến cố đau

buồn đã không mang nàng đi.

Geli độ 16 hay 17 tuổi khi chú cô gọi cô đến Vienne. Đó là một cô gái trẻ da hung, dáng cao lớn, mắt hạt dẻ và giọng nói thánh thót. Hitler lúc đầu, đối với cô như một đứa trẻ lớn, ông dạy cô học hát và kiểm soát một cách ghen tuông những giao thiệp của cô với người khác.

Năm 1927, khi nàng bí mật kết hôn với Emil Maurice, tài xế của nàng, Hitler trong cơn thịnh nộ ra lệnh cho người đàn ông dứt ngay dự định kết hợp đó, dọa rằng sẽ cho nghỉ việc tức khắc nếu không kịp thời ngưng ngay mọi sự. Với tính ngang bướng cố hữu, Hitler làm mọi sự để ngăn cách hai người. Không những ông dọa sẽ đuổi Geli về Munich mà còn không chu cấp tiền bạc cho nàng nữa, số tiền mà ông vẫn thường cung cấp cho mẹ nàng và các người thân trong gia đình nàng. Mùa hè năm 1928, ông thắng lợi trong việc đổi chác đó, và ông thành công trong việc ngăn cách vĩnh viễn Geli và tài xế của nàng. Ít lâu sau, cô gái lại quen một họa sĩ ở Linz, vẻ đẹp của cô đã quyến rũ ông ta đến nỗi ông đòi cưới cô ngay. Hitler thông tư ngay cho cảnh sát riêng của ông và dùng lại phương pháp cũ để ép chị ông chống lại sự gắn bó này.

Không có gì nghi ngờ nữa về động lực thúc đẩy ông vào những hành động như vậy. Ông đã bày tỏ với cháu ông nhiều hơn một tình bạn đơn giản giữa chú cháu và một sự bảo hộ. Ông luôn mang một tình cảm giận dữ của sự ghen tuông do một tình yêu đam mê mà ông chưa dám bày tỏ.

Tôi đã có dịp thấy bức thư trong đó người thanh niên đau khổ và thất vọng đã dùng những luận cứ cuối cùng để khiến Geli quyết định theo ông. Tôi đã chép nó cho Hitler. Vậy tôi sẽ ghi ra đây các đoạn chính, đặc biệt trong đó.

"Giờ đây, chú của cô hiểu biết ảnh hưởng của ông đối với mẹ cô, khám phá ra sự yếu đuối của bà với một sự bỉ ổi vô bờ. Khốn thay, chúng ta sẽ chỉ trả lời cuộc đổi chác này khi cô đến tuổi trưởng thành. Ông chồng chất những trở ngại trước hạnh phúc chung của chúng ta. Tuy nhiên ông biết rằng chúng ta sinh ra cho nhau. Một năm xa nhau mà mẹ cô đặt ra trước khi đồng sự kết hợp giữa chúng ta chỉ làm cho chúng ta gắn bó nhau nhiều hơn mà thôi. Lòng trung thực của tôi thật khó chấp nhận những cách thức dễ tiện như vậy."

Tuy vậy tôi chỉ giải thích thái độ của chú cô bằng những động lực hoàn toàn do lòng ích kỷ đối với cô. Ông ta chỉ muốn một ngày nào đó cô không còn thuộc về ai khác ngoài ông ta."

Trong một đoạn khác, người họa sĩ phát biểu :

"Chú cô vẫn tiếp tục nhìn cô như một cô bé thiếu kinh nghiệm và không thể hiểu rằng cô đã trở thành người lớn, có quyền tạo hạnh phúc bằng cách riêng của mình. Chú cô là một tay dữ tợn. Trong đảng ông, mọi người đều chỉ là những tên nô lệ đối với ông. Tôi không hiểu trí thông minh tốt độ của ông như thế nào mà lại không để ý rằng những lý thuyết gàn bướng và lạ lùng của ông về vấn đề hôn nhân chỉ có thể bẻ gãy tình yêu và thiện chí của chúng ta mà thôi. Ông mong rằng trong năm nay sẽ thành công trong công việc chiến thắng chúng ta, nhưng ông ta thật đã hiểu rất ít tâm hồn của cô".

Vào thuở đó, Hitler đã quyết định sẽ cưới Geli khi ông thực hiện xong mục đích chính trị của ông. Năm 1930, ông thuê một tầng của một ngôi nhà ở số 16 đường Prinz Regenten Platz, Geli cùng đến ở đó. Những năm sống chung với Geli, theo Hitler nói lại, là một thời kỳ đầy hạnh phúc.

Về sau, khi nhắc lại những kỷ niệm đó, nét mặt ông biến đổi. Ông mô tả lại từng chi tiết nhỏ mà hai người đã trải qua về những buổi dạ tiệc vui thú như thế nào. Họ đi mua sắm cùng nhau, đi xem hát với nhau và đưa nhau đi nghe những buổi tấu nhạc. Với một chút cay đắng, ông kể lại những tật xấu của Geli: *"Khi nàng theo tôi vào các nhà trưng bày thời trang, nàng bắt họ gỡ tất cả các chiếc nón để trên kệ và bảo mang lại những chiếc khác trưng bày trong tủ kính. Khi các chiếc nón của nhà hàng đã thử qua đầu nàng, nàng nhận thấy không tìm được cái nào vừa ý và nói với cô bán hàng một giọng thối thác rằng tôi không thích. Khi tôi thì thầm với Geli là nàng không thể rời gian hàng mà không mua gì cả, sau khi suy hơn tính thiệt, nàng ném cho tôi một cái nhìn trấn an và đôi môi mấp máy : "Nhưng cậu Adolphe à, những người này không phải ở đây để làm việc đó sao ?"*

Hitler chăm giữ Geli với một lòng ghen tuông luôn luôn được cảnh giác. Mỗi khi ông đi cô động ở đâu nàng phải hứa với ông một cách nghiêm trọng rằng sẽ không lợi dụng sự vắng mặt của ông để nổi lại những quen biết cũ. Chỉ khi nàng trở về nhà mẹ ông, ông mới thôi để ý đến nàng. Mọi sự tiến hành như vậy đến tháng 9 năm 1931. Vào thuở đó Hitler gặp trong một gian hàng ở Munich Hoffmann một cô bán hàng trẻ tên Eva Braun, người

say mê ông như điên và bắt đầu chinh phục ông. Hitler cũng tán tỉnh nàng cho vui, không hậu ý.

Ngày 17 tháng 9 năm 1931, Hitler gọi giây nói cho Geli ở Berchtesgaden, nơi nàng đang nghỉ. Ngày hôm sau, một cảnh dữ dội đã xảy ra giữa họ vì ông bỗng quyết định đi Nuremberg. Geli giận cậu cô vì đã gọi cô tới không lý do, và sợ ông cấm nàng đi Vienne, trong thời gian ông vắng mặt, để giáo sư âm nhạc thử lại giọng hát của cô. Sáng hôm sau họ lạnh lùng rời nhau. Sự giận hờn của Geli trở thành thất vọng khi cùng hôm đó, trong lúc lục túi áo cậu cô, bắt gặp lá thư tỏ tình do chính tay Eva Braun viết. Chiều hôm đó, nàng tự vụn với một viên đạn bắn thẳng vào miệng.

Hitler được gọi ngay về từ Nuremberg. Ông chấn động tâm can về cái chết của cháu ông đến nỗi không còn muốn sống nữa. Hess khó khăn lắm mới giằng được khẩu súng trong tay ông. Trong nhiều ngày ông không ăn một tí gì, chỉ đi quanh quẩn trong phòng tự hỏi lý do gì đã đưa cháu ông đến hành động tự vẫn đó.

Khi ông ăn uống lại như thường, ông không thể nuốt trôi một miếng thịt nào nữa. Từ ngày đó ông ăn trường trai.

Trong nhiều tháng, Hitler từ chối gặp mặt bạn bè và sống trong kỷ niệm của Geli. Phòng của cô được để yên như lúc chết. Ông chưng hoa trong đó suốt ngày, và trong những năm sau, ông cũng làm như vậy vào ngày sinh nhật của nàng. Cho đến khi chiến tranh bắt đầu, ông luôn luôn giữ chìa khóa phòng đó. Ngay cả căn phòng Geli ở Berghof cũng luôn luôn đóng cửa. Về sau, khi ông cho sửa sang lại căn nhà cho rộng rãi hơn, khu vực có căn phòng cô cháu vẫn được giữ nguyên. Áo quần, trang sức và mọi thứ của nàng đều được ở yên vị trí cũ. Hitler từ chối mẹ Geli khi bà xin vài vật dụng hay thư từ của Geli để làm kỷ niệm. Tất cả thư từ của Geli được ông cậu cất giữ cẩn thận và tháng tư năm 1945 ông ra lệnh cho ông sĩ quan phụ tá Schaub, thiêu hủy nó nếu may mắn không cho Hitler rời khỏi Bá Linh, ông cho vẽ những bức tranh theo hình chụp của Geli đem treo khắp nơi ở Munich, ở Bá linh và ở Berghof.

Sáu tháng sau cái chết đó, các bạn của Quốc trưởng hội họp để kéo Hitler ra khỏi sự cô đơn của ông về tai nạn này. Một tối Henrich Hoffmann đưa ông đến xem hát và đặt một cách bất ngờ Eva Braun ngồi cạnh ông.

Từ đó giữa Hitler, và Eva Braun lại tán tỉnh nhau trở lại và sự gắn bó thật bền chắc trong nhiều năm. Một hôm Hitler thú nhận với tôi ông không bao giờ yêu thầm thiết Eva Braun nhưng ông thấy thành thói quen phải gần nàng. Một lần ông nói với tôi *"Eva thật khả ái, nhưng trong đời tôi, chỉ Geli là có thể tạo ra một đam mê thật sự. Tôi không bao giờ có ý định cưới Eva. Người đàn bà độc nhất mà tôi có thể gắn bó cuộc đời là Geli!"*

Đầu năm 1945 trong một câu chuyện, có người nhắc lại ba người đàn bà mà đối với ông đã có lần toan tự tử là Geli, Eva và miss Mitford, Hitler nói về trường hợp Geli : *"Nàng là người đàn bà độc nhất đã giữ được tim tôi và tôi đã có thể cưới nàng. Cái chết của nàng là một nỗi kinh hoàng cho tôi. Nhưng với những biến cố đã qua, tôi bắt đầu tin rằng như vậy còn hơn vì tôi không thể mang lại cho nàng hạnh phúc mà nàng mong muốn."*

Một tối trong một tiệm cà phê ở Munich, Hitler nhận ra một cô gái có nét giống Geli kinh khủng, ông gọi nàng đến để làm quen. Trong nhiều năm, ông đưa cô ta đi xem hát mặc dù cũng sợ rằng cô ta được sắp đặt để đưa ông vào bẫy. Trong lúc đó, cô nàng lại có một cuộc sống rất phung phí, khi Hitler biết điều đó ông ngưng gặp cô ta và ngừng trợ cấp cho cô ta.

Trong những năm đầu quen thân Hitler, Eva Braun có thể là một cô gái không ai biết và không bảo đảm. Sự việc nàng biết che đậy các cuộc gặp gỡ với Hitler khiến Hitler có một ấn tượng tốt về nàng.

Nàng không hề dự một cuộc tiếp tân chính thức nào, và Hitler không nói về nàng với khách khứa. Thuở đó nàng thôi sống ở Berghof, nơi bà mẹ cô gái đau khổ Geli làm người *gát-dan* hung tợn. Một phòng nhỏ dành cho nàng ở *"Platerhof"* cạnh đó. Thỉnh thoảng Eva đến gặp Hitler ở Berghof vài tiếng đồng hồ.

Bà Raubal rất cay cú sự liên lạc này của cậu em. Bà tỏ ra khinh bỉ cô gái, và vì lo sợ không kéo nàng ra khỏi Hitler được, đã đối đãi với nàng một cách ỷ quyền cậy thế. Bà thường đề nghị với Hitler cưới một người vợ nghệ sĩ như loại bà Sonnemann, người đã trở thành vợ Goering. Một hôm, bà nói với ông này những ý nghĩ của bà như sau : *Tôi thích ông, ông Thống chế Reich vì hai điểm, trước hết là đã cưới bà Sonnemann và tiếp theo là đã sắp đặt công việc cho một người bồi phòng hoàn hảo như Robert.* Thật đáng tiếc rằng cậu em tôi không được như ông.

Goering trả lời với nụ cười khoái trá: *"Tôi có thể nhường cho ông ta Robert nhưng còn Sonnemann thì"*

không bao giờ".

Vào dịp đại hội Đảng năm 1936 nàng đã thắng được tình bạn chính thức của người yêu của nàng. Bà Raubal đã khiển trách nàng dữ dội vì nàng đã không giữ đúng khoảng cách khi những đám biểu tình ở Nuremberg đi qua. Bà ta nói điều đó với ông em họ, nhưng với sự ngạc nhiên của bà, ông đã bênh vực cô bạn gái của ông. Thật tình Eva toan tự vận sau những lời mắng nhiếc chua cay của bà Raubal mà nàng phải chịu. Cử chỉ thất vọng này đã làm Hitler hết sức chấn động đến nỗi ông cho bà chị họ nghỉ việc không có lý do và cho Eva ở vĩnh viễn tại Berghof.

Từ đó nàng chính thức đi vào cuộc đời của vị Quốc trưởng Đệ tam Reich. Hitler cấp cho nàng một biệt thự ở Munich, và một xe hơi. Ông tặng nàng nữ trang, áo quần đắt giá và cung cấp một món tiền thường niên để nàng tự do tiêu thụ.

Eva Braun biết thích hợp với giới thượng lưu. Nàng dự tính trong đầu sẽ trở thành một bà lớn và khéo léo bắt chước dáng dấp bà Goebbels mà nàng lấy làm kiểu mẫu. Tuy vậy dù với nhiều cố gắng và chi phí, nàng không làm người khác quên được nguồn gốc của nàng. Nàng vẫn là một cô gái như muôn ngàn cô gái khác, họ chỉ có một thích thú là trang sức lấp lánh và luôn có ý nghĩ lo sợ trong đầu là sẽ bị mập thêm vài gram thịt. Eva cũng vì lý do đó ăn uống rất bất thường và sau mỗi buổi ăn lại uống thuốc xổ. Do thói quen này và do sự kiêng cử của nàng, nàng bị đau bao tử. Khi nàng bị những cơn ỉch bụng, Hitler rất lo lắng. Ông có thái độ như những sinh viên si tình. Ông vuốt ve không ngừng bàn tay cánh tay và gọi nàng là cô bé nhỏ "*khốn khổ*" của ông.

Eva có một vẻ đẹp thất thường. Mắt màu hạt dẻ lông mi rất dài, có thể làm mê hoặc người khác. Nhưng tất cả sự duyên dáng biến mất đi khi nàng trề môi vì giận dữ. Hai nếp nhăn nặng nề rơi xuống khóe môi và làm nàng già hẳn đi. Nàng dễ xúc động vì mặc cảm về địa vị không đúng chỗ của mình. Nàng sợ hãi những mưu kế khôn ngoan của những người đàn bà bên cạnh Hitler đối với nàng. Trong lúc đó nàng đầy mặc cảm tự ti, muốn biết tất cả những chuyện ngồi lê đôi mách nàng cảm thấy lạc lõng mỗi khi có người cho nàng biết những tiến bộ mà người yêu nàng có đối với một bà khách nào đó.

Eva thường khó tính. Không biết tự chủ, với một trạng thái dễ kích động, nàng có những cơn bùng giận hay thích thú thái quá. Nàng bày tỏ sự ghét bỏ hay cảm tình với những người gần nàng một cách không kiềm chế được. Nàng ích kỷ, trừ với thân nhân hay bạn thân tình. Nhưng sự mất quân bình trong tính tình khiến nàng thay đổi người thân luôn. Sự tức giận vì Hitler ít cùng nàng ra nơi công chúng găm nhám nàng. Nàng trở nên điên cuồng trong ý nghĩ là trong các buổi dạ tiệc, nàng chờ ông trong phòng riêng, trong khi ông bị bao vây bởi một khu vườn đầy các đóa hoa biết nói xinh đẹp, ở đó dâng lên những tặng phẩm say mê như hương thơm của những lời khen tặng.

Nàng chỉ xuất hiện bên cạnh Hitler khi ông tiếp đón một nhóm nhỏ. Tôi nhận thấy trong các trường hợp đó, nàng tìm cách tự làm sáng chói bằng mọi phương tiện. Nàng cũng cố chấp khi đưa ra ý kiến về mọi sự. Ở Berghof nàng được khách khứa xem như bà chủ nhà. Mỗi bữa ăn Hitler thay đổi bà khách danh dự nhưng ở bàn ăn Eva luôn luôn ngồi bên trái ông. Khi rời bàn, Hitler luôn luôn hôn tay nàng trước và tiếp theo là bà ngồi bên phải.

Trong bữa ăn, Eva Braun ít nói chuyện nhất là vào những năm đầu. Về sau, khi nàng tự tin hơn nàng nhập cuộc theo cảm tình của nàng lúc đó. Tôi thấy nàng nóng nảy mỗi khi Hitler tiếp tục diễn giảng về một vấn đề ông thích thay vì rời bàn ăn khi bữa cơm chấm dứt. Nàng bày tỏ sự sùng sục về sự nóng ruột đó. Trong những năm chiến tranh, chắc chắn về sự đi lên của mình đối với Hitler nàng dám nhìn ông với nhìn chê bai hay lớn tiếng hỏi giờ. Những lúc đó Hitler ngưng ngay câu chuyện và đứng dậy khỏi bàn ăn, xin lỗi về sự dài giòng của ông.

Hitler quen với tính tình bốc đồng của cô bạn ông, nhưng không nhường cô ta bất cứ một điều gì. Nàng bị đặt trong những cảm đoán rất nghiêm khắc. Chẳng hạn nàng không được tắm nắng vì ông không thích da nâu và chỉ lên lút dự các dạ hội khiêu vũ vì Hitler rất sợ khiêu vũ. Là một thể thao gia có tài, Eva bơi lội, chơi trượt tuyết và thể dục. Thích thú vật, nàng nuôi một chú chó giống berger một chú chó chân lùn và một chú chó fox. Tháng 4 năm 1945, thêm vào đó một con giống koccer. Ngoài ra Eva có nuôi hai con két thả bay tự do khắp nhà.

Nhưng đa số thời giờ của nàng dùng để trang điểm. Trong lãnh vực đặc biệt này, nàng áp dụng một cách hơi khác người. Nàng tự tạo một cuốn sổ trong đó ghi lại và đánh số tất cả áo dài của nàng với mẫu hàng tương ứng. Như vậy nàng có một cái nhìn bao quát và nhanh về tủ áo của mình, cảm quan về sự sắp xếp mà Eva dùng trong một công việc ảnh hưởng riêng đến nàng thật là hoàn hảo, đáng khen. Hitler thích tính này. Ông nói rằng

nàng hoàn toàn ngần ngại và ông không bao giờ phản nản về sự vô ý của nàng.

Eva thường thích đi xem chiếu bóng. Hitler hay hỏi ý nàng về các vở kịch nàng đã xem, Nhưng ông thường bị sai lầm vì Eva không bình luận các buổi diễn theo giá trị thực của chúng mà theo cách ít nhiều tăng bốc của các nghệ sĩ khi đón tiếp nàng. Tôi không thấy nàng đọc sách một cách nghiêm chỉnh. Nàng chỉ chọn đọc các sách trinh thám và tiểu thuyết mới, điều đó tương ứng với trình độ học thức của nàng.

Đầu năm 1938 Miss Mitford gặp Hitler nhiều hơn thường. Eva Braun bị đề bạt. Nàng dàn cảnh vụ toan tự tử lần thứ hai, và người yêu đã trở lại với nàng. Từ đó, địa vị của nàng vững bền vĩnh viễn. Hitler lo sợ khi nghĩ rằng nàng có thể làm lại một vụ toan tính tương tự và một ngày nào đó, sẽ bùng ra công chúng một vụ xì căng đan. Trong mọi trường hợp, tôi có ý tưởng rất rõ ràng là từ đó, Eva đã có đà. Nàng khẳng định dần dần cá nhân của nàng trong xã hội và được bao bọc bởi nhiều sự kính trọng hơn.

Mỗi năm nàng được đi nghỉ mát ở Ý với một số bạn gái của nàng. Thỉnh thoảng nàng cùng được quyền xuất hiện ở Bá Linh. Tuy nhiên ở đó ít được trọng vọng hơn ở Berghof, Hitler không cấm nàng dạo phố Bá Linh, đi mua sắm, đi làm tóc, may sắm quần áo, ông còn cho phép nàng đi coi hát, nhưng trong mọi trường hợp phải giấu tên.

Lễ cưới của em Eva là Gretel với Henmann Fegelein, đại diện Himmler bên cạnh Hitler, đánh dấu một tiến bộ mới trong sự vươn lên của nàng. Trước mọi người, từ đó, nàng được giới thiệu như chị dâu của Fegelein, nàng cũng lại tạo với ông em rể một sự gắn bó thực sự. Nhưng nàng đã thất bại trong việc cứu ông khi Hitler ra lệnh xử tử ông trong những ngày cuối cùng ở Bá Linh.

Đầu năm 1945 nàng nói với tôi : *"Cô không thấy tôi tự do hơn trước nhiều sao ? Lúc trước tôi không biết giữ thái độ như thế nào trong các cuộc tiếp tân chính thức, nhưng bây giờ tôi đã trở thành một nhân vật : Tôi là chị dâu của Fegelein, phụ tá Quốc trưởng, ông ta giới thiệu tôi với một số người tôi chưa hề quen biết, và tôi đã biết hàng loạt việc mà tôi chưa hề có một ý niệm nào về chúng trước đây !"*

Hai dịp Eva đến Bá Linh vào đầu năm 1945 làm nàng rất hài lòng Hitler từ hơn một năm ăn uống trường trai rất gò bó, đòi hỏi nàng chia sẻ với ông. Nàng phản nản : *"Suốt ngày chúng tôi gây gỗ nhau về đến vấn đề đó. Lần chót tôi không thể nuốt loại pha trộn ghê sợ do ông ta chọn nữa. Tôi cũng thấy không khí ở đây thay đổi. Tôi hết sức vui thích đã được đến Bá Linh, nhưng tôi bắt đầu hối hận. Adolf không săn sóc tôi hơn thực phẩm và các con chó của ông. Con vật bản thiêu Blondy (loại chó berger Đức mà Hitler rất thích đã làm tôi khó chịu tột độ. Đôi khi tôi đá nó dưới bàn và Adolf lo lắng trước phản ứng dữ tợn của con vật. Đó là cách trả thù của tôi."*

Người ta có thể nói rằng về vấn đề chính trị Eva Braun hoàn toàn ngu dốt và hoàn toàn vô lo. Khi nàng thấy trên các nét mặt lo nghĩ của các cộng sự viên của Hitler và các thư ký của ông một vài điều bất thường sắp xảy ra, nàng lo sợ hỏi chúng tôi để biết lý do.

Nàng luôn phản nản rằng không ai cho nàng hay tin gì về các biến cố. Khi người ta giải thích cho nàng một tin bất lợi, nàng la lên với giọng khờ khạo : *"Nhưng mà, các người, tôi chẳng biết gì ráo về các sự khủng khiếp đó"*.

Thường khi, ngày hôm sau các buổi tiếp tân, nàng thú nhận với tôi : *"Fegelein đã giới thiệu tôi với những ông khách. Họ kể cho tôi nghe những việc thật lạ lùng đến nỗi tôi không tin nổi tại mình. Tôi như bị mang đi đến một thế giới khác"*. Nhưng vội thêm : *"Thật ra, tôi không biết những việc khác lại chẳng hay hơn sao ? Đối với mọi sự, tôi chẳng thay đổi gì cả"*. Nàng cời bỏ trách nhiệm với sự vô lo của một cô bé. Sau những lời nói đó, nàng vẫn vui vẻ như thường. Nàng khuyến khích chúng tôi uống rượu và hưởng cuộc sống, và đi quá những điều cấm kỵ, nàng còn hút thuốc nữa. Nhưng sau cử chỉ giải phóng đó, nàng vội vã súc miệng thật kỹ trước khi về nhà người yêu của nàng.

Ngoài ra, nàng để ý đến những điều chờ đợi nàng khi nước Đức sụp đổ. Nàng biết là không hy vọng gì sống sót trong cơn biến loạn đó. Tháng tư năm 1945, nàng nói với tôi : *"Nếu chúng ta thất trận và tôi bắt đầu tin điều đó dù Adolf lạc quan, tôi biết cái gì đợi tôi, song tôi đã thắng trong canh bạc của tôi"*. Mọi sự khẩn khoản của Hitler để đưa nàng đi Berchtesgaden trước khi kinh đô hoàn toàn bị bao vây hoàn toàn đều thất bại trước sự khẳng định mạnh bạo của nàng ở lại bên cạnh Hitler bên cạnh ông đến phút chót. *"Trong lá thư cuối cùng gửi cô em Gretel Fegelein ghi rõ ràng "*: *"Mỗi ngày, mỗi giờ chúng tôi chờ đợi sự kết thúc. Nhưng chúng tôi không có vấn đề chịu để kẻ thù bắt sống"*.

Trái nghịch Quốc trưởng, Eva Braun rất dị đoan. Tất cả chần nệm của nàng đều thêu những con số tạo bởi những chữ chính của tên nàng trong đó những chữ đầu tạo thành một con bài chuẩn mà bốn lá được đơn giản hóa cho mỹ thuật. Eva biết may mắn đã khiến nàng chọn được trong số các đàn ông người có mọi quyền lực của Reich. Sau một sự liên kết lâu dài, sự may mắn này đã đưa nàng vào lịch sử : *Nàng cưới người bạn đời, đêm hôm trước phút lâm chung của họ. Lễ hôn phối tang tóc này, bên ngưỡng cửa hư vô, đã tạo nên vòng vương miện và cuộc phong thần cho cuộc đời kẻ cận thần bé bỏng thiếu rục rờ của nàng.....*

Về chính trị phải có điểm tựa đàn bà, lúc đó đàn ông sẽ tự theo anh

(HITLER)

CHƯƠNG VII.

Với đàn bà, Hitler luôn luôn trọng đãi và có sự thần tình hoàn toàn tự nhiên. Cách thức nịnh đầm của ông, dấu tích của giọng nói " *Người Áo ngày xưa* " đã tạo nên với các bà một sự duyên dáng không chê được. Ông đối xử với các nữ nhân viên thật nhiều nể nang và không có tiên kiến đối với ai cả. Hẳn nhiên, ông đòi hỏi ở họ phải làm việc nhiều và hy sinh hoàn toàn sự tự do cá nhân, nhưng ông biết công việc của họ đúng giá trị của nó, trả công rộng rãi và khi đau ốm ông ân cần săn sóc. Với chúng tôi, thư ký riêng của ông, ông luôn luôn tỏ ra lịch sự hiếm có, mỗi lần chào chúng tôi ông đứng dậy, và ông nhường bước chúng tôi với cùng sự nhanh nhẹn như khi ông ở ngoài xã hội. Khi đến ở với ông tại Berghof, ông đưa chúng tôi lại bàn ăn, khi đến lượt, như ông vẫn làm với các nữ khách của ông.

Trong các cuộc di chuyển không ngừng của ông khắp nước Đức, ông quen với sự hiện diện của các thư ký đến nỗi ngay ở Bá Linh, ông cũng thường mời chúng tôi dự buổi uống trà năm giờ. Trong những giờ giải trí ông đến nói chuyện gẫu với chúng tôi trong căn phòng nhỏ dành cho chúng tôi trong khu nhà của ông ở tòa nhà Chancellerie. Đó là một phòng đa dụng ở đó chúng tôi viết thư, ăn cơm chung khi không được mời, may vá bít tất và... chờ đợi. Căn phòng được trưng bày một cách khác thường. Ở đó có một ghế nệm dài, một bàn bát giác lớn làm cản trở mọi người. Nhưng ở đó Hitler cảm thấy rất tự do thoải mái. Ông đến trú ngụ khi muốn thay đổi ý tưởng hay muốn nghỉ ngơi một lát.

Quốc trưởng rất nhạy cảm trước vẻ đẹp đàn bà, nhưng trong sự ham thích của ông, ông bằng lòng với vẻ duyên dáng bên ngoài của những phẩm tính không phải luôn luôn chính đáng. Ông nhìn thấy trong vẻ đẹp của một vài bà dấu hiệu của một tài năng do ông tưởng tượng ra. Khi có ai nói đến sự làm lẫn của ông, sự bình phẩm đó không ảnh hưởng gì đối với tính cứng đầu của ông, cho rằng những người đàn bà đẹp quanh ông có một trí thông minh và một kiến thức hoàn toàn do tưởng tượng. Điều đó đưa đến sự việc là những người trẻ, bên ngoài trông hấp dẫn được ông cấp tiền cho theo học các lớp đào tạo nghệ sĩ kéo

dài hàng nhiều năm và không mang lại kết quả nào.

Hitler là một nhà tâm lý đàn bà kém cỏi vì ông ta, với bản tính khô hàn, không phân biệt được vẻ đẹp trau chuốt và vẻ đẹp tự nhiên. Tất cả những người đến cạnh ông, nhất là đàn bà đều tìm cách hiện diện vào những lúc họ xinh đẹp nhất và Hitler thường hay nhận sự hăng hái của họ và tác phong giả đạo đức của họ để trao tiền mặt. Ông có một sự lựa chọn trước rõ ràng về một trong các thư ký của ông. Cô này hẳn nhiên luôn luôn có một tính tình sáng sủa, luôn luôn cho ông hợp lý về mọi sự và phải biết khen ngợi nịnh hót sự khoe khoang của ông. Sự có mặt của cô ta làm Hitler bớt nhảm nhí và câu chuyện của ông hướng về tâm linh.

Hiler không có một ý niệm nào về những điều thuộc lý trí và tình cảm. Chẳng hạn, ông không hiểu rằng trong hôn nhân hai người bạn đời phải bày tỏ sự thích hợp về cá tính và tình cảm. Với ông, đôi lứa lý tưởng được phán đoán đơn độc trên bề ngoài của họ. Ông cho biết kết hôn với một người đàn bà đẹp và thánh thiện hẳn phải hạnh phúc đương nhiên. Trong mọi cuộc kết hợp do ông sắp xếp, ông chỉ thích dựa trên những quan niệm trên, và hậu quả của hạnh phúc thường được thanh minh bằng các sự kiện. Một hôm tôi gọi sự chú ý của ông về số gia tăng các cuộc ly hôn xảy ra ở những người thuộc hàng đầu của Đảng, dưới những lý do sai lầm rằng vợ họ không biết tiến triển để thích hợp với địa vị mới của chồng trong xã hội. Tôi giải thích cho ông rằng dân chúng chỉ trích nặng nề chiến dịch ly hôn này và rằng sự sáng chói của những người nổi tiếng trong Đảng

đang bị sa sút.

Hitler kể lại với sự vui nhộn : *"Theo ý tôi, những người đàn bà xinh đẹp nhất đều trở về với những chiến sĩ gan dạ của họ."* Điều đó chứng tỏ rằng Hitler thẩm định về con người, và đặc biệt vấn đề sinh lý, hoàn toàn ở trên phương diện vật chất.

Trên kia tôi đã nói rằng chính ông không kết hôn, vì một gia đình với tất cả những trách nhiệm mà nó lôi kéo làm ngăn trở ông rất nhiều trong nghề nghiệp và trong sự chiến đấu. Ông thú nhận với tôi là hôn nhân làm ông mất ở nơi các nữ cử tri một phần lớn cảm tình và uy thế mà ông thường lấy làm kiêu hãnh: *"Sự việc tôi không trở thành người riêng của một bà nào khiến ảnh hưởng của tôi trên nữ giới của Reich tăng lên, Tôi không bao giờ có thể cho phép tôi mất tính cách bình dân đối với nữ giới Đức, vì họ biểu thị một thành phần quan trọng trong các thời gian tranh cử."*

Nội điều đó, một lần nữa, Hitler chứng tỏ ông là một kẻ tính toán sâu xa và là một người sẵn sàng hy sinh tất cả để thực hiện mục tiêu.

Thực sự thì rất nhiều bà đã yêu say mê ông ta. Một số khác thì bị ám ảnh mãi với ý tưởng có một đứa con với ông. Một hôm, một cô gái đến được trong phòng ông tại Munich, khi cô ta thấy sự hiện diện của ông, cô ta đã kéo trần ngực trong một cử chỉ đam mê điên cuồng.

Từ hôm đó, Hitler không tiếp một mình các bà không quen biết mà ông đã nhận cho diện kiến, sợ rằng việc đó làm ông mất mặt về các vụ xì căng đan. Hitler bị ám ảnh bởi sự lo sợ rằng đàn bà có thể phổ biến những lời đồn đại không tốt về sự nổi danh của một người đàn ông đứng đắn. Chính sự ám ảnh này giải thích sự bảo vệ bí mật các mối tình của ông. Trước mặt chúng tôi ông giữ gìn các mối liên hệ bằng một sự im lặng tuyệt đối. Ông tỏ ra thật cẩn thận trong việc lựa chọn các nữ khách ngay cả trong các buổi tiếp tân chính thức. Chẳng hạn khi ông biết có một nữ nghệ sĩ khai thác trong mục đích cổ đạt những ích lợi cá nhân, cái vinh dự được ông mời dự một buổi dạ tiệc, ông bèn phổ biến sự kiện đó và ghi tên kẻ bất cần vào sổ đen. Cô ta sẽ không bao giờ được mời nữa...

Trong nhiều năm, tôi có dịp quan sát thái độ và phản ứng của Hitler một cách khách quan nhất. Với lòng chân thật tôi có thể bác bỏ những điều xấu xa theo đó ông ta có một cuộc sống sinh lý bất thường. Với việc sử dụng thức ăn chay tuyệt đối, việc từ chối dùng rượu, công việc trí óc nhọc nhằn, tôi nghĩ rằng ông khó cho phép mình đi quá lố. Tôi hoàn toàn tin là về vấn đề này ông thật bình thường. Trái lại, nhiều khi tôi có ấn tượng rằng ông tỏ ra hung bạo để không tỏ vẻ lảng lơ trước cái duyên dáng của các nghệ sĩ mà ông hay gặp.

Trong 12 năm, ông gắn bó với Eva Braun. Tôi đã nói rằng ông đã có ấn tượng tốt vào lúc đầu bởi sự bí mật tuyệt đối mà nàng đã biết giữ gìn. Vì thân hình mảnh dẻ và mái tóc màu hung không thích hợp với thể chất lý tưởng của ông. Ông khoái loại đàn bà miền nam nước Đức. Tóc nâu, to lớn và màu da tự nhiên.

Hitler nhận biết trong các cuộc tiếp kiến, rằng đàn bà giữ một vai trò quan hệ trong nghiệp chính trị của ông. Vậy nên, trong các thời gian tuyển cử, ông đã khen ngợi máy móc thị hiếu và thiên tư của các nữ cử tri. Ngay từ đầu, đàn bà là những kẻ hăng say, mê thích đối chủ nghĩa của ông. Tôi biết trong thời gian bị cầm tù ở Landsberg, ông nhận được vô số quà và thư từ của những bà vô danh. Mỗi lần ông cảm thấy, trong công việc hoạt động của ông, những khó khăn không vượt nổi, đàn bà thường giúp ông ra khỏi bước khó khăn đó. Ông hay khôi hài kể lại cho chúng tôi nghe thí dụ sau đây : *"Một hôm tôi nhân danh Đảng xuất một số tiền 40.000 đồng mark. Tôi thất vọng vì tiền tôi xuất ra đã không được trả lại. Tủ sắt trống rỗng. Kỳ hạn đến gần. Tôi không biết làm thế nào để gỡ danh dự cho chữ ký của tôi. Tôi đã có ý nghĩ tự tử để khỏi sống với niềm tủi nhục đó. Bốn ngày trước ngày định mệnh, tôi đến báo tin sự thất vọng của tôi với bà Bruckmann. Bà ta đi ngay cùng tôi về vùng quê. Sáng hôm sau ông Kirrdori, chủ tịch hợp tác xã than đá mời tôi lại nhà. Sau lời hỏi han của ông, tôi trình bày rõ ràng chương trình của tôi mà sự thích hợp đã đập mạnh ông. Tôi đã làm, không khó khăn gì, môn đệ quan trọng của phong trào quốc xã, nhưng hơn thế ông yêu cầu tôi nhận số tiền tôi cần và cho phép tôi trả nợ khi nào tôi muốn. "*

Hitler cho rằng nền đệ tam Reich sản xuất 4 người đàn bà cao quý. Trước hết là bà Scholtze - Klinck, tay tổ chức tài năng của phong trào quốc xã phái nữ. Rồi đến bà Wagner người đã thành công trong sự tái tạo ở Bayreuth không khí huyền bí của những tác phẩm của nhà soạn nhạc xuất chúng. Tiếp theo là bà Troost, ông tán tụng ở bà sự chắc chắn nghệ sĩ mà bà đã dùng để tiếp thụ công việc của người chồng quá cố. Khi Hitler dựng căn nhà ở Munich, ông đưa bà Bruckmann đến xưởng kiến trúc của Troost, người sáng tạo các kiểu trưng bày

mới lạ. Hitler say mê sự thanh nhã đơn sơ của ông ta. Troost trong dịp này trình với ông đồ án ông lập để xây cất lại lâu đài Glace ở Munich (*hành lang hội họa* và không được hội đồng chấp thuận. Hitler bảo trợ dự án đó và thực hiện chúng khi xây "*Nhà nghệ thuật Đức*" ở Munich. Cũng chính Troost là kiến trúc sư của "*Căn nhà màu nâu ở Munich và một phần của tòa nhà Chancellerie ở Bá Linh*." Troost được phong chức giáo sư, và chức vị danh dự này đã được chuyển sang bà vợ khi ông từ trần. Bà Troost, tiếp tục tạo ảnh hưởng lớn đối với thị hiếu nghệ thuật của Hitler. Bà thành công trong công việc cùng ông chia sẻ quan niệm cá nhân trong sự hòa hợp màu sắc. Một mình bà lãnh trách nhiệm trang hoàng các căn nhà của Hitler ở Bá Linh, Munich và Berghof. Chỉ có căn nhà riêng ở Munich còn giữ bản chất xưa cũ, ở đó Hitler đã trải qua những thời gian hạnh phúc nhất với cháu gái Geli của ông.

Người đàn bà thứ tư mà Hitler quý trọng đặc biệt là Leni Riefenstahl, ông xem bà như một kịch sĩ đáng chú ý, một nhà sản xuất phim có tài năng vững chắc. Báo chí quốc tế bị kích thích bởi những liên hệ xảy ra giữa sự say mê của Quốc trưởng với nữ tài tử điện ảnh này. Chắc chắn rằng Eva ghét Leni với tất cả tính đàn bà của nàng. Nhưng vì chỉ có kết quả mới đáng kể, cuối cùng nàng hẳn đã không chiến thắng "*Pompadour*" bằng cách gắn chặt nàng với kẻ độc thân đa nghi của Reich trong một cuộc hôn nhân đánh dấu bằng ngọc tỷ của tử thần.

Con người đương nhiên có khuynh hướng bội nghĩa.

(HITLER)

CHƯƠNG VIII.

Phải biết rằng, Hitler, trong cuộc sống thường nhật có thể, với những vấn đề nhỏ nhặt, là một con người biến lộn, lại luôn luôn tỏ ra biết ơn đối với những người đã giúp đỡ ông. Trong trường hợp này ông là một người cao thượng đáng chú ý. Giải thích sự cao thượng này, không phải chỉ là lo lắng gọt giũa một sự nổi danh dễ dàng của một người rộng rãi và biết ơn, mà cử chỉ cho và tưởng thưởng đối với ông trở thành một thú vui và một sự thỏa mãn thực sự.

Trong những năm cầm quyền, ông còn có thói quen tự mình chọn các món quà ông định tặng. Hơn một lần, tôi thấy ông suy nghĩ nhiều để đoán ra món gì có thể làm vừa lòng một người. Ông nhắc lại với tôi như một cách ngon : "*Tôi biết sự vô ơn làm khó chịu biết bao và tỏ ra biết ơn là một điều thật dễ dàng*".

Sự hăng hái khi Hitler tưởng thưởng một sự giúp đỡ nhỏ nhặt nhất và cả sự hăng hái mà người ta sẵn sàng làm theo ý muốn ông đã trở nên một nguồn lợi cho những kẻ ưa lợi dụng. Một sự tranh dành hơn kém xảy ra giữa một số trong những cộng sự viên của ông về việc tặng những món quà nhỏ trong các trường hợp khác nhau. Thường khi những sự tính toán lạnh lùng mong rằng sẽ được đền đáp nhiều hơn. Thói quen tặng quà như vậy đã là một sự cống hiến chính thức trong Đệ tam Reich.

Goering biết khai thác một cách tài tình hiện trạng đó. Sự say mê trong việc tìm kiếm chức vụ hội trưởng danh dự trong các hiệp hội và hội đoàn khác nhau, từ hội các nhà bán kim hoàng đến hiệp hội các nhà săn bắn lớn, không chỉ giải thích sự khoe khoang khôn lường của ông, mà còn do các món quà của hoàng cung mà chức vụ đó sẽ mang lại cho ông. Hitler thì ít có tính ưa sang trọng như ở nhà Goering. Ông hoàn toàn sung sướng và bằng lòng khi ở tại nhà ông ở Munich, trong đó chất đồng, cho đến ngày cuối cùng của cuộc chiến, một số đồ gia dụng lộn xộn mua được trong những năm tranh quyền, ông hay nói : "*Ở Munich tôi cảm thấy thật sự ở nhà mình đưa mắt nhìn ở đâu, bàn ghế, các bức tranh, giường, nệm, cũng đều gọi lại trong tôi những kỷ niệm tranh đấu, tù đầy, cũng như hạnh phúc. Cả nhà do tôi đã mua từ từ với vốn liếng của riêng tôi, thường là mua lại. Cháu gái Geli cũng theo tôi hồi đó, nhưng đó không phải là lý do khiến lòng tôi bị gắn liền với nơi này.*"

Hitler mến trẻ con. Trong những năm đầu cầm quyền, ông luôn luôn có trong

túi đầy kẹo sô cô la để phân phát với niềm vui chan chứa cho đám trẻ con chạy theo để xem "*ông Hitler*". Tôi không thể nói với mức độ nào các sự phân phát lòng nhân từ đó đã do một sự tuyên truyền rẻ tiền mà ra. Tôi tin rằng, nó đáp lại một phần nào tình bạn hữu thân yêu mà ông mang trong mình hồi còn trai trẻ. Như mọi điều Hitler làm, phải biết rằng ở đây có hai khuynh hướng. Tốt và xấu, đúng và sai, lý tưởng và vật chất đã kết hợp

trong ông một cách mạnh mẽ đến nỗi thật khó phân tách phần đạo đức ra khỏi sự bất lương. Chỉ có những kẻ thông suốt tình hình mới dám thử thách trò chơi quỷ quyệt mà ông dùng để giữ thể diện trong các trường hợp tai tiếng nhất, như khoa bắt chước tài tình của ông.

Hitler yếu về khoa tâm lý. Cũng như vẻ bên ngoài của một người đàn bà : dáng dấp cao lớn, quần áo đẹp đẽ, vẻ cứng rắn và quyết định của các người đàn ông, hay điệu bộ của lính tráng đều ảnh hưởng ông rất nhiều. Nhưng trong lãnh vực nhi đồng, sự phán đoán của ông có nhiều lầm lẫn...

Tôi muốn vẽ lại hình ảnh những cuộc phiêu lưu lạ lùng và sai lầm của ông bởi câu chuyện của bé Bernendi, một bé gái 5 tuổi, mắt xanh lớn và tóc hung mà một hôm ông để ý trong đám trẻ con đến thăm ông ở Berghof. Ông mến đứa bé gái đó vô cùng đến nỗi ông khuyến khích nó đến thăm ông mỗi chiều khi nó rảnh rỗi. Bà mẹ, trong ba năm, biết tự làm nổi tiếng bằng cách đưa người con gái đến thăm Hitler trong nhiều trường hợp khác nhau. Hitler đối với cô bé luôn luôn với sự tử tế như tình cha con và nhiều lần chụp hình chung với nó. Một hôm có một bức thư nặc danh đến làm chấm dứt cuộc gặp gỡ vui thú đó. Bức thư cho biết mẹ cô bé là một bà lai Do Thái. Hitler thành thật buồn rầu cho bà ta biết là đừng bao giờ để cô bé tìm cách đến gần ông ta nữa và ông cho thủ tiêu hầu hết tất cả các bức ảnh chụp ông vui đùa với cô bé Bernendi. Sự kiện này thật làm ông đau đớn, nó nhắc nhở một cách tàn bạo một lần nữa sự cô độc của ông. Sự cô độc đè nặng một cách đáng sợ lên ông vì nó đoạt mất những tình cảm tự nhiên đã gắn bó thật sâu đậm trong lòng ông.

Trong những năm tranh quyền, Hitler thích thú thấp những ngọn nến trên cây Noel trong dịp Giáng sinh. Sự dịu dàng của niềm vui gia đình là một cần thiết với ông. Tuy nhiên ông không bao giờ chứng tỏ bằng hôn nhân sự ham thích trẻ con của ông. Hạnh phúc đích thật của gia đình ở nơi ông hoàn toàn bí mật. Người đàn bà trừ vài trường hợp qua đường và sự liên hệ của ông với Eva Braun, ông xem như vợ một người đàn ông khác. Và con cái của những kẻ khác ông chỉ gần gũi chúng trong niềm vui ngây thơ của những đám trẻ con. Hitler là một người bị dồn ép về tình thương, về niềm vui gia đình, về tất cả gì tạo ra hạnh phúc trong phần tử tự nhiên của xã hội và ông đau khổ về điều đó. Tâm hồn thiếu thốn này, đã tự phản đối để đi đến hạnh phúc tự nhiên và đơn giản, luôn luôn đi tìm sự quân bình. Trong cuộc sống riêng rẽ của ông, ông tạo ra một thế giới mộng tưởng, khinh rẻ tất cả những tình cảm cao quý của con người. Sự lo lắng thường trực và sự mất thăng bằng trong tình cảm này đã nhanh chóng biến đổi thành sự lãnh đạm rồi đến sự vô luân. Cuối cùng Hitler chỉ còn là một con quái vật hung tợn và quyền năng.

Ý tưởng gia đình và hôn nhân thật xa lạ đối với ông, nên không ngạc nhiên gì khi ông lạnh lùng gửi hàng triệu thanh niên đến chỗ chết, với một sự thỏa mãn là hy sinh họ cho một trách vụ mà ông tưởng họ được ban cho. Cái chết của một người đối với ông hoàn toàn không có gì cảm động. Ông chỉ thấy nhân loại dưới dạng thức một chuỗi người dài mà ông ta là cái khóa chính đầu tiên. Dưới mắt ông, trẻ con không gì khác hơn là một yếu tố cho phép chiếc khâu một khoảng sống rộng hay hẹp. Ném qua bên kia mọi quan niệm triết lý, ông thấy thật bình thường khi dùng đồng tro của các thân thể bị thiêu sống trong các trại giam làm phân bón cho các vườn rau để nuôi sống lính SS.

Tuy vậy, Hitler thường không tự chủ được cái đà tự nhiên đó. Có những lúc, lo lắng, ông tìm cách bám víu vào một điều gì có thể đem lại cho ông sự an bình nội tâm mà thiếu nó không ai có thể sung sướng được.

Trong các cuộc họp mặt của chúng tôi bên cạnh ngọn lửa, ông luôn luôn là đề tài của kỷ niệm thơ ấu. Khi nhắc đến nó, tôi cảm thấy ông run lên dây tơ hạnh phúc, hạnh phúc nguyên thủy mà ông biết trong căn nhà khiêm tốn của ông, bảo bọc trong tình mẫu tử. Chính trong sự gọi lại tuổi thơ mà ông đã được trú ngụ trong cuộc sống đơn độc của mình.

Một khoảng đời sung sướng khác của ông là những năm chiến đấu trước khi lên cầm quyền. Thuở đó ông không có thì giờ suy tư. Với một sự li lợm có một không hai, ông theo đuổi mục tiêu cao quý của mình. Ông hoàn toàn bị thu hút trong trách vụ. Ông không còn tỏ ra cần tìm một quân bình tâm lý. Nhưng trong những năm thử thách của ông, ông có bên cạnh những đồng chí hy sinh, những người bạn thật sự, chứ không phải những chú cừu của Panurge, chứ không phải những kẻ lợi dụng, luôn luôn là nơi nương tựa cho một sự nổi kết hạnh phúc. Vào thuở đó, nhóm của ông, thể xác và tâm hồn đều hiến cho lý tưởng, chung nhau mọi đau khổ, mọi quân thù và mọi niềm vui.

Từ đó, Hitler đã giữ rất lâu sự trung thành phi thường đối với các đồng chí của ông. Ở các người đó, đa số già dặn, nhưng nhuốm mình trong môi trường khó khăn của hoạt động chính trị thực sự xáo trộn, ông tìm được

một nơi an trú cho tâm hồn. Một vài người trong bọn họ đã say sưa với thành công kỳ lạ mà họ đã biết, một số khác chưa biết thích hợp với những biến chuyển hay gánh chịu những trách vụ nặng nề về phần họ. Một số khác nữa đã phản bội ông và trở thành đối thủ. Nhưng luôn luôn người ta đau đớn nhận ra rằng những người quanh ông đều ở một trình độ dưới mức trung bình.

Điều đó không cảm Weber, Gratt và cả một tay Maurice mảy tảo với ông. Hamann và Holfmann gọi ông một cách cụt ngủn "*ông Hitler*". Trong trạng thái lo lắng của bệnh thần kinh và mất quân bình tâm hồn, những người đó xuất hiện như một cái phao để ông bầu víu trong những lúc ngã lòng. Sự trung thành và tình bạn của các đồng chí đầu tiên này đối với ông là một thứ thuốc bổ mang đầy sinh lực. Do đó, số tiền hàng tháng mà Hitler phải trả nặng nhất là cho những người ông bảo trợ.

Tôi chỉ kể ra một thí dụ về Streicher mà ông phải cho nghỉ việc khi ông hay tin rằng ông này đã bảo bạn gái ông làm một cái hộp bằng vàng khối với những chiếc nhẫn được sưu tập để cung cấp cho kho tàng chiến tranh của Đức. Hitler rất bối rối về biện pháp này của ông. Nhiều năm sau, ông muốn bỏ qua và muốn phục chức cho Le Gauleiter de Franconie.

Đối với Schaub cũng thế. Schaub trở thành sĩ quan tùy viên của Hitler nhờ Bormann khi ông này thành công trong việc hạ bệ Buckner vì sự ganh tị.

Schaub là một hội viên sáng lập của phong trào Quốc xã. Hitler thường kể cho chúng tôi nghe rằng vào lúc khởi đầu của thời kỳ hoạt động, ông bị đập vào mắt bởi một người hiện diện một cách trung thành vào các buổi họp và theo dõi mọi cuộc diễn hành. Từ những gặp gỡ đầu tiên đã nảy nở một tình bạn thân thiết, nhất là khi Schaub đã cùng Hitler chia xẻ sự tù tội ở Landsberg. Từ khi được tự do, ông ta phụ tá việc nhà cho Hitler. Schaub không chỉ giải quyết các công việc thuộc riêng cá nhân Quốc trưởng, mà còn trở thành người thân tình của Quốc trưởng trong các công việc quốc sự bí mật nhất. Schaub lo việc cung cấp tin tức cho Hitler về các chương trình chiếu bóng, kịch nghệ, sắp đặt các cuộc thăm viếng riêng tư, trả các ngân khoản bằng chi phiếu, sắp đặt các tài liệu riêng, giữ tù sắt đưng các văn kiện nguyên bản về những hợp đồng quốc tế và các bản ghi chú quan trọng của Hitler, và giúp ông tiến hành các công việc riêng tư nhất.

Người ta có nói là Schaub, trong mắt chủ ông, là kẻ đáng tin cậy nhất. Với tính tình bất thường, nhưng hay dụng mưu, khôn thay ông ta lại hay lợi dụng đặc ân của mình để thỏa mãn vài sự trả thù cá nhân. Biết rằng Hitler hay thích các bài "*xã luận tai tiếng*" của bộ tham mưu, ông thấy có bổn phận mang về các việc nhỏ nhặt mà những người quanh ông gặp phải. Hitler nghe một cách thích thú và thường dùng các biện pháp kỷ luật đối với các cộng sự viên một cách không tương xứng tí nào so với các lỗi nhẹ thuộc về tình cảm của họ.

Vì lý do đó, Schaub bị mọi người ghét bỏ, nhưng không ai dám công khai đương đầu, vì ảnh hưởng mạnh của ông ta đối với Quốc trưởng. Quốc trưởng không hay rằng Schaub có tật xấu là uống rượu. Nhưng nếu Hitler biết ông có một cô bạn là một cô gái sống ở hè phố Bá Linh, thì khó mà ông tha thứ cho sự phóng túng này. Tuy nhiên, ông chịu đựng được tất cả mọi sự. Khi có ai cho ông hay là người tùy viên của ông vừa tạo một vụ xì căng đan vì say sưa, trong một dịp tiếp tân nào đó, Hitler chỉ đưa tay đập mạnh vào không khí một cách chán nản và trả lời bằng một câu bất di dịch: "*Tôi biết tật xấu của hấn ta, thật đáng buồn. Nhưng bạn muốn gì, tôi chỉ có mình hấn ta, và không ai thay thế hấn ta được*".

Những cuộc cãi cọ của Hitler với Ley thì lại thuộc lãnh vực múa rối vĩ đại.

Dưới mắt Hitler, chủ tịch "*Mặt trận lao động Đức*" là một người tổ chức có tài năng và có lý tưởng, với những tư tưởng kỳ quặc. Hitler hay nói về sự thán phục của ông trong các công việc xã hội của ông ta, thực hiện cho giới thợ thuyền.

Ông vẫn biết rằng Ley khó thành một vị thánh. Ngay cả vào những năm cuối, tính tình Ley trở nên dần dần tai tiếng và các bài ông cho xuất hiện trên báo chí làm khó chịu con mắt các nhà điều khiển đảng. Hitler không để mình bị ảnh hưởng, và xác định là một vài tầng lớp dân chúng cần loại văn chương của Ley.

Thời bà Igna Ley còn sống, Hitler là khách mời thường xuyên của bà. Ông thấy ở bà Ley một nét đẹp đáng chú ý và xem bà như một vị thánh của chồng bà khi ông tin rằng bà đã thành công trong việc làm ông bỏ thói quen hút thuốc và uống rượu bằng mọi cách. Tuy vậy mọi người đều biết rằng hai thói xấu đó, với những cơn mạnh mẽ tốt độ, đã tiếp tục tàn phá Ley. Cho đến bây giờ tôi chẳng hiểu làm thế nào Hitler có thể tin tưởng được kẻ say sưa kinh niên đó có thể thay đổi được thói quen đáng thương hại của ông ta dưới ảnh hưởng tốt của bà

vợ.

Hitler thấy vui thú trong môi trường nghệ sĩ mà ông tìm thấy ở họ hàng Ley. Hơn nữa bà Ley lại là hậu bối của một gia đình nghệ sĩ xa xưa. Sự tự vẫn của người đàn bà trẻ đó làm Hitler thương tiếc vô cùng. Sự đoạn giao trong công việc với Goebbels, và cái chết của bà Ley, đã cùng lúc cướp mất sự vui thú ở ông trong việc thỉnh thoảng lại đắm mình trong một không khí khiến ông thay đổi hẳn trong các buổi tối bên ngọn lửa.

Ley si tình vợ một cách khôi hài. Với sự hiện diện của bà vợ, ông tạo cảm tưởng như một chú công múa may bên cạnh con mái. Một hôm, ở Berghof ông đưa tôi đến bàn ăn, ông bảo tôi, với sự cảm động khi chỉ vợ ông đi trước, trong tay Hitler : *"Nàng tuyệt diệu quá, rực rỡ quá phải không cô ?"* Tôi phải cố nở một nụ cười trước sự khoe khoang phi lý như vậy.

Tôi phải kể sự kiện đó để cho thấy Ley gắn bó với vợ ông đến độ nào, ông bày tỏ sự đam mê như thế nào, và để giải thích thái độ của ông, sau cái chết của bà vợ, khiến ông đã trở nên, đối mọi người, kể cả Hitler, một động lực của sự đau đớn đến thành ngu dại. Quốc trưởng xúc động khi hay tin Ley nối kết với một người đàn bà nguy hiểm, chừng 19 tuổi người Estonie mà mục đích là để nhắc lại cho ông người vợ đã mất. Bác sĩ Morell lãnh trách nhiệm chuyển trong chúng tôi các bức ảnh của bà vũ nữ đó, những bức ảnh mà mọi người thấy có một sự giống nhau đặc biệt với bà Ley. Với sự khấn khoản của Ley, cách để tóc, sự trang điểm và trang sức của cô ta đều hoàn toàn làm giống bà Ley, khiến người ta có thể tưởng mình bị ám ảnh bởi một ảo tưởng. Tuy nhiên, tôi phải thêm rằng cô nàng Estonie này vượt xa bà Ley về trí thông minh và tài khéo léo. Ley có ý nghĩ sẽ được Hitler dễ dàng tha thứ khi nhận mạnh sự giống nhau giữa cô nàng ông bảo trợ và bà vợ mới mất của ông. Ông hy vọng sẽ được phép cưới cô ta. Nhưng sự sắp xếp của ông đã bị hỏng. Hitler cho rằng sự làm sống lại người vợ đã mất bằng những nét của một người đàn bà khác như là một sự miệt thị người quá cố. Ông nói với tôi rằng trong những sự kiện đó, ông không bao giờ còn bước chân đến nhà Ley nữa.

Tôi tưởng rằng Hitler chỉ chú ý đến một người bạn vĩ đại độc nhất đã ảnh hưởng thật sự ở ông, đó là thi sĩ Eckharh.

Người ta có thể tự hỏi tại sao Hitler, sau chiến tranh 1914-1918, có thể đến những nơi mà bình thường phải cấm từ cấp cai trong cuộc đại chiến. Nhiều người không biết rằng từ 1930 ông đã quen thi sĩ Eckharh. Sự ngẫu nhiên khiến thi sĩ dự kiến trong một cuộc họp trong khung cảnh buổi họp mặt trẻ trung NSDAP, Hitler với sự hăng hái cổ hữu, đã mô tả trạng thái hỗn độn trong đó Đức quốc phải tranh luận với nhau, ông cầu mong dân chúng hãy hoàn thành một cố gắng bùng dậy trong sự chấp nhận một chủ thuyết mới về Quốc xã. Nguồn từ lực ông phát ra, những luận cứ ngọc ngà, tài ăn nói đam mê đã đập mạnh vào phần sâu thẳm của nhà thi sĩ già yếu nước. Eckharh hoàn toàn bị thu hút, ông tỏ ý rằng sẽ theo Hitler mà ông cho như người được toàn thế giới nói đến. Tức khắc, ông về ở vùng quê để thu góp tình cảm dân chúng trong các chỗ xã giao ở Munich. Ông giới thiệu Hitler với các xưởng kỹ nghệ, với các công chức cao cấp, các nghệ sĩ và chứng tỏ một kẻ đầy nhiệt tâm không biết mệt để thu góp những người quốc gia Baviere vào phong trào quốc xã. Eckharh chống đối mạnh mẽ tiên kiến mà một vài nơi không chấp nhận một hạ sĩ, không địa vị, không gốc tích, cầm đầu một phong trào với mục đích thống nhất ý chí nước Đức. Ông không lùi bước trước một hy sinh nào để làm giảm sự do dự của các môi trường về tiền tệ và kinh tế trước *"kẻ vô danh hôm qua"* tự đặt mình là kẻ giải phóng quê hương. Thi sĩ trở thành một nguồn thu hút của những kẻ gia nhập đảng mới. Không hề biết mệt nhọc, ông tổ chức các cuộc hội họp, khiến sự tuyên truyền dè dặt lúc đầu bùng nổ thành một tổ chức thực sự.

Nhưng sự giúp đỡ vật chất này không bao nhiêu so với ảnh hưởng trực tiếp mà Eckharh tác động trên các môn đồ của ông. Già hơn 20 tuổi, Hitler xem ông như một ân nhân và một người bạn trung thành. Sự hiểu biết rộng rãi, tính khôi hài tinh mẫn và sự thông minh sâu sắc làm ông cảm động đến nỗi Hitler là người đa nghi về vấn đề này, đã coi ông như môn sinh. Hai người sống trong tình bạn chân thật. Ảnh hưởng của Eckharh hẳn nhiên đã xác định trên tính tình và sự hiểu biết của Hitler. Ảnh hưởng đó đã tránh cho ông những bước đầu nhiều dò dẫm dang dở cay và đau đớn.

Khi Eckharh cho trình diễn tác phẩm của ông phỏng theo một vở kịch của Henri Ibsen, ông thường lui tới Bá Linh. Mỗi lần như vậy, Hitler lại đi theo thi sĩ, và ông có dịp dạo trong các môi trường của giới quyền quý cao sang ở Bá Linh, những người còn bướng bỉnh với ý tưởng của ông hơn ở Munich nữa. Hitler nhờ bạn, đã giao thiệp với các văn sĩ nổi danh, các nhà kinh tế giá trị và các nghệ sĩ tài ba.

Cái chết của Eckharh đối với Hitler là một cú nặng. Trong đời ông, ông không bao giờ còn tìm được một

người bạn mà ông đã chung sống trong một sự hòa điệu về tư tưởng và tình cảm. Mỗi lần nhắc lại thì sĩ với tôi, mắt ông mờ lệ. Sau khi cầm quyền, Hitler thường nhắc lại sự tiếc nuối cái chết quá sớm của nhà thi sĩ đến nỗi bây giờ ông có thể giao cho ông ta tài sản mà trước kia ông ta đã xài cho ông.

Tuy vậy, nếu tôi đã nói từ đầu chương này rằng Hitler hoàn toàn trung thành với các chiến hữu đầu tiên của ông, mặc cảm mang ơn này nảy nở trong những năm sau cùng của cuộc sống, dưới những biến cố dồn dập. Tôi biết nhiều người, nhất là các vị tướng lãnh những người mà ông ta đã bày tỏ tình bạn đáng trọng trong nhiều năm dài và bỗng nhiên, rơi vào trong quên lãng. Một số lớn những người bạn đầu tiên của ông đã làm ông phần nộ mà không có sự giải thích có thể thừa nhận được nào về sự thay đổi thái độ của ông. Tôi muốn kể thí dụ đặc biệt về Bác sĩ Brandt, người mà từ năm 1933 đã theo Hitler đi khắp nước.

Cũng nên giải thích, bằng cách nào, vị Bác sĩ trẻ này đã được lòng Hitler, vì ông ta, trong trường hợp đặc biệt này đã tỏ bày mọi sự vong ân và thù ghét mà ông có thể làm khi có người làm ông mất lòng tin.

Trong thời gian ở tù của Hitler và các người trung thành đầu tiên với ông ở Landsberg, những người này thường trao đổi thư từ cho qua thì giờ, trong khi vị chỉ huy của họ viết cuốn kinh thư chủ nghĩa quốc xã "*Mein Kampf*". Ernil Maurice, người tài xế đầu tiên của ông, viết một bức thư thán phục cho Anni Rehorn, người vô địch thể giới về bơi lội thời đó. Tiếp theo là một cuộc trao đổi thư từ đều đặn khi Hitler mãn tù, nhà nữ thể thao gia được tài xế ông giới thiệu với ông. Hitler và cô Rehorn kết tình thân hữu. Một hôm cô ta cho ông biết vị hôn phu của mình, một y sĩ phụ giáo ở Bochum. Đó là bác sĩ Karl Brandt.

Thời đó, Hitler có thói quen chạy xe bơi bạt mạng qua các vùng quê nước Đức. Trong một cuộc di chuyển ông bị một tai nạn, trong đó vị tùy viên của ông, Bruchner bị thương nặng. Sự ngẫu nhiên đưa đẩy Bác sĩ Brandt và cô Rehorn đi theo đoàn tùy tùng. Sự khéo léo của Bác sĩ Brandt khi săn sóc cấp thời các người bị thương với phương tiện biến chế đã gọi sự chú ý của Hitler. Ông phong ngay chức y sĩ riêng cho Brandt. Brandt nhận chức vị đó với sự cảm động và tiếp tục theo học ở đại học Bá Linh, ở đó ông xuất thân với tước vị bác sĩ giải phẫu nổi tiếng. Tuy nhiên sự hợp tác giữa Quốc trưởng đệ tam Reich và y sĩ của ông bị xáo trộn khi Bác sĩ Morell xuất hiện, và được phong làm y sĩ hộ thân của Hitler.

Brandt chối bỏ cách thức chữa bệnh của Morell và công nhiên xem ông ta như lang băm. Ông làm trò cười về sự khoe khoang và sự khao khát lợi dụng của "*thầy lang*" của Hitler. Không những chỉ có những cãi vã đầy sóng gió giữa Brandt và Morell mà cũng có những trận dữ dội giữa Hitler và Brandt, về Morell vội vã mang lại cho vị chỉ huy của ông tất cả những sự xúc phạm mà ông là đề tài. Hitler chịu sự trị liệu của Morell và hay nghe những điều Morell kể lể. Để tránh những âm mưu làm hại Morell ông cho hai đối thủ chức giáo sư.

Trong thời kỳ chiến tranh, Hitler ít nhờ Brandt săn sóc, Brandt chỉ còn săn sóc y tế cho các toán ở mặt trận miền đông. Được giữ chức Tổng ủy viên Y tế công cộng và vệ sinh toàn quốc, chính nhờ tước vị này ông đã làm những cuộc nghiên cứu và thí nghiệm khiến ông bị khiển trách dữ dội ở Nuremberg.

Tuy nhiên, thời đó Brandt còn được Hitler nể nang. Hitler thường mời ông hội kiến tay đôi. Điều không thể làm Bormann không ganh tị và khinh khi. Nhiều âm mưu sâu độc nhất được thiết lập để làm Hitler xa Brandt. Ông này, khôn thay lại quá ngay thẳng nên không rơi vào cạm bẫy nguy hiểm và cay độc quanh ông.

Brandt luôn luôn đặt Hitler trong sự cảnh giác về các trị liệu của Morell. Một hôm ông mời các cộng sự viên thân cận của Quốc trưởng đến để cắt nghĩa cho họ là không nên để sức khỏe yếu ớt của Hitler trong tay một lang băm. Chính Hitler, tháng 9 năm 1944 đã làm một trận dữ dội khi Brandt khuyên ông tự chữa bằng cách dùng các loại thuốc đã được biết. Khi Brandt chứng minh cho ông rằng một vài gói mà Morell cho ông uống có chứa các loại độc dược, Hitler quay lưng lại và cho ông nghỉ việc luôn.

Tình cảm Hitler thường bộc lộ với Brandt đã trở thành sự thù hận một cách mù quáng đến nỗi ông có cảm tưởng chính Brandt tìm cách đầu độc ông. Với ông, sự thù nghịch giữa 2 y sĩ là bằng chứng rằng Brandt đã dự vào một băng đồng mưu quyết gây khó cho ông. Sự thù hận tăng lên trong các tháng cuối của chiến trận. Tháng 3 năm 1945, ông hay tin Brandt sửa soạn đến miền tây Đức, trong một vùng mà tối hôm trước đã bị Đồng minh chiếm đóng. Hitler cho cử chỉ này là một sự phản bội và tuyên án tử hình Brandt. Các toán quân Hoa kỳ đến đúng lúc để cứu vị y sĩ ra khỏi pháp trường. Nhưng chỉ một phần, tòa án Nuremberg trong lúc tuyên án giải hình Brandt đã làm hài lòng Hitler dưới suối vàng....

Từ sự kính trọng đến sự lố bịch chỉ một bước

CHƯƠNG IX.

Từ trước chúng ta đã thấy rằng Hitler có hai cách để thành công, được phát triển đến mức độ tài tình : ý chí và trí nhớ. Điều lạ hơn nữa là sự cứng rắn và ương ngạnh của ông kết hợp thành một nét khác của tính tình luôn luôn nhẹ nhàng và đầy âm mưu của ông.

Nếu Hitler là một quái vật của ý chí, một thiên tài về trí nhớ, thì cũng là, tôi không dám nói nhất là, một bậc thầy của các trò hề và đạo đức giả. Một tính đạo đức giả tự nhiên đến nỗi, chính ông cũng bị làm, và tính toán đến nỗi được thực hiện trong từng cử chỉ, từng hành động.

Hitler chất chứa trong mình cái định lý ghi ở đầu chương. Trong các cuộc nói chuyện với chúng tôi, ông nhắc lại mãi câu nói đó và giải thích rằng ông dùng nó như một nguyên tắc để không bao giờ bị mất mặt trước kẻ đối thoại hay trong mắt những kẻ chung quanh.

Thường ông nhấn mạnh câu đó bằng cách nháy lại câu ca dao bình dân xác định rằng : *"Với người bồi phòng, không có kẻ cao quí"*.

Với một nghệ thuật khéo léo trong niềm lo lắng không có được hào quang trên vương miện, Hitler trong mọi trường hợp biết cách tự tạo chiếc mặt nạ cho mình. Sự lo sợ đi sai đường ở ông đã trở thành một cơn bệnh. Nó giải thích sự man trá mà Hitler hay dùng trong nhiều trường hợp.

Trên kia, tôi đã nhấn mạnh sự khó khăn của Morell, y sĩ trẻ, khi làm cho ông chịu để đám bóp hay chụp hình quang tuyến X. Hitler bị ám ảnh bởi sự khó chịu khi cởi áo quần trước người lạ, sợ rằng người này sẽ lợi dụng điều đó để làm hư tiếng tăm của ông. Hơn nữa, người bồi phòng không bao giờ được quyền vào phòng ông khi ông chưa ăn mặc từ đầu đến chân. Sự lo lắng *"Không biết người ta sẽ nói gì"* được biểu lộ trong mọi sự nhỏ nhặt nhất. Chẳng hạn, từ khi cầm quyền Hitler không mặc chiếc quần ngắn bằng da, hay dùng ở xứ Bavière nữa. Ông tiếc không được ăn mặc tự do như vậy, song, ông nói, để mặc các quần ngắn thì phải có cặp đùi sạm nắng mà tôi không được như vậy. Một cách đơn giản ông ta sợ với ý tưởng là sẽ lộ bịch trong cách ăn mặc bầy bạ như vậy ở tư thế Quốc trưởng.

Theo nguyên tắc, ông cũng tránh cả việc thư từ với các bà quen biết. Một hôm một bức thư tỏ tình của Streicher rơi vào tay một kẻ bẻm mép. Các chữ dùng trong thư nóng bỏng đến nỗi vị Gauleiter ở Franconie trở nên trò cười cho công chúng. Vì thế Hitler cho rằng các người tai mắt cấm viết thư tình. Rõ ràng là ông ta có thư từ với cô bạn Eva. Nhưng tôi biết thư của ông luôn luôn gồm những câu ngắn gọn và không bao giờ chứa chất tính cảm. Nó được đưa tay từ người viết đến người nhận do Bormann, Schaub hay Fegelein và không bao giờ gửi bằng đường bưu điện.

Hitler săn sóc với sự chú ý đặc biệt các cuộc tổ chức tiếp tân của ông. Ông lo sợ với ý nghĩ rằng nhân viên của ông có thể nhầm lẫn trước các khách khứa, sự nhầm lẫn có thể làm lu mờ uy thế của ông. Tôi đã nghe ông dọa nạt Kallenberg, viên quản gia của ông, những trừng phạt nặng nề về việc làm bậy trong một buổi dạ hội. Ông có thói quen hội họp nhân viên trước mỗi buổi tiếp tân để nhắc nhở họ về các điều quan trọng trong phần việc của mỗi người. Trước khi khách đến ông thường nhìn qua trên bàn để xem xét có món gì thiếu không. Năm 1939 khi Ribbentrop từ Moscou trở về, ông hỏi dài dòng vị sĩ quan tùy viên, người đã đi theo ông ta. Khi ông này nói cho ông hay rằng Staline trước khi mời khách vào bàn ăn đã quan sát bàn ăn rất lâu để xem có thiếu gì ở đấy không, tôi cẩn thận nhận xét rằng : *"Staline hình như có cùng mối lo như ngài về một sự trình diễn không chê trách được"*. Và tôi đã tự quyến rũ bởi câu nói này : *"Các gia nhân của tôi và căn nhà của tôi luôn luôn hoàn toàn"*.

Tôi có thể kể vô số thí dụ chứng tỏ mối ám ảnh của Hitler muốn tránh sự xâm phạm vào uy tín của ông. Đoạn sau đây là biểu trưng mà tôi không thể không ghi chép nó.

Trước khi cầm quyền, có người biếu ông một con chó nhỏ loại scotch — tenier mà ông xem như bạn. Những cử chỉ âu yếm của chú chó nhỏ làm ông thích thú thấy rõ. "Burly", tên nó, có toàn quyền, nó dẫm lên ghế

bành, nó cắn rách các hồ sơ bí mật nhất. Hitler chơi với nó như một đứa trẻ. Nhưng ông luôn luôn coi chừng không để sự giải trí này lọt vào mắt người ngoài. Ngay cả trước mắt tôi, ông đẩy con vật một cách tàn bạo khi nó lại gần, để rồi gọi nó lại với những câu dịu dàng âu yếm nhất khi tôi rời khỏi phòng. Ông cấm Hoffmann, người thợ chụp hình, đưa ra công chúng bức hình chụp ông đang đùa với Burly, giải thích rằng một người trong địa vị ông không thể trình diện trước công chúng bên cạnh một con chó.

Nếu Hitler sẵn sàng tỉ mỉ đáng về bên ngoài của ông, ông cũng mang cùng sự lo lắng cho danh tiếng của ông mà ông muốn không ai động đến. Không bất cứ trường hợp nào ông chịu mất danh tiếng để dàn xếp các cuộc cãi cọ hay làm trọng tài để phân xử các trận tranh luận. Cảm quan về trách nhiệm của ông rất co giãn. Với những âm mưu gần như dễ tiện, ông biết đặt mình ra ngoài trong những hoàn cảnh có thể làm hư danh.

Tôi đã thấy ông hành động như vậy với một sự thiếu hẳn sự cẩn thận. Người biết mọi việc như ông lại luôn luôn thiếu sáng suốt để có thể tránh cho mình những vấn đề gai góc. Ông biết dùng vật hy sinh một cách tài tình. Ông dùng những chiêu bài công lý, thật thà để che đậy những lý do sâu xa các hành động của ông và để đẩy xa mọi sự làm hư danh có thể xảy đến cho ông.

Khi ông muốn tẩy chay ai, ông ít khi thú nhận những động lực thực sự, mà luôn luôn dùng những chiêu bài đưa mọi người vào lầm lẫn. Tôi chỉ nêu ra thí dụ về Thống chế von Blomberg nạn nhân của một âm mưu dễ tiện nhất đã đưa ông ra khỏi chức vụ cầm đầu quân lực. Khi ông cho Hitler hay tin ông ta sẽ cưới cô thư ký của ông ta Hitler tìm ra những chiêu bài tưởng tượng để đẩy ông ta ra khỏi địa vị hiện tại khi ông đang thành hình những chương trình tổ chức quốc gia. Quốc trưởng đồng ý cho ông kết hôn và giữ vai trò nhân chứng bên cạnh Goering. Von Blomberg ngạc nhiên vô cùng khi người ta đưa ra một biên bản của Gestapo ghi những chi tiết nghi ngờ về quá khứ của cô vợ trẻ của ông để đưa ông ra khỏi quân đội. Hitler tiên đoán tất cả, ngay cả vụ ly dị của von Blomberg đều có thể làm đảo lộn chương trình của ông. Trong đơn xin từ chức ông bị buộc phải ghi một câu rằng, trong trường hợp đó ông chỉ được trở lại chức cũ sau một năm sống ở ngoại quốc.

Vài tháng sau biến cố đó, quân đội dưới sự điều khiển trực tiếp của Hitler tràn sang Áo. Tôi tin rằng việc đó đã được sắp xếp cẩn thận để đưa Hitler đến việc thực hiện chương trình xâm chiếm Áo quốc, chương trình mà von Blomberg dám chống đối.

Trong một trường hợp tương tự khác liên quan đến đại úy hải quân Albrecht, cố vấn hải quân của ông, đô đốc hạm đội Đức đã có biện pháp chế tài khi viên sĩ quan này kết hôn với một cô gái thuộc giới trung cấp. Hitler chống ý kiến đô đốc bằng sự tán thành hôn lễ. Điều đó chứng tỏ rằng Hitler nếu không có hậu ý, cũng có thể chấp nhận trong trường hợp Thống chế von Blomberg.

Trong những cuộc nói chuyện quanh ngọn lửa trường hợp này thường được nhắc đến. Tuy vậy Hitler luôn luôn tránh trách nhiệm và đặt sự trục xuất von Blomberg là do tờ trình bất khả kháng của giai cấp sĩ quan trong Bộ Tổng Tham mưu của Wehrmacht. Điều bất ngờ là sau vụ ám sát hụt ngày 20-7-1944 Hitler đã lật lại hồ sơ vụ Von Blomberg. Thật đáng sợ, ông đổ trách nhiệm cho các sĩ quan của Bộ Tổng Tham mưu về mọi hậu quả mà quân đội phải chịu, và đưa ra, như chứng tích của tội ác, việc họ buộc ông ký cho phép kết hôn bất tương xứng của von Blomberg trước lễ cưới chứ không phải về lâu sau đó.

Hitler có một sự ham mê điên cuồng trong việc sắp đặt các vụ kết hôn. Tôi biết các trường hợp nhiều người bị ông ghét bỏ vì ông không cưới người đàn bà ông đề nghị. Tôi kể ra đây trường hợp tùy viên của ông, ông Bruckner người đã không theo ý muốn của Hitler cưới người đàn bà mà ông ta có nhiều cảm tình. Bruckner từ chối lời khuyên của Xếp và còn đưa sự phản đối đến việc cưới con gái của một bà mà hình như liên can đến lần ly dị đầu tiên của bà Goebbels. Hitler, để tỏ tâm tình với bà Goebbels, đã chống đối hôn lễ của Bruckner với cô gái hoàn toàn vô tội trong mối tình của bà Goebbels. Nhưng Bruckner đã chứng tỏ một ý chí không lay chuyển. Ông ta cho rằng thời gian sẽ giúp Hitler quên đi sự giận dữ này. Nhưng ông đã không tính đến thù vặt của Quốc trưởng. Từ lúc đó, mọi sự việc của ông đều bị xếp chỉ trích. Cuộc sống trở nên khó thở và cuối cùng ông phải xin thôi việc.

Những năm sau, Hitler không bao giờ chấp nhận rằng Bruckner bị ghét bỏ vì ông ta dám đương đầu với ông, nhưng sự dọa dẫm của ông tiếp tục trong các câu chuyện. Không bao giờ tên bà vợ Bruckner được nói đến, trong lúc đó ông khen ngợi người đàn bà mà Bruckner không chịu cưới.

Tôi kể thêm một chuyện về người thanh niên thuộc hạ của Hitler, người có ý định cưới em bà Eva Braun. Hitler phán đoán rất thuận lợi về dự định này và tiên đoán một tương lai sáng lạn. Tuy vậy, sự kết hôn không xảy

ra bởi nhiều lý do cá nhân. Hitler bày tỏ sự căm giận tối đa. Ông không hề biết tha thứ, trái lại sự bất bình của ông tăng cao và ông nuôi dưỡng mối hận thù chống lại những người không tuân theo lệnh của ông và theo những trạng thái tâm hồn của ông, mà sớm chầy gì ông cũng phải thỏa mãn. Chính vậy mà người thanh niên đó về sau đã phải chịu hậu quả sự chứng tỏ tính độc lập của anh ta. Một hôm, trong lúc hội thảo với các tướng lãnh một chú ruồi làm Hitler bức mình. Ông ra lệnh cho vị sĩ quan trẻ tuổi đó đuổi nó đi, nhưng anh ta cố về làm như không nghe thấy mệnh lệnh lơ lửng đó. Hitler trở nên hung dữ và nói với anh ta, giọng hách dịch : *"Anh là một tên thiếu khả năng"*. Trong khi một thư ký của tôi ở trong tình trạng có thể phục vụ với kết quả mỹ mãn, trong chiếc tàu ngầm loại bỏ túi đầu tiên, thì anh, sĩ quan SS, anh không đủ khả năng đuổi một con ruồi. Người sĩ quan trẻ tuổi phải rời phòng họp tức khắc và bị đưa đi ra một đơn vị chiến đấu ở mặt trận miền Đông.

Sự ghét bỏ đại sứ Hewel cũng đáng được ghi ra đây.

Ông này phạm lỗi không mời cô Eva Braun đến dự tiệc cưới. Sự thiếu sót này đã đưa Hitler đến sự hờn giận lạnh lùng, không phát biểu ra ngoài nhưng áp ủ dưới than hồng để chờ dịp thuận tiện bùng nổ. Đối với ông, Hewel không còn nữa. Điều này thật đáng ngạc nhiên vì ông ta là một trong các chiến hữu đầu tiên của ông và đã cùng ông bị tù ở Landsberg. Sau khi được tự do, ông đã lưu vong ở Ấn Độ trong mười năm. Khi trở về vào 1937 ông được chọn làm sĩ quan liên lạc giữa Hitler và Ribbentrop. Hewel ngang hàng đại sứ, trong khi ông ta không hề ở trong ngoại giao đoàn. Sự tiến thân khác thường và ân huệ đặc biệt mà Hitler cho ông chứng tỏ Hitler trọng ông thế nào. Ông thường chế nhạo Hewel vì vào tuổi ông ta, ông ta không tìm được người đàn bà nào ưng ý. Cuối cùng, trong dịp lễ cưới, lỗi lầm xã giao đó đã hoàn toàn chấm dứt tình bạn giữa ông và Hitler. Hewel đã chạm tự ái người đàn bà sủng ái của Quốc trưởng : lỗi lầm không thể tha thứ.

Từ đó, mọi việc Hewel làm đều sai quấy. Các bàn phúc trình của ông mà trước kia sự rõ ràng về văn phạm làm Hitler thích thú, trở thành một tập giấy lộn. Với những câu đầu voi đuôi chuột. Hitler chưa dám cho ông nghĩ việc nhưng âm mưu để ông ta mất uy tín đối với người chung quanh, Trong các buổi trà khuya, ông khéo léo gợi rằng cộng tác viên của ông chỉ là một kẻ chạy theo của hồi môn. Không bao giờ ông dám nêu lý do đích thực khiến Hewel làm ông hết trọng. Ông quá đạo đức giả, không thể cho thấy sự dễ tiện và tính ích kỷ hẹp hòi của ông.

Khi sự xích mích và sự cãi vã xảy ra giữa những nhà điều khiển Đảng, Hitler không bao giờ ở về phe này hay phe kia. Ông khép mình trong thái độ trung lập đối với hai bên và luôn luôn canh chừng âm mưu của họ. Tôi thường có cảm tưởng rằng sự xô xát hay xảy ra giữa Hess và Goering giữa Goebbels và Ribbentrop v.v... làm ông ta vui thú. Nhưng khi ông thấy công việc quốc sự bị hư vì những cãi cọ đó, ông tỏ ngay sự bất bình, bằng cách rầy phạt với những lời dữ dằn thái độ của các vị sĩ quan. Một hôm tôi hỏi ông sao không phân xử các cuộc cãi cọ đó từ đầu để đập tan trong trứng nước. Ông trả lời một cách mơ hồ : *"Tôi muốn các ông đó dàn xếp với nhau. Tôi có nhiều việc làm hơn. Tôi chế ngự mọi sự từ trên cao."*

Sự thật là ông chỉ khiêu khích thêm các sự cãi cọ bằng thái độ của ông, trong mục đích không được thú nhận là ngăn cản sự thành lập một mặt trận thống nhất của các sĩ quan có thể chống đối quyền hạn độc nhất của ông.

Thật lạ lùng khi nhận định rằng Hitler biết tránh trách nhiệm khi có người đến gần ông để kêu gọi sự tha thứ của ông. Ông là người đầu tiên biết sự khe khắt của luật lệ. Trước các nạn nhân, Hitler ít khi tỏ ra là một nhà độc tài ngoan cố. Một cách đơn giản, ông không có đủ can đảm để chống lại một luật lệ ông đã ban hành. Ông hứa sẽ can thiệp và trong nhiều trường hợp ông đã sửa chữa lại một vài sai lầm vì quá đáng trong luật lệ.

Các hành động đó giải thích tại sao đã xảy ra câu chuyện lan truyền trong dân gian Đức quốc rằng Hitler không biết những sự quá quắt trong chế độ của ông.

Chính ông phải tiêu diệt nó.

Một hôm tôi đưa ra, trong một cuộc chuyện trò rằng, thường thường người bị oan ức la lên trong tuyệt vọng : *"Nếu Quốc trưởng biết sự bất công này ông sẽ không tha thứ"*. Hitler nhìn tôi lạnh lùng và thốt ra ; *"Đó là những kẻ ngu. Tôi biết hết"*.

Đó là bằng chứng rằng mọi sự can thiệp của ông vì tất cả những vi phạm

mà ông dùng để lợi dụng một vài người không phải do tính hay tha thứ của ông mà là để che đậy tính khắt

khe tự nhiên của ông.

Hitler làm rắc rối cuộc đời với tính thiếu trung thực của mình. Tôi chỉ kể thí dụ một bà phụ bếp do Morell đưa lại năm 1943 để nấu nướng các món chay trong việc ăn uống đặc biệt của Quốc trưởng. Trong vòng sáu tháng, Hitler không ngớt khen ngợi tài nấu nướng của tay lính mới này. Ông còn mời bà thỉnh thoảng dự buổi uống trà với chúng tôi. Một hôm Gestapo biết rằng giòng huyết thống của bà ta không hoàn toàn thuộc dân Aryen. Sửa soạn thức ăn cho Hitler bởi một người "*có một phần tư Do Thái*" là điều không thể được ! Nhưng Hitler không dám trả lời bà ta lại ngay. Theo thói quen, ông đóng kịch một màn khôi hài ác độc, ông tuyên bố bị đau bao tử và không thể ăn thức nào do bà ta nấu nướng. Người nội trợ khéo tay thất vọng và không giải thích được sự biếng ăn đột ngột của ông ta. Hitler im lặng. Ông đợi đến tháng 2 năm 1944 để chấm dứt câu chuyện. Đến nghỉ ngơi dài hạn tại Berchtesgaden, ông cho bà bếp nghỉ việc trong cùng thời gian. Nhưng ông không dám thú nhận lý do của thái độ lạ lùng đó của ông. Chính Bormann, bằng thư, đã cho bà bếp biết bà được nghỉ vĩnh viễn trong việc làm người hầu riêng của Hitler vì lý do nguồn gốc chủng tộc. Nhưng sự việc chưa được xếp lại! Người bếp gặp Hitler và kêu nài về việc bà là nạn nhân của một guồng máy bản thủ. Hitler cảm thấy khó chịu và hứa sẽ đưa công việc ra ánh sáng. Ngay chiều hôm đó, đưa ra những luận cứ của bà người làm, ông nhận với chúng tôi ông không hề được chứng minh là bà nội người làm cũ của ông ta là dân Do thái, nhưng tên bà ta, gốc Thổ, đã đưa nhân viên ông đến sự sai lầm. Tuy nhiên chính các việc đó không chứng minh được gì và người đàn bà khổ khổ vĩnh viễn xa rời xong chảo, nơi ngồi chiếu những bữa ăn chay buồn bã của con người đạo đức giả nhất Đức quốc.

Tôi muốn chấm dứt chương này bằng cách kể lại những phiền hà của Hitler đối với gia đình Bộ trưởng tuyên truyền Goebbels.

Trên quan điểm thông minh, không ai chối cãi Goebbels hơn hẳn mọi thuộc hạ của Hitler. Hitler xem trọng ông đúng theo giá trị của ông như một nhà tuyên truyền tài ba chứ không như một chiến hữu trong những giờ đầu. Ông gọi ông ta dưới cái tên là kẻ chiến thắng Bá Linh. Hitler ưa thích hội đoàn của vị bộ trưởng cà thọt của ông. Mỗi khi khuôn mặt kiểu Machiavel của ông xuất hiện, tôi cảm thấy Hitler vui thích một cách thành thực. Các cuộc nói chuyện của họ luôn luôn sống động và bóng bẩy với những nét trí thức. Ở bàn ăn, sự thông minh chói ngời và tài biện chứng bén nhọn của Goebbels đã nghiền nát các thực khách, ông có thói quen hay chọn một người Thổ để làm đề tài khôi hài. Ông có một tài năng khá cao để lố bịch hóa một người bằng cách bắt chước hành động, cử chỉ của người đó hay kể lại các câu chuyện về người đó với một sự nóng bỏng và đầy màu sắc như thật. Goebbels là kẻ có tài chiến đấu, một đối thủ đáng ngại dùng nhiều mưu lược nhất.

Hitler thường đến nhà Goebbels cho đến năm 1939, ông có nhiều cảm tình

với bà Goebbels, người mà bên ngoài có vẻ bông bột, lại có thể rất xa cách và kín đáo. Trí óc và nét thanh nhã của bà đã tạo một sự duyên dáng cho những kẻ đến gần bà. Hitler ưa thích sáu đứa con của Goebbels, được nuôi dạy cẩn thận và sớm thông minh. Hitler cũng thích khách khứa của Goebbels vì ông có dịp gặp các nghệ sĩ mà ông luôn vui thú đối với họ. Nên chú ý rằng Goebbels ít có năng lực mang lại cho Hitler niềm vui thú chính trị.

Goebbels ít chịu khổ hạnh, nhưng cũng không sống duy vật, chỉ có thông minh và trí óc là có giá trị dưới con mắt ông. Trong chức vị Bộ trưởng Tuyên truyền, ông thống trị mọi người nhờ một ít khéo léo đúng chỗ nhưng hay dùng đi dùng lại, nên mất bớt hiệu năng.

Năm 1940 sự liên lạc riêng tư giữa Hitler và Goebbels lạnh nhạt dần thấy rõ. Những liên hệ của ông với cô đào Lida Baarowa khiến bà Goebbels phải xin ly dị. Hitler vì lý do chính trị phản đối việc này. Ông cũng thương hại các đứa trẻ. Goebbels và vợ được gọi đến ở Berchtesgaden để dàn xếp và họ hứa với Hitler sẽ sống chung trở lại. Dịp này gia đình Goebbels chụp chung một tấm hình rồi phổ biến lên báo chí để đánh tan dư luận không hay. Nhưng Hitler hoàn toàn chán nản khi bà Goebbels nối kết với Thủ tướng Hanké. Hitler không bao giờ tha thứ cho tính phóng túng đó của bà Goebbels.

Tuy nhiên, tôi nghĩ là Eva Braun chịu trách nhiệm trong sự hà khắc của Hitler đối với bà Goebbels. Eva mang một tự ti mặc cảm trước mặt bà Goebbels. Những chỉ trích ác độc của Eva đã ảnh hưởng nhiều đến Hitler.

Ít lâu sau, Hitler nói với tôi là thành thực tiếc không đến nhà bà Goebbels được nữa. Ông thấy thiếu vắng không khí dễ chịu mà ông đã quen sống, nhưng những vụ xì-căng-đan đã đi quá xa khiến ông không thể không chú ý. Goebbels cũng ít đến Bản-doanh, Nhưng sự gia tăng các cuộc không tập xuống Bá Linh trong đó

Goebbels đã tỏ ra hy sinh rất nhiều trong tổ chức phòng không và cấp cứu các nạn nhân đã khiến Hitler bỏ quá khứ của ông và giao thiệp trở lại với Goebbels.

Cuối cuộc chiến, giao thiệp giữa Hitler và bà Goebbels trở lại bình thường. Ông mời cả gia đình vào trú ngụ trong hầm riêng. Sự tự vẫn của Goebbels, mang theo cả vợ và sáu con là một sự kiện phải có của một cuộc đời hoàn toàn hy sinh cho lý tưởng cho sự tuyên truyền trong đó sự vu khống và láo khoét là thứ khí giới thích dụng của ông.....

Vị chỉ huy của quân đội phải sống giản dị như những người ông ta điều khiển

(HITLER)

CHƯƠNG X.

Hitler thích có quanh mình những tác phẩm nghệ thuật. Ông cho rằng sự trang hoàng này có khả năng làm dịu thần kinh căng thẳng của ông. Trong khi lưu trú tại Berghof, tôi thấy ông luôn luôn đứng ở phòng lớn, trang hoàng một cách lộng lẫy, dừng lại rất lâu để ngắm các bức tranh. Mắt nhìn chăm chú vào bức tranh, ông di chuyển tới lui, qua bên này qua bên kia để nắm được những tiểu tiết nhỏ nhất hay nhìn bao quát dưới một góc cạnh mới. Tay che ngang mày để nhìn kỹ hơn, ông mời người bên cạnh chia sẻ sự hăng say của ông.

Ông mang xuống phòng lớn các bức tranh trên lầu. Ông tự mình đổi chỗ các bức tranh để cho nó những ánh sáng khác nhau, ông bận rộn như vậy hàng giờ. Đó là thời gian thích thú của ông.

Ông thích hội họp nhưng trong phong cách của một thuyết trình viên. Sau giờ làm việc văn phòng ông cần giải trí. Lúc đầu thỉnh thoảng ông đến xem diễn kịch hay đến một hãng la-ve ở đó ông trải qua vài giờ trong khung cảnh nghệ sĩ. Các cuộc chuyện trò không chủ đích ở đó là một thần dược cho ông.

Thỉnh thoảng ông thăm mấy bạn hữu. Ông thường đến nhà Goebbles, Ley, ở đó ông gặp lại các nghệ sĩ quen biết.

Hitler sợ giới thượng lưu. Ông chối từ các giấy mời dành cho sĩ quan cao cấp của quân đội cũng như các gia đình quý phái. Ông thấy ở đó nhiều tính cách cứng nhắc đối với tính ưa hoạt động của ông, và ông cũng sợ tính tò mò của các hội hè thuộc loại đó mà ông bị quan sát như một vật trong cỗ tàng việm.

Tuy nhiên khi ông cảm thấy thoải mái trong một hội đoàn nào, ông có thể là tay nói chuyện rất tề nhị và trôi chảy.

Cuộc sống này thay đổi hẳn từ ngày khởi đầu chiến tranh. Mọi sự đều khát khe trong bản doanh, nơi ông điều khiển các cuộc hành quân. Câu cách ngôn của ông là : *" Phải để cho các chiến sĩ biết rằng Sếp họ đang chia sẻ những khổ cực của họ "*.

Khi bắt đầu mặt trận Ba Lan, Hitler điều khiển các cuộc hành quân trong

một chiếc tàu đặc biệt ở vùng ngoại ô Gogolin. Mỗi sáng ông đi đến mặt trận để quan sát. Buổi chiều trở về người đầy bụi bặm dơ bẩn. Mỗi lần trước khi đi, ông đọc cho tôi đánh máy những lời kêu gọi và các mệnh lệnh trong ngày cho các lính chiến. Trong lúc tiến chiếm Varsovie, ông gởi đến dân chúng lời kêu gọi họ rời thành phố. Chỉ sau cuộc hành quân ông mới đến ở tại giải trí trường Zoppot.

Thật khó mà tưởng tượng một người hoạt động như Hitler lúc khởi đầu chiến tranh. Ông để đến từng tiểu tiết của cuộc hành quân. Ông để ý một cách áp chế đến nỗi trong Bản doanh các sự tiết thực cũng được ghi lên giấy. Nhưng đó chỉ là lừa rơm. Sau đó ông giảm dần. Ông không có thì giờ để giám sát trong các nhà ăn và câu lạc bộ sĩ quan. Trong chiến trận miền Tây, ông từ chối ở trong một lâu đài sang trọng gần Bad Nauheim mà gia chủ đã dọn đi để nhường cho ông. Ông cùng các cộng sự viên ở trong Bản doanh định trước cho ban tham mưu phụ, lập những căn nhà nhỏ ngay lưng chừng đồi thật sơ khai. Khi phát động mặt trận Pháp quốc, ông cũng chấp nhận một bộ chỉ huy đặt trong Eifel, thu hẹp trong một phòng ngủ nhỏ và một bàn làm việc cho ông, một

nhà bếp và vài góc nhỏ cho phụ tá và nhân viên. Trước "*hầm trú*" dựng lên vôi vữa và một căn nhà lụp xụp bằng gỗ dùng làm phòng ăn. Mọi vật trong nhà đều làm bằng gỗ không sơn phết, các chỗ ngồi, ghế bành bằng mây. Hitler ăn cơm với các cộng sự viên ở đó. Ông gọi nơi này là ổ chim bằng đá. Tất cả các nhân viên tùy tùng khác, ở trong làng gần cạnh.

Tôi luôn luôn nhớ lại buổi sáng 11-5-1940 khi chúng tôi đến "*ổ chim đá*" Hitler hội họp ban tham mưu nhỏ và các cộng sự viên quanh ông. Trên nóc hầm, ông nói xuống với giọng rắn chắc, bày tỏ rằng ngay sáng hôm nay phát khởi chiến trận ở Pháp.

Chúng tôi ngạc nhiên thấy Hitler thỏa mãn với chỗ ở đơn sơ này. Tôi thấy ông đi lại trước hầm, đắm mình trong suy tư.

Các chiến thắng dồn dập tiếp nối, Hitler ở trong trạng thái vui vẻ. Hơn một lần, trong những năm sau, khi được thông báo những thất bại lớn lao của La Wehrmacht, ông nhắc lại nỗi đắng cay "*ổ chim đá*", mà hiện giờ hoàn cảnh đã đổi khác.

Hitler rời Eifel để theo đoàn quân và đóng tại "Bruly-le-Pêche", một làng nhỏ cách Bruxelles 100 km. Hitler ở trong một chòi bằng gỗ và ban tham mưu ở trong nhà xú và trong trường học. Gian giữa của ngôi giáo đường nhỏ bé mà tường mới tô vôi và phòng ca treo một tấm màn lớn được dùng làm phòng ăn và phòng chiếu bóng. Bên cạnh căn chòi một phòng trú máy bay được dựng lên trong sự vội vã. Ông không bao giờ ở đây, nhưng thường theo dõi các máy bay đối phương bay qua trên đầu chúng tôi. Một lần các trái bom lửa rơi xuống trên căn nhà có ban phòng vệ và Gastapo ở. Nhưng mọi người vẫn ở ngoài trong thời gian không tập của máy bay Đồng minh. Hitler đặt tên Bản doanh này là

"Wolfsschlucht" (Dốc đồi chó sói).

Chính tại đó ông được báo tin Pháp đầu hàng.

Hitler trở qua Pháp xem lại nơi đóng quân của ông hồi 1914-1918. Rồi ông đến Ba Lê thăm viếng Les Invalides, Opéra v.v... Khi trở về, ông hãnh diện kể lại rằng ông biết các ngõ ngách trong hành lang của Opéra hơn cả người hướng dẫn. Ông đã nghiên cứu kiến trúc của Opéra hồi còn thanh niên và các chi tiết đã khắc sâu vào trí ông.

Chúng tôi chỉ ở một thời gian ngắn trong Bản doanh thứ ba, gọi là Tallenbergo trong Forêt Noire. Ở đó chỉ có vài bunker ảm thấp và hầu như không thể sống được.

Ở mặt trận Yougoslavie, Hitler không rời toa xe đặc biệt của ông. Ở đó ông có thể thảo chương trình mặt trận Nga trong sự yên tĩnh hoàn toàn. Khi phát khởi cuộc tấn công vũ bão vào quốc gia vĩ đại Nga xô, ông ở vào vùng viễn đông Hồi quốc, cách một thành phố buồn tẻ của thị xã Rastenburg 14 km. Chỗ này được mang tên "*Wolfsschanze*". Khi tôi hỏi ông tại sao danh từ "*wolf*" hay được ghép vào tên đặt cho Bản doanh, ông giải thích rằng trong thời kỳ kháng chiến, ông mang tên Wolf (chó sói).

Sự hăng hái bao bọc chúng tôi, song Hitler vẫn có vẻ nghiêm trọng. Khi sĩ quan tùy viên của ông, người tưởng mình hiểu rõ Nga xô sau một thời gian ngắn sống ở đó, xác nhận rằng chiến trận này cũng ngắn ngủi như các chiến trận khác và vùng đất đai rộng lớn sẽ vỡ ra như một bọt xà phòng, Hitler trả lời trong suy tư rằng ông xem Nga xô như con tàu ma trong vở nhạc kịch nổi danh của Wagner. Rồi ông tiếp : "*Lúc khởi đầu mỗi trận chiến, người ta đẩy một cánh cửa rộng lớn của một văn phòng tối om mà không bao giờ biết có gì bí ẩn núp đằng sau.*"

Tuy vậy, sau những thành công đầu tiên do các toán lính Đức mang lại, ông trở nên lạc quan. Tôi nhớ tháng 8 năm 1941 khi dùng trà ở giải trí trường, Hitler dán mắt trên một bản đồ treo tường. Với giọng nói thật rì, ông phát biểu : "*Trong vài tuần, chúng ta sẽ ở Moscou. Không nghi ngờ gì nữa. Tôi sẽ cho lệnh triệt hạ thành phố này và cho xây một hồ nhân tạo để cung cấp điện. Tên Moscou sẽ vĩnh viễn biến mất.*"

Chúng tôi nghe lạnh xương sống.

Khi các toán quân kinh ngạc với một mùa đông ghê sợ, khiến họ bất động trong vùng tuyết trắng của Nga xô, Hitler hơi thay đổi tính tình nhưng vẫn tin ở chiến thắng tương lai: "*Chỉ còn một màng mỏng phải vượt qua. Nên kiên nhẫn một chút. Sự kháng cự của Nga không lâu đâu.*"

Tuy nhiên, chúng tôi phải ở lâu ở Wolfsschanze, Trong mùa hè 1942, Hitler ở tạm trong một Bản doanh gọi là "Werwolf" bên cạnh Winitza. Ở đó ít ra chúng tôi cũng được sống trong những căn nhà xây dựng bằng những thân cây. Lúc trở về Wolfsschanze vào tháng 10 cùng năm thật là cực nhọc.

Lần theo sự tiến triển của chiến trận ở Nga, với những thắng trận "*Wolfsschanze*" cũng được tu sửa. Lần lần người ta xây thêm một phòng chiếu bóng, một phòng uống trà, một căn nhà rất tiện nghi cho Goering. Ông này chỉ xuất hiện chốc lát, hai lần một tháng. Hitler giải thích sự xây dựng căn nhà với sự chấp nhận một cách triết lý rằng có nhiều người cần một sự tiện nghi sang trọng để hướng dẫn cuộc chiến.

Từ đó, cuộc sống dễ chịu hơn. Một phòng uống cà phê lớn được dựng lên, ở đó thuộc hạ Hitler tổ chức các buổi dạ tiệc. Nhưng khi chúng tôi thích thú vì khỏi phải ở trong bunker (*hầm trú*) thì Hitler không rời bunker của ông. Chúng tôi nói rằng cuộc sống tù túng như vậy là thiếu vệ sinh, nhưng vô ích ông nói là không thể ngủ trong các chòi đó vì chúng là những thùng dột, và ông đã trải qua hai năm sau cùng cuộc chiến, chôn mình nơi trú ẩn mà ông chỉ bước ra để hít vài hơi không khí. Trong khi chúng tôi là nạn nhân của sự xáo trộn tuần hoàn và những cơn đau đầu khi ngủ trong không khí bưng bít của bunker, ông lại tỏ ra thoải mái trong không khí nhân tạo đó.

Căn phòng ông ở trang trí thật đơn sơ. Thời bình Hitler thường quen tiêu những số tiền lớn để trang hoàng hoa tươi trong phòng. Giờ đây ông không thích cả những bó hoa đại chúng tôi trang hoàng trên bàn giấy riêng. Ông nói : *"Tôi muốn giữ hết sức cho Bản doanh không có vẻ sang trọng và tiện nghi mà các chiến sĩ đang thiếu. Tôi luôn cho rằng khi các sĩ quan và binh lính đến đây để tự tay tôi tuyên dương họ, sự đơn sơ quanh tôi sẽ cho họ một ấn tượng tốt."*

Thảm họa ở Stalingrad đã đưa Hitler vào sự thoái chí sâu đậm. Ông bị ám ảnh bởi sự đầu hàng của Paulus. Để làm ông thay đổi, Bormann tặng ông một con chó berger. Tuy vậy Hitler xa dần các buổi hội. Ông trở nên ghét đàn bà ghê gớm. Ông cũng không ăn cơm chung với tham mưu trưởng của ông ở câu lạc bộ sĩ quan, vì tướng Jodl đã dám làm phật ý ông khi ông ta cãi lại ông trên bàn ăn. Từ đó ông ẩn một mình trong bunker riêng, ăn cơm đơn độc và chỉ đối diện với chú chó Đức. Việc giải trí của ông là nuôi dưỡng con chó này trong khi chính ông, một mình giữa bốn bức tường xi măng cốt sắt, nuốt một cách buồn bã các món ăn rau đậu của ông.

Cơn khủng hoảng này kéo dài nhiều tháng. Sau cùng sự cô độc có vẻ tu sĩ này làm ông khó chịu. Ông bắt đầu mời lễ tế các sĩ quan của Tổng tham mưu, liên lạc với Berlin, chia sẻ với ông đời sống khiêm tốn đó. Tuy nhiên, các khách khứa chỉ bàn về vấn đề công việc làm ông chán nản. Ông lại đổi ý một lần nữa và từ đó, ông dùng cơm với một trong các đồng nghiệp của tôi và tôi. Ông cấm chúng tôi tuyệt đối không bàn về công việc, ngay cả những câu bóng gió về chiến trận. Trong khi, hàng ngàn cây số cách đó, Wehrmacht kiệt lực dưới những tấn công của Nga. Hitler diễn thuyết không ngừng về nghệ thuật và văn chương.

Buổi sáng Hitler đi dạo với chú chó Berger tên Blondy của ông. Ông cho tạo một đoạn đường có chướng ngại vật để ông dạy nó nhảy qua. Đó là niềm vui của sự giải trí độc nhất mà ông cho phép mình được hưởng. Ông không bao giờ xem chiếu bóng trừ các cuốn phim thời sự để kiểm soát công việc kiểm duyệt.

Trước khi rút lui khỏi Stalingrad, Hitler còn tổ chức thỉnh thoảng các cuộc nghe nhạc ban đêm. Ông tỏ vẻ vô cùng thích thú ngồi hàng giờ trong ghế bành nghe những tấu khúc của Beethoven, những nhạc kịch của Wagner hay các Lieder (bản ca) của Hugo Wolf. Sau đó ông làm cho các buổi nghe nhạc thành ghê sợ. Chúng tôi trải qua mọi buổi tối để nghe nhạc và nghe ông nói. Nhưng, cũng như các đĩa nhạc quen nghe, chỉ là sự lặp lại vô tận cùng tác phẩm, các câu chuyện của ông không hề thay đổi, Hơn bao giờ hết, ông thích kể cho chúng tôi nghe câu chuyện về thời trẻ của ông, mô tả thời thơ ấu khổ cực ở Vienne, gọi lại thời gian chiến đấu trước ngày cướp chính quyền. Ngay cả các đề tài rộng lớn như nguồn gốc loài người, các tiểu và đại thiên thể v.v... được ông nhắc đi nhắc lại đến nỗi chúng tôi thuộc lòng. Chúng tôi mệt mỏi với sự lải nhải đó: Các biến cố thế giới và các tin tức từ các mặt trận đều bị xa cách. Không được gọi lại hình ảnh chiến trận....

Khi chúng tôi vừa nói đến cuộc sống ở Wolfsschanze câu chuyện luôn xoay quanh sự điên cuồng và sự bướng bỉnh của con chó Blondy hay về những chiến công của một con mèo mà tôi đã mang vào nơi đóng quân bất kể lệnh cấm. Hitler ghét mèo vì nó hay săn bắt chim. Tuy vậy dần dần ông cũng quen.

Hitler đầy sự ghen tị và lòng hăng say. Khi ông thấy con mèo Peter hay con chó Blondy có vẻ mến ai khác hơn ông là ông nổi giận ngay. Khi con chó lại gần ai, ông cho ngay rằng người đó đã nhử nó bằng thịt, điều tuyệt đối bị cấm kỵ. Nhưng sự khoe khoang vượt hẳn lên rất mau, ông luôn tỏ ra rằng khó chiếm được cảm tình của

Blondy, nó chỉ biết mình chủ nó mà thôi.

Cuối năm 1944, tình trạng Wolfsschanze trở nên càng ngày càng lo lắng. Máy bay đồng minh bay lượn suốt ngày. Hitler không ngừng tiên đoán một sự tấn công bất ngờ để cho các tay khinh thường không bao giờ chịu ấn núp phải lo hộ thân. Trái lại, ông tự buộc phải ở lại vị trí xa xôi này, dù mọi người ép ông trở về Bá Linh. Ông luôn trả lời : *"Phải ở lại đây. Điều đó làm yên lòng dân chúng, và các binh lính sẽ không bao giờ chịu để mặt trận lùi sát với Bản doanh của Quốc trưởng họ ! Điều này khiến họ chiến đấu hăng say hơn"*.

Trong một trận đau lâu, ông ở trong một Bunker khác. Lợi dụng dịp đó, người ta tăng cường bunker cũ một bề dày 5 thước bê tông cho trần hầm. Thợ thuyền làm việc ở đó đến đêm trước khi di chuyển chiến thuật Bản doanh dưới áp lực của quân đội Nga. Ngay hôm khởi hành mọi sự xây cất đều bị phá hủy. Ở Bá Linh cũng thế, khi các toán quân Nga đến gần cửa ngõ thành phố, người ta còn đang lo củng cố các bunker của tòa nhà Chancellerie.

Từ giữa tháng chạp 1944 đến cuối tháng giêng năm 1945, Hitler nghỉ ngơi trong Bản doanh đầu tiên, tin "Adlerhorsti" gần Bad Nauheim. Đến Bá Linh, ông lập phòng ngủ ngay trong bunker của Chancellerie vì thành phố luôn luôn bị oanh tạc. Các buổi hội họp với cộng sự viên diễn ra trong phòng lớn của tòa nhà Chancellerie, và ông dùng cơm với chúng tôi ở một căn phòng bên góc. Vì các cuộc họp và các buổi ăn luôn luôn gián đoạn bởi còi báo động, Hitler định không ra khỏi hầm. Ông cho lập một phòng nhỏ chật hẹp, trong đó để một bàn giấy nhỏ, một ghế canapé cũ, một bàn và ba cái ghế bành. Phòng này lạnh lẽo và khó chịu. Bên trái: phòng tắm. Bên phải: phòng ngủ đều được thu nhỏ như phòng giam của nhà tù.

Bàn giấy hoàn toàn bị áp đảo bởi một bức ảnh vẽ Frédéric le Grand. Người ta có cảm tưởng ông già "Fritz" nghiêm khắc trong ánh nhìn bao quát. Sự chật hẹp của căn phòng, khi đi phải dời chỗ cái ghế bành, và khung cảnh của nó làm tê liệt phản ứng và tư tưởng của tôi.

Khi Hitler tiếp chúng tôi ở đó sau buổi họp đêm, lúc sáu giờ sáng, ông còn lâu mới được mang lại cho một ngụm không khí trong lành trong bầu khí nhà mồ đó. Ông ngủ trên ghế canapé nhỏ hẹp, hoàn toàn kiệt sức bởi những cuộc nói không ngừng với các cố vấn quân sự. Càng ngày ông càng sa sút về thể chất và tinh thần dù ông đã cố gắng chống lại. Tuy nhiên ông cũng còn đủ sức ngồi dậy tiếp đón khi chúng tôi vào phòng. Ông đứng trước mặt chúng tôi một tay và một chân run lẩy bẩy, rồi để rơi xuống canapé, trong khi người bồi phòng đặt chân ông lên một gối lớn. Trong cái nhìn hờ hững của ông, tôi chỉ đọc được một ý tưởng, đó là thích được ăn ca cao và bánh ngọt. Sự háu ăn đồ ngọt của ông trở thành căn bệnh. Trong khi trước kia ông không ăn hơn được ba miếng bây giờ ông ăn đến một đĩa đầy. Tôi hết hiểu nổi một người cổ động cho sự tiết dục như ông lại chất chứa những ham thích đồ ngọt và bánh trái như vậy. Trong khi ông thả mình theo một sự thỏa mãn ham thích, ông không nói một lời. Một cách tham lam, ông ngấu nghiến chiếc bánh như sợ có ai đến giành lấy. Để chữa thẹn ông bảo không bao giờ hiểu rằng một người đàn ông lại có thể không hào ngọt.

Tính tham ăn cố hữu trong giờ phút Bá Linh đang biến thành than làm tôi sợ hãi. Trước sự tàn tạ cơ thể được nuôi bằng bánh ngọt đó, tôi có ấn tượng như sống trong một cơn ác mộng. Chính trạng thái của Hitler trông cũng khó coi, làn da khô cằn đôi mắt nhấp nháy, đôi môi mỏng hơi xanh xao còn dính một ít mật khiến tôi thấy chán nản và thương hại.

Nhưng còn hơn thế nữa, Hitler, kẻ thù truyền kiếp của rượu lại khuyến khích chúng tôi uống. Thật tình thì thuộc hạ của ông, không đợi sự đồng ý của ông, đã tự cho phép mình uống rượu đến say mềm để quên cuộc sống bất thường của chúng tôi trong chiếc hầm nhỏ bằng bê tông này.

Các buổi trà sáng kéo dài hai tiếng đồng hồ. Sau đó Hitler lê chân đến cũi nhốt Blondy để vuốt ve nó hàng giờ. Tháng 10 nó có con. Hitler chọn một con nhỏ để một mình chăm sóc. Ông để con chó nhỏ này lên gối và vuốt ve, gọi nó bằng tên ông Wolffi với một giọng hết sức dịu dàng. Rồi ông trả nó về mẹ nó và đi nghỉ. Lúc đó là 8 giờ sáng. Ông có ít thì giờ để ngủ. Đều đều vào lúc 11 giờ còi báo động vang lên. Hitler không bao giờ nằm trong lúc Bá Linh bị không tập. Ông lo lắng với ý tưởng là một quả bom rơi xuống theo chiều nghiêng trên bunker và phá vỡ bức tường thành. Vì chung quanh có nước bao bọc công sự nên ông sợ bị đắm trong hầm trủ. Vì thế ngay khi máy bay định đến dội bom, ông vùng dậy, mặc áo quần và lo cả việc cạo râu, ông không bao giờ ở một mình trong phòng mà đến với chúng tôi trong phòng nhỏ.

Hitler thích kéo dài buổi ăn tối, thường bắt đầu vào khoảng 9, 10 giờ đêm. Trong khi ăn, máy phát ra đều đều lời kêu gọi đặc biệt của cảnh sát.

Một lần không tập, Hitler hoàn toàn chú ý những tin tức từ máy về diễn tiến cuộc tấn công. Chúng tôi ở bên cạnh ông bất động, đón chờ những tiếng nổ mà góc phố của khu nhà Chancellerie không bao giờ được ngoại lệ. Ngày hôm sau đạo tấn công ngày 3-2-1945, chẳng hạn, 58 quả bom đã nổ cạnh chúng tôi. Mỗi lần một quả rơi nổ cạnh bunker cả khối nhà rung chuyển. Chúng tôi nghe như nó lao chao trên mặt nước. Mỗi khi như vậy, ánh đèn điện rung rinh, giọng Hitler vang lên như trong giấc mộng : " Lần này bom có thể rơi lên chúng ta."

Lúc đó, mặt ông xanh mét, căng thẳng, tia nhìn lo lắng đi từ người này đến người khác trong chúng tôi. Hitler đang tỏ rõ sự sợ hãi.

Sau những lần tấn công, ông hỏi ngay bản phúc trình tổn thất gây ra. Ông im lặng đọc, không phê phán gì cả. Rồi rút lui vào phòng ngủ, để đọc nốt bản ghi chú hay nghỉ một lát để sẵn sàng cho buổi họp tối.

Buổi họp cuối này thường diễn ra vào nửa đêm và kéo dài đến bình minh. Rồi buổi uống trà sáng, vuốt ve những con chó nhỏ, ngủ một tí cho đến lúc còi báo động nổi lên và thường kéo dài đến buổi ăn trưa. Sau đó Hitler họp buổi chiều và những quấy nhiễu lại bắt đầu tái diễn. Cuộc sống của chúng tôi, đánh nhịp bởi những trận không tập, những buổi họp và những bữa ăn luôn luôn va chạm với các cuộc mưu sát bất thành, diễn ra trong một ảo tưởng đều đặn, xa rời thực tế là nước Đức tan rã.....

Thảm kịch của cuộc chiến này sự chống nhau giữa ba nhân tài

(HITLER)

CHƯƠNG XI.

Một trong những chỗ yếu lớn nhất của Hitler là ông hoàn toàn không hay biết về trạng thái và tâm lý của quốc gia khác, ông không hề ra khỏi biên giới nước Đức và có những ý tưởng sai lầm về các nước ngoài. Mọi sự hiểu biết về lãnh vực địa dư, kinh tế, lịch sử đều vay mượn trong sách vở hay lấy từ các bản phúc trình của tòa đại sứ. Nhưng vì trong nhiều năm ông sống càng ngày càng xa thế giới thực tại, và các bản phúc trình của các quan sát viên ở quốc ngoại đều được các cố vấn của ông đã lược kỹ trước khi đưa cho ông, ông đã tự tạo một hình ảnh thật sai lầm về những gì xảy ra ở ngoài nước Đức. Phải thêm rằng các đại diện ngoại giao của ông ở ngoại quốc đều tài giỏi về thuyết quốc xã hơn là khả năng nghề nghiệp. Không có gì ngạc nhiên khi những phúc trình của họ đã đưa ông đến những sai lầm đến nỗi các tiên đoán của ông đều hiển mình trước cho sự thất bại.

Không có trong bộ nào lại nhiều lỗi lầm như Bộ ngoại giao. Những ý tưởng vô nghĩa nhất đều được ở đây đón nhận trong thích thú khi chúng có những nét lợi cho dự án Âu-Á. Không ở đâu tâm hồn con người lại bị chà đạp một cách vô lương như vậy. Nhưng Hitler chấp nhận. Lãnh vực của sự sửa đổi địa dư kinh tế trên thế giới, trong sự san bằng những quốc gia và các giống dân được cho là "*thấp kém*" là chất liệu cho những giấc mộng to lớn và thiếu căn bản. Những ước đoán tiên tri phát triển ở đây với một sự phồn thịnh của các nhóm cây vừng nhiệt đới.

Ribbentrop — Bộ trưởng đại diện ở Vins — là một trong những người hay bị Hitler đem ra làm trò cười. Tuy vậy, không nên quan trọng hóa quá các điều ông chỉ trích theo quan điểm của ông, vì mỗi khi có ai tấn công Ribbentrop, ông sẽ đứng về phe ông này. Hitler còn đẩy xa sự vô ý thức đến nỗi cho rằng Ribbentrop là Bộ trưởng ngoại giao của Đức lớn nhất sau Bismark.

Ông vừa cười vừa kể cho tôi nghe ông đã cố giới thiệu Ribbentrop với Hindenburg năm 1932 như thế nào, khi phái đoàn ông đến gặp ông này trong việc cầm quyền. Ông già Feldmarschall, với giọng lớn và trầm đã từ chối gặp ông ta, trả lời chắc chắn : "*Hãy để tôi yên với tên bán rượu sâm-banh đó*".

Ribbentrop là người phiền phức về giấy tờ nhất trong tất cả các bộ trưởng của Đệ tam Reich. Hitler không để ý chút nào đến những ghi chú dài dòng mà ông ta đệ trình. Tôi thường thấy ông ném chúng trên bàn với dáng điệu giận dữ nói rằng ông không muốn gây xáo trộn giữa các bộ. Bộ ngoại giao và Bộ tuyên truyền luôn chống nhau kịch liệt. Vấn đề biết xem bên nào có quyền kiểm soát báo chí không bao giờ được Hitler giải quyết hẳn.

Nhưng không lạ rằng Hitler để cho ông ta toàn quyền về mọi liên hệ đến Anh Quốc. Ông xem ông ta một

cách chân thành như một nhà chuyên môn vì các vấn đề thuộc Anh. Chính Ribbentrop là người thường khơi ngọn lửa thù hận của Hitler đối với Albion. Tôi không nói quá khi cho rằng ông ta chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc Hitler từ chối chấp nhận sự cố gắng cuối cùng trong cuộc thương thuyết với đại sứ Anh ở Bá Linh về số phận của hành lang Dantzig vào đêm trước khi những toán quân của chúng tôi đi vào Ba Lan.

Cũng chính tại ảnh hưởng của ông mà Hitler bị chế ngự bởi một ám ảnh gần như một căn bệnh về sự ghét bỏ những gì liên hệ đến Anh quốc, vào cuối cuộc chiến.

Tuy nhiên năm 1940, khi Ý ký với Đức hiệp ước về sắt thép, Hitler nói với tôi như sau : *"Tôi muốn ký một hiệp ước với Anh quốc về vấn đề chủng tộc, họ gần với người Đức hơn là dân La-tinh"*.

Những suy nghĩ đó không còn xảy ra trong lúc sự thù nghịch biến chuyển. Nhiều lần, tôi có những tiểu đội trực tiếp về các cuộc tiếp kiến giữa Hitler và đại sứ Hewel, người đã có nhiều kinh nghiệm lâu dài về tâm lý dân Anh. Ông này cố thuyết phục Hitler về nền chính trị đáng tiếc mà Ribbentrop đã áp dụng với Hoàng gia. Thái độ ngoan cố và cùng lúc thung dung mà với nó bộ trưởng ngoại giao đã vấp phải tình cảm quốc gia của dân Anh đã khiến ông trở thành người thiếu khả năng trong chức vụ ông đang giữ. Nhưng Hitler giả điếc đối với mọi lời kêu gọi chí lý đó và trả lời Hewel : *"Bạn ơi, đó là những điều mà bạn không bao giờ biết tới"*.

Nhiều lần, Hewel nói với tôi rằng ông xem Ribbentrop như một người bệnh tật, già trước tuổi và khởi động, bởi những lý do cá nhân, một sự thù hận mù quáng chống lại mọi sự dính đến Anh quốc. Hewel tin rằng bà Ribbentrop người hay xen vào những việc không phải của bà, đã đóng một vai trò quan trọng trong những bí mật chính trị quốc ngoại của Reich và bà được xem như là quý sử của chồng bà. Không nên quên rằng ông ta xuất thân từ hàng nghèo khó nhưng vợ ông lại rất giàu và hơn thế nữa, bà ta hơn hẳn ông trên phương diện trí thức. Ribbentrop, với nhiều tài sản, đã làm quen rất mau với cuộc sống thượng lưu. Trong nhiều năm, thái độ kiêu ngạo và tính hay xài sang của ông trở nên không chịu nổi. Ngang hàng Hitler, ông tin những phán đoán của ông không sai lầm. Nhưng, trong tâm ông có rất ít những ý tưởng cá nhân và sáng kiến của ông ta thu lại trong sự thi hành các mệnh lệnh của Quốc trưởng bằng cách bao bọc chúng bằng một sự dàn cảnh vĩ đại.

Hitler cho rằng có thể theo dõi các cuộc nói chuyện bằng Anh hay Pháp ngữ với điều kiện là không nói nhanh lắm, nhưng điều này tôi không kiểm chứng được. Ông cũng giải thích : *"Tôi không bao giờ cố gắng nói chuyện bằng ngoại ngữ, vì thời gian mà các thông dịch viên của tôi dùng để diễn dịch các câu hỏi và trả lời rất quý cho tôi trong các cuộc thương thuyết ngoại giao. Thời gian ngắn ngủi này cho phép tôi suy nghĩ và tìm các câu trả lời đúng đắn và hiển nhiên"*.

Từ năm 1925 Hitler bắt đầu viết trong sự bí mật hoàn toàn một tác phẩm về chính trị quốc ngoại. Không ai biết được một mảnh giấy mà ông đã phủ lên những nét chữ chi chít và khó đọc. Rất ít khi, và chỉ vào lúc ông bị dày vò bởi sự lo lắng, ông mới nói đến tác phẩm ông đang soạn thảo. Năm 1939, một thời gian ngắn sau khi ban bố tình trạng chiến tranh ông bày tỏ với Hess trước mặt tôi trong một lúc tự hào : *"Bây giờ công trình của tôi đã diễn tiến. Sách tôi viết vô ích"*.

Tôi tin rằng, chỉ có Hess là biết được những ý tưởng riêng của Hitler trong tập ghi chép đó và phải tìm ở đó điều giải thích sự chạy trốn qua Anh của Hess.

Cuối năm 1944 Hitler báo tin cho tôi là ông định đọc cho tôi đánh một bài dài, ông bảo tôi hãy sẵn sàng cho các ngày hôm sau. Nhưng ông không thực hiện dự định đó. Tôi tin là ông ta định đọc cho tôi đánh bản chúc thư chính trị của ông.

Trước chiến tranh, ông nói với tôi, và tôi tin ý tưởng này với cái nhìn chân thành của ông, rằng sự liên kết với Anh là giải đáp lý tưởng cho vấn đề cai trị hoàn cầu. Hải quân Anh và bộ binh Đức được ông xem như những yếu tố đủ mạnh để tái tạo thế giới trên những căn bản mới.

Hitler thán phục nền chính trị thuộc địa của Anh. Tôi biết, năm 1926 ông đã phát biểu như sau trước các cộng sự viên thân tín : *"Tôi mong rằng vòng vương miện của Hoàng gia Anh không bị mất hạt ngọc nào, vì điều đó sẽ là một tai họa cho nhân loại."*

Trong những năm trước chiến tranh, dư luận dân chúng Đức bày tỏ cảm tình với phong trào giành độc lập của Ấn độ, ông nói: *"Tôi cảm các người của tôi bị quyến rũ bởi lòng hâm mộ của dân chúng đối với Gandhi. Tự do không chinh phục được bằng nghề dệt vải mà bằng các súng thần công."*

Trái lại, Hitler hoàn toàn thần phục Nhật Bản. Tổng tham mưu trưởng của Wehrmacht, luôn luôn chống đối nền chính trị đưa lại gần xứ này, chỉ hoan hô sự liên kết với nước Đức với Nga mà thôi. Nhưng Hitler không để bị ảnh hưởng. Đó là một trong các lý do khiến ông chống đối Von Blomberg. Ông này phải biến đi vì ngoài những lý do khác, ông đã hoàn toàn chống đối ý tưởng hay ho của Hitler liên kết với Nhật bản.

Hitler quan tâm đến sự vĩ đại mà nền chính trị ủng hộ Nhật bản tượng trưng trên quan điểm chủng tộc. Một hôm ông nói với tôi : *" Người ta trách tôi đã giao ước với Nhật bản. Họ muốn nói gì ? Chắc hẳn họ là những người khác chúng ta, họ có da vàng và mắt một mí. Nhưng điều quan trọng là họ chiến đấu chống Mỹ. Đó là lý do khiến họ hữu ích cho chúng ta và khiến tôi có cảm tình với họ. "* Ông còn đi xa hơn trong tâm hồn trên vấn đề Nhật Bản. Khi những nhóm Mikado chiếm Singapour, Ribbentrop muốn ăn mừng biến cố này bằng những bài tỏ quan trọng trên báo chí và trên hệ thống truyền thanh Đức. Khi đề trình dự định đó lên Hitler, ông này không đồng ý và nói : *"Này ông Ribbentrop, tôi không biết chương trình của ông có hợp lý không. Trước lịch sử, phải suy tính từng thế kỷ, và chúng chầy gì thì cũng đến việc giải thích giữa da trắng và da vàng "*.

Trong các bài diễn văn công cộng, sự phán đoán của ông về các vị nguyên thủ quốc gia các nước thù nghịch ông chỉ là sự suy diễn từ lòng thù hận và kiêu ngạo của ông. Không nên quên rằng những sự việc đó là phần lớn thuộc chính sách tuyên truyền trong nước của Đức. Khi bàn cãi về vấn đề quốc tế trong vòng thu hẹp, ông nói nhiều về các vị nguyên thủ đó với nhiều thành thực hơn. Sau đây là vài đoạn về các nét chính trong quan niệm của ông mà tôi rút ra từ các cuộc nói chuyện.

Roosevelt ; Hitler không bao giờ dấu diếm lòng thù hận của ông đối với Tổng thống Hoa kỳ. Ông xem ông ta như một tay lang băm công cộng và khẳng định rằng ông ta đã đưa xứ sở vào chiến tranh trong mục đích duy nhất là che dấu sự thất bại về chính trị nội bộ đối với thế giới. Nhưng trong thâm tâm ông, ông đoán là Roosevelt là một vị nguyên thủ quốc gia có giá trị hơn ông. Hitler là bậc thầy trong nghệ thuật hướng dẫn quần chúng, nhưng ông cảm thấy rằng trong lãnh vực này ông không so sánh được với "tay cò" Roosevelt. Trong tiềm thức, ông thần phục những phong trào chính trị do Roosevelt hướng dẫn và đưa đến việc Hiệp chủng quốc chấp nhận chiến tranh. Chính đó là điều phải tìm lý do chính đáng trong việc Hitler bị chọc giận mỗi khi nhắc đến tên Roosevelt.

Staline ; Không bao giờ Hitler tìm cách che dấu sự quý trọng và lòng thần phục mà ông dành cho chủ tịch Nga. Đó là vị nguyên thủ quốc gia nước ngoài mà ông muốn biết nhiều. Mỗi khi người của ông từ Nga trở về, ông để họ kể những cảm nghĩ trong từng chi tiết nhỏ, và thường ông không thể tránh không kêu lên trong một cử chỉ hăng hái : *"Tên Staline này, thật là con vật bản thiêu, nhưng thực sự phải biết rằng đó là một loại lạ thường. "*

Cách thức Staline xuất hiện trước công chúng làm ông thích thú tột độ. Ông bảo kể lại thật tỉ mỉ cách tổ chức tiếp tân ở điện Cẩm Linh. Tôi có cảm tưởng Hitler không ngừng so sánh giữa ông và Staline. Trong thời gian gần thực thi hiệp ước bất tương xâm với Nga. Hitler đã tìm cách gần con người Staline nhưng không thành công.

Churchil ; Hitler bày tỏ sự khinh bỉ hoàn toàn đối với Thủ tướng Anh. Không những trong các bài diễn văn trước công chúng mà còn trong các cuộc chuyện trò với các người thân. Ông không hề có với Churchill một ý tưởng tốt đẹp nào. Đó là sự buộc tội hoàn toàn và không hồi tố. Sự khinh bỉ Churchill được nhắc lại luôn trong các cuộc nói chuyện bên lò sưởi. Điều lạ là, tuy vậy, Hitler không nổi giận như ông thường có đối với Roosevelt. Nếu người ta để ý đến tính mặc cảm của Hitler, có thể người ta sẽ giải đoán thái độ này như một sự âm thầm thừa nhận những công trạng của kẻ một mình đương đầu với ông sau chiến trận ở Pháp.

Sự thần phục chân thành của Hitler đối với nền chính trị thuộc địa của Anh đã ngưng trong những năm sau cùng. Trong thời kỳ chiến tranh, Hitler xem Churchill như một dụng cụ trong tay Roosevelt và Staline và như kẻ đào huyệt cho Hoàng gia Anh.

Cũng nên ghi nhận trạng thái thực sự của Hitler đối với nguyên thủ các quốc gia đồng minh hay có cảm tình với Đức.

Gần như suốt đời Hitler bày tỏ một tình bạn trung thành và chân thực đối với Mussolini. Ông tự cảm thấy nổi kết với Duce do cùng khuynh hướng. Tuy nhiên ông tiếc là Mussolini không tự do hành động một cách tuyệt đối như ông, vì ông ta ở trong hoàn cảnh phụ thuộc Hoàng gia Ý. Ông không ngừng ân hận cho Mussolini. Sau lần viếng thăm chính thức La Mã năm 1937, ông kể cho tôi nghe là ông lo lắng khi thấy Duce bị vua Victor Emmanuel đối xử với sự kiêu ngạo. Ông thú nhận với tôi là ông đã phải làm dữ để không bị gián đoạn hành trình

vì phản đối chống lại sự lãng nhục mà Mussolini là nạn nhân. Trong cuộc diễn binh ở La Mã, các chỗ ngồi được sắp xếp cho hoàng tộc và cho ông trong khi Mussolini đứng ở hàng sau trong suốt cuộc lễ ! Điều đó làm tôi phần nộ đến nỗi tôi suýt chính thức phản đối. Chỉ tại tôn trọng Duce mà tôi không hành động, trước sự thiếu lịch sự đó.

Sau sự phản bội và sự suy yếu của Ý, cảm tình nồng hậu của Hitler đối với Duce bị lu mờ. Tôi tin đó chỉ là một tình cảm thương hại. Ông ta xem Mussolini như một cậu em có thể đuổi kịp khoảng trống tuổi trẻ bằng cách theo các lời khuyên của bậc đàn anh. Hitler từ chối theo Mussolini trong cố gắng để làm ông ta tin rằng các biến cố quốc tế làm đảo lộn nền chính trị trước một số vấn đề.

Sự chán nản lớn của Hitler chỉ xảy ra sau sự giải phóng Duce của Skorzeny. Nhật ký của Mussolini tìm thấy trong dịp này mà Hitler đọc được đã làm sáng tỏ tính tình của nhà sáng lập chế độ Phát xít. Trong các cuộc chuyện vãn, Hitler cho biết vài điểm nói đến sự yếu đuối và hai lòng của *"con hổ vùng bán đảo"* ông nói: *"Tôi thú nhận rằng đã lầm. Mussolini chỉ là một trí óc bé*

nhỏ. Bây giờ tôi có bằng chứng không biện bác được về điều đó "

Antonescu ; Hitler không những có một cảm tình sâu đậm với Antonescu vì tính cách đồng minh của ông ta mà còn trên tình cảm con người nữa. Mỗi lần nói đến ông ta, ông dùng những từ ngữ thật là thân thiện. Trong những lần Antonescu ghé thăm Đức, ông cẩn thận bảo vệ an ninh tối đa cho vị chủ tịch hội đồng tư vấn Lỗ-ma-ni này. Một lần ông ta thú nhận với tôi là những luận cứ của Antonescu về chiến tranh luôn luôn làm kinh ngạc trong chiều hướng tốt đẹp nhất, ông cũng nhận xét rằng không bao giờ Antonescu đến dự hội nghị mà trên tay không có một tập tài liệu dày cộm được soạn thảo theo cách hoàn toàn tham mưu. Hitler thán phục nhất là tính thẳng thắn và chắc chắn của Antonescu. Điều đáng tiếc là ông ta thiếu năng lực trong các công việc nội bộ của xứ ông.

Quân đội Lỗ dưới mắt ông là thế giới đầy tội lỗi và phản trắc. Điều này khiến ông sợ cho sinh mạng Antonescu. Nhưng ông này không bao giờ để ý đến những điều báo động của Quốc trưởng.

Franco ; Mỗi lần Hitler nói đến Franco, tôi có cảm tưởng ông rất chán nản trước sự vong ân của *"Caudillo"* đối với ông. Tình cảm này trở thành sống động sau cuộc hội kiến với Hendaye. Hitler tin chắc rằng Franco cười thầm chương trình do Gibraltar soạn thảo. Hitler thú nhận rằng tính thiếu quyết đoán và ngoắt ngoéo của Franco đã gây cho Đức và đồng minh của họ những thiệt hại nặng nề, ông hay lặp lại rằng : *"Franco sẽ thấy rằng thái độ của ông sẽ gây cho ông nhiều tổn thất"*.

Lần theo sự trung lập hóa của Tây ban Nha, sự chán nản của Hitler trở thành sự khinh bỉ. Cuối cùng để chứng tỏ lòng khinh khi này, ông tránh nói đến tên Franco trong câu chuyện quanh lò sưởi. Đối với ông, Caudillo hoàn toàn không còn nữa....

Đồng minh quan trọng nhất trong chiến tranh này chính là Hitler.

(HITLER)

CHƯƠNG XII.

Lời thán phục này của vị Reich Marschall trong những ngày đầu tiên bị bắt giữ là do sự căng thẳng thường trực giữa Hitler và các nhân viên chỉ huy cao cấp trong Wehrmacht. Sự chia rẽ liên tục và bi thảm này phát sinh khi, một thời gian ngắn sau khi cầm quyền, là Wehrmacht đã nhận thấy rằng đảng Quốc xã đã đâm rễ trong giới sản xuất thay vì dựa thế trong giới trí thức...

Năm 1934, vào dịp đại hội Đảng, Hitler chấp nhận điều này một cách thẳng thắn bằng cách tuyên bố :

" Quý vị trách tôi là mọi sự trong Đảng đã không được thiết lập đúng mức, Tôi thú nhận điều đó quý vị có lý. Nhưng quý vị quên rằng các tầng lớp dễ dãi của quần chúng đã làm cho tôi hoàn toàn thiếu sót trong thời gian tranh quyền. Nên tôi phải bắt tay với các môi trường không liên hệ gì đến quý vị. Tuy nhiên, hãy tin rằng tôi đang tổ chức lại Đảng. Nhưng cũng như sự huấn luyện một sĩ quan cho một Wehrmacht mới cần nhiều năm, tôi phải mất cả mười năm để tạo các tay chỉ huy mới cho tổ chức chính trị của tôi".

Phải thêm rằng Hitler đã qua mặt dễ dàng các "nhà trí thức" trong thời gian tranh quyền, ông thường từ chối cả việc đưa người hợp tác vì ông theo đuổi một cách cứng rắn mục đích của ông là xây dựng nền móng đảng trên căn bản thợ thuyền.

Trong những năm tiếp theo sau lời tuyên bố trên, không ai thấy có sự tổ chức lại gì cho Đảng như Hitler đã hứa. Quyền lực và sức mạnh của các "*Gauleiter*" và các viên chức cao cấp chỉ tăng lên mà thôi. Những người ghi danh đầu tiên vào phong trào Hitler giữ một uy tín thường khó hiểu. Trong khi đó, các sĩ quan, các viên chức già hay các nhà bác học thường mất dần địa vị vì những do dự muốn được độc lập, những "*cựu*" đảng viên vẫn được thắt chặt vào Đảng ngay cả khi họ có những lỗi lầm lớn lao.

Tình trạng này gây cho các sĩ quan già một sự chán nản khó chịu. Rất mau, tình cảm này đưa họ xa dần Hitler. Ông này không hối hận, cũng không cả việc bày tỏ rằng Đảng đang bị cơn bệnh thích hợp hóa xảy ra cho bất cứ cuộc cách mạng nào. Về phía ông, Hitler càng ngày càng tách rời bộ tham mưu mà lúc đầu được ông đặc biệt tín nhiệm, chắc chắn sự thay đổi này một phần do những âm mưu của các lực lượng trong Đảng lo sợ bị quân đội chống đối và xem quân đội như một nhóm thường mưu phản.

Các sự va chạm xảy ra luôn. Các tướng lĩnh của Wehrmacht, nhất là các tướng già được nuôi dưỡng chống lại sự vội vã xáo trộn tổ chức quân đội để thích hợp với cần thiết mới của chính trị. Hitler cho sự cẩn thận này là một sự hèn nhát và thiếu quyết định. Các vị Thống tướng von Blomberg và von Fritsch là nạn nhân đầu tiên.

Trước ngày tuyên chiến, Hitler để tướng lĩnh tự do tổ chức các đoàn quân của họ. Nhưng ông không để ý gì đến sự tiến triển của các khí giới khác nhau. Tôi chỉ kể một thí dụ mà chính tôi đã sống trong đó.

Năm 1936 chúng tôi ngồi quanh ông trên sân thượng, một tiệm cà phê ở Munich. Một người bán báo đưa cho chúng tôi những tập san. Trên trang đầu của một cuốn in hình 200 lính nhảy dù Nga nhảy tập thể từ trên không. Chúng tôi phá lên cười khi nghĩ rằng đó là một con mồi lớn, những người này là đích nhắm cho một cuộc bắn chim ngoạn mục. Chỉ có Hitler là nghiêm chỉnh ông bảo đem kéo đến cất bức tranh và không nói lời nào, ông bỏ vào túi. Tôi biết là hai ngày sau, ông ta cho mời Goering và bắt đầu thiết lập các qui tắc cho việc thành lập đoàn quân nhảy dù đầu tiên của Đức.

Sau thành công đầu tiên của Hitler ở Ba Lan và rồi ở Thụy Điển, lòng tin tưởng của ông tăng lên. Ông nổi giận một cách hung dữ khi có ai dám nói khác ông và ông hành động mạnh mẽ chống lại sự "*lãng nhục thiên tài của ông*"

Tuy nhiên, vào mùa đông 1939-1940 khi ông muốn phát khởi cuộc tấn công toàn diện vào nước Pháp, ông lại vấp phải ý kiến đối nghịch của các tướng lĩnh Wehrmacht. Người ta giải thích cho ông rằng những địa thế khó khăn vùng Eiffel và vùng Ardennes đã đương nhiên loại bỏ chiến trận mùa đông, và mặt khác, sự thô sơ của các đoàn quân Đức chưa đủ để huấn luyện họ lâm trận. Một lần nữa Hitler lại cho họ hèn nhát và đọc một bài diễn văn nẩy lửa như sau biến cố này (năm 1939).

Goering hiểu rõ xếp ông hơn các người khác. Không bao giờ ông ta chạm trán với xếp. Chính ông cũng nhận rằng chiến trận mùa đông này sẽ tàn khốc. Một cách khéo léo, ông bày tỏ quan niệm của ông. Ông im lặng chờ đợi đêm trước ngày ấn định cho cuộc tấn công toàn diện, để tỏ cho Hitler hay rằng Luftwaffe không tham dự cuộc hành quân vì điều kiện quá xấu. Ông lặp lại điều này 3 lần. Cuối cùng cuộc tấn công bị đình hoãn.

Tuy nhiên, Hitler được nhiều may mắn. Chính ông đã quyết định tiến quân qua vùng Ardennes để bẻ gãy chìa khóa quanh vùng này do quân Pháp ở Bắc và Đông trấn giữ. Sự thành công này kích thích ông hoàn toàn. Từ ngày đó, chính ông điều động mọi cuộc hành quân và không chấp nhận sự chống đối nào.

Cùng lúc, lòng khinh khi các tướng lĩnh của Wehrmacht tăng lên. Nó trở thành một ám ảnh. Một buổi tối tôi nghe chính miệng ông nói ra : "*Bộ tham mưu cao cấp của quân đội Đức là căn phòng cuối cùng mà tôi đã đại dột quên phá bỏ đi*".

Nhưng điều lạ là ông không vượt quá được thẩm quyền của các sĩ quan đó. Vậy nên ông đã sử dụng mọi biện pháp có thể được để giảm công trạng của họ. Hào quang của các tướng lĩnh làm ông ham thích. Một hôm, một văn sĩ nổi danh trong quân đội dám viết lên báo rằng Quốc trưởng đã may mắn có một bộ tham mưu tài cán như vậy, và điều này đã được ông xem như một lời lăng nhục và mọi hoạt động văn chương bắt cần đều bị cấm

tiệt từ đó.

Hitler không những thiếu tin tưởng đối với bộ tham mưu của ông mà lòng khinh khi còn xuống đến các cấp thấp. Ông bác bỏ mọi sáng kiến của các vị chỉ huy các đơn vị lớn. Khi ông đưa cho các cộng sự viên những chương trình hành quân ông không chịu ghi những nét chính, mà phải ghi đến các chi tiết nhỏ nhất. Chương trình của ông chỉ truyền đạt xuống dưới hình thức lệnh, đến các toán quân. Thật vô ích khi nhấn mạnh rằng sự can thiệp liên tục trong mọi cuộc hành quân đã đưa Hitler đến một sự mệt mỏi trí óc kinh khủng. Những tổn thất tiếp theo các thành công trong mặt trận miền Đông đã cho thấy phương pháp này đã tai hại cho Wehrmacht như thế nào.

Nên biết rằng, với các vấn đề chiến lược, Hitler có một khả năng lạ lùng về cái nhìn xa và đúng. Ông thường có những giải đáp hay ho cho các sự khó khăn được xem như đã không vượt quá nổi. Tài năng đặc biệt giải quyết các vấn đề khó khăn nhất bằng các cách đơn giản nhất của ông thật không chối cãi được. Nhờ tài nhớ các sự kiện, ông đã thu thập được một hành trang đáng quý về các hiểu biết quân sự với lòng hăng say đặc biệt ông đọc tất cả các nghiên cứu về chiến tranh cơ động xuất hiện trên thế giới ông được xem với danh từ đúng là cha đẻ của "xe bọc sắt" trong chiến lược rộng lớn.

Tuy nhiên kinh nghiệm thực tiễn về chiến đấu thiếu nơi ông. Sự ương ngạnh trong việc can thiệp luôn vào sự thực hiện các chương trình đã được chấp nhận đã đưa Wehrmacht đến các tổn thất lớn. Thí dụ ở thành phố Stalingrad đã đủ minh chứng cho sự tai hại của tính ương ngạnh của ông. Mỗi lần ai nhắc ông cho lệnh rút lui cho lộ quân thứ 6, ông trả lời một cách kiêu căng :

"Tôi biết lộ quân thứ 6 và vị xếp tài ba của nó. Sự vững chắc ở thành phố Stalingrad là nhờ tôi đã gọi quân tiếp viện đến đó".

Lệnh cầm cự bằng mọi giá được gửi đến cho lộ quân thứ 6 trong khi họ chỉ



NƠI BÀN LÀM VIỆC CỦA HITLER...

còn bám víu vào nơi đổ nát trong thành phố trước khi bị chôn vùi trong tuyết giá, dưới những đợt tấn công vũ bão của quân Nga.

Thống chế Paulus đã đánh điện cầu cứu, ông trình bày rằng sự tiếp tế bằng máy bay cho đoàn quân bị vây hoàn toàn bất lực, và rằng tất cả mọi cố gắng của các đoàn quân Đức khác để đến gần đều bị đẩy lui. Nhưng Hitler vẫn giữ nguyên ý định, ông không cho số phận chống lại ông và ông sắp ném mũ thất bại sau một kỷ nguyên thành công liên tiếp.

Sự ương ngạnh tàn ác này được bày tỏ trong mọi lệnh ông gởi đi hàng ngày đến các toán quân. Người ta biết sự ác độc khôn lường của ông vào năm 1944 khi ông dọa bắn tất cả binh sĩ rút lui khỏi vị trí trước sự tấn công của địch. *"Mỗi thành phố, mỗi làng phải chống giữ như một pháo đài kiên cố đến viên đạn cuối cùng, không một tấc đất được để lại cho kẻ thù."*



ĐIỆN QUỐC TRƯỜNG TẠI MUNICH...

Lệnh này có một ảnh hưởng tai hại cho tinh thần quân sĩ trong khi Đồng minh xâm nhập Âu châu. Cuối cùng, Hitler phải chịu trách nhiệm về mỗi thất bại và mọi cuộc rút lui. Dần dần theo những tai nạn dồn dập lên ông, sự tiêu diệt đơn vị trưởng các đơn vị lớn thật đáng sợ. Người ta tính tháng hai năm 1945 một chỉ huy trưởng lộ quân khó có thể giữ yên chức vụ hơn một tháng.

Biện pháp này thật tai hại trong việc giữ vững cuộc chiến. Mỗi khi Hitler cách chức một vị Thống chế, ông ở trong một tình trạng giận dữ tột độ. Con điên cuồng của ông đối với các vị này mạnh mẽ đến nỗi họ tìm thấy ngay những luận cứ cần thiết để tự phán xử. Những người vừa tách khỏi cơn khủng hoảng ở mặt trận Nga, những người quen sống trong cái chết ở những đồng bằng giá lạnh đã thực sự sợ hãi các cơn điên của "Quốc trưởng" họ.

Nhưng thường Hitler không chỉ cách chức các vị tướng lãnh và Thống chế một cách đơn giản. Tôi còn nhớ vụ tướng Heim, người lính già đã luôn luôn tỏ ra can đảm trong mọi chiến trường.

Mùa thu năm 1942, quân Lỗ giữ vùng Don. Vì phải chờ đợi ở một cuộc tấn công lớn của quân Nga, một đơn vị thiết giáp, theo lệnh tướng Heim đã được đưa đến để bảo vệ mặt sau quân Lỗ. Nó gồm một thiết đoàn xe bọc sắt của Lỗ chưa bao giờ lâm trận và một thiết đoàn Panzer của Đức, được xem như đầy đủ và công hiệu nhất. Mũi dùi của Nga tiến nhanh đến nỗi toán quân Lỗ tan rã ngay và tướng Heim nhận ra rằng số xe tăng của Nga nhiều hơn của ông. Vậy nên ông không thể phản công như dự tính và phải đánh để tháo lui.



Hitler gọi tướng Heim vào Bản doanh để nghe tường trình lý do sự quyết định này. Nhưng ông ta đã không được thẩm vấn, Hitler gửi đến tất cả tướng lãnh một tờ giấy ghi rằng Heitn bị cách chức vì đã "đưa các toán quân dưới tay ông vào chỗ chết". Cùng trong bản đó ông nói rằng cựu binh sĩ Helm sẽ bị đưa ra xét xử trước tòa án quân đội.

Điều sau này đã không xảy ra. Heim chỉ bị giam giữ trong nhà tù ở Moabit và về sau, thuyền chuyển qua một lực lượng ở đó ông tiếp tục bị cầm giữ cho đến giờ chót.

Sau cuộc mưu sát ngày 20-7-1944 sự thù hận bộ tham mưu của Hitler tăng thêm. Ông không chút ngạc nhiên điều mà những kẻ khác, những người cố chấm dứt đời ông, được chiêu nạp trong môi trường này. Hitler thấy rõ rằng sự khinh bỉ của ông đối với các tướng lãnh là hợp lý. Tôi nhớ một lần, con chó

giống Đức của ông trái lời ông, ông mắng "*Blondy ! Nhìn ngay tao này. Mày cũng muốn đối với tao như các tướng lãnh trong Bộ tham mưu sao?*"

Hitler thấy trong sự phát triển đều đặn các đơn vị SS một vận may chính trị trong việc chống lại Bộ tham mưu. Ông thường khuyến khích Himmler chọn những người tài giỏi trong các đảng viên mới còn trẻ để lập các binh đoàn SS mới. Đó cũng là một sai lầm.

Nhưng ngay trong hàng ngũ SS, sự bỏ đảng bất ngờ cũng xảy ra. Người tượng trưng cho việc hướng dẫn nhân viên trong các đơn vị chiến đấu của SS là Sepp Dietrich. Ông ta là con một anh hàng thịt được đẩy lên cấp tướng điều khiển quân đội.



Sepp Dietrich. Hitler xem Sepp Dietrich là loại đánh mướn có một tâm hồn hăng say và hãnh diện dưới bề ngoài tàn bạo và đôi khi vụng về. Ông ưa sự đơn giản trong cách phục sức và tư tưởng của Sepp Dietrich dù

ông ta đã sáng chói trong hàng đạo binh đen. Quốc trưởng không phải không hay rằng những người này tôn trọng và sùng kính người mà ông gọi một cách thân mật : "ông già" của họ. Thường khi hay có sự lủng củng giữa Sepp Dietrich và Himmler. Hitler giải thích sự căng thẳng này là sự va chạm giữa hai tính tình đối nghịch. Dưới mắt ông, vị chỉ huy SS không thể quen với tính ngay thẳng và trung thực của vị chỉ huy Leibstandarte người chỉ có ý tưởng độc nhất là phục vụ quân sĩ....



ẢNH ; ĐÂY LÀ NƠI ĐẶT BOM - PHÒNG BẢN ĐỒ Ở TỔNG HÀNH DINH TẠI RASTENBURG...



HIMMLER



EVA

Tuy nhiên vào lúc gần tàn cuộc chiến, các mưu lược kiểu Machiavel đã có lý do trong sự tin tưởng vô bờ của Hitler đối với Sepp Dietrich trong hơn 20 năm.

Sau lần thất bại của đạo binh thứ 5 về thiết giáp của SS dưới sự điều khiển của ông, đặc biệt sự tổn thất lớn ở Áo, trên đường tiến quân của Nga, Hitler đã mất hẳn lòng tin nơi kẻ mà ông từng che chở. Trong cơn hải hùng của những ngày cuối, ông ra lệnh cấm mang băng tay đặc biệt ở đơn vị SS trong đạo quân này.

Ít lâu sau, trong sự buồn phiền chán nản, Hitler cho đi qua trước mặt tôi, tên tội phạm không tuyên án Sepp Dietrich *"Bây giờ, ngay cả các tướng lĩnh SS của tôi cũng đi qua trong hàng ngũ những kẻ phản bội"*.

Cuối cùng Hitler chỉ còn một ý nghĩ tranh thủ thời gian. Trong các buổi họp với nhân viên, ông chỉ nói đến các vấn đề ông cho là hay ho và ít khi cho kẻ khác lên tiếng. Ông đã mất hẳn tính thực tế. Ông sống trong một thế giới mơ hồ, theo đuổi những giấc mộng và những mơ tưởng. Ông tin tưởng ở chiến thắng với sự ương ngạnh của bệnh nhân tìm cách tin rằng sẽ lành bằng cách lặp lại mãi điều đó.

Tuy nhiên, Hitler giữ khả năng đặc biệt mà ông dùng để giữ vững ảnh hưởng đối với những kẻ do dự. Ông tin tưởng đến chiến thắng cuối cùng một cách mạnh mẽ đến nỗi các người lại gần ông đều tiếp tục tin vào một phép lạ.





HITLER VÀ CÁC KIỀU NỮ ÁO QUỐC...



EVA TÀN TẠ Ở GIÂY PHÚT SAU CÙNG CUỘC CHIẾN Ở ĐỨC...

Tôi tưởng là ông ta tin rằng những khí giới với hiệu quả đáng sợ sẽ được sản xuất đúng lúc từ các phòng nghiên cứu và các xưởng máy Đức để quyết định số phận chiến tranh. Ông đã sống những ngày đầu trong kinh sợ. Tôi nhớ năm 1943 ông đã phát biểu những lời tiên đoán này : "*Cầu xin Thượng đế tha thứ cho con nửa tháng sau cùng của chiến tranh, vì chúng sẽ rất tàn khốc.*"



HITLER VÀ GOERING



HITLER, GOEBBELS VÀ CON GÁI GOEBBELS

Nhưng trong khi chờ đợi những phương tiện mù mờ này, phải tranh thủ thời gian. Vì vậy Hitler đã tuyên chiến toàn diện và ném các toán phá hoại thiếu trang bị chống lại thiết giáp địch.

Để làm chậm bước tiến kẻ xâm lăng, ông cho thành lập một "*Maquis* ", không biết rằng một trận chiến cảm tử khó thích bợp với địa thế Đức quốc. Hoạt động vô hiệu của "*Werwolf*" cuối cùng đã được chứng minh. Tôi nghe chính nhân chứng mà tôi không được tin tưởng lắm rằng Hitler vượt ve ý tưởng sẽ hành quyết một số tù binh địch (*Đồng minh*). Biện pháp này tạo nên những cuộc trả thù, và trong trí Hitler sẽ chấm dứt sự đào tẩu càng ngày càng nhiều trong hàng ngũ Wehrmacht.

Hitler biện minh cho biện pháp dã man này bằng cách nhắc lại câu châm ngôn: "*Một tử thi không còn tự vệ được nữa*".

Bao lâu ông còn hy vọng, như vậy ông còn chiến đấu tự vệ. Ông kháng cự, khi nhìn sự tàn phá của tuổi trẻ dân Đức. Ông kháng cự, không nghĩ rằng ông mang theo sự sụp đổ của ông cả một dân tộc mà ông hứa hẹn một kỷ nguyên tốt đẹp cả ngàn năm....

Những gì còn lại sau cuộc sống con người, là công trình và những kỷ niệm người đó để lại.

(HITLER)

CHƯƠNG XIII.

Trong một bức hình để lại, người ta thấy Hitler và Eva Braun đang đồ chì nung lỏng trong chậu nước lạnh. Đó là một tục lệ xưa của người Đức miền nam thực hành trong đêm giao thừa, thả kim loại nung chảy trong nước. Khi đông lại nó sẽ tạo thành những hình kỳ quái. Các nhà tiên tri giải đoán các hình đó theo những qui ước xưa để biết năm mới sẽ mang đến cho họ những điều gì. Tuy vậy bức hình này không nói lên tính dị đoan của Hitler, nó chỉ nói lên tính thân mật của vị Quốc trưởng Đế tam Reich đối với các nhân viên thân cận.

Hitler cũng hay chơi trò "*sấp ngựa*" khi ông ta không muốn tỏ ra độc tài đối với những người ông điều khiển, hay khi chính ông quyết định được về một vấn đề phụ thuộc.

Cử chỉ này, có thể là lạ lùng, không minh chứng gì về điều cho là ông có tính cò bạc. Chẳng hạn, trước thời chiến, Hitler và vài nhân viên quen thuộc dự định đi dạo bằng xe hơi hay làm một cuộc leo núi và ý kiến có vẻ tương phản, ông cầm một đồng tiền và ném lên không, tùy theo mặt ngựa, người ta sẽ quyết định theo ý kiến nào. Luôn luôn mặt có in hình dấu hiệu trên đồng tiền được xem như tượng trưng cho sự "*quyết định*". Theo cách định việc theo số mạng thì không ai còn bàn cãi gì được nữa.

Trong thời gian chiến tranh, tôi không còn thấy Hitler dùng cách đó nữa, ngay cả đối với các quyết định thường.

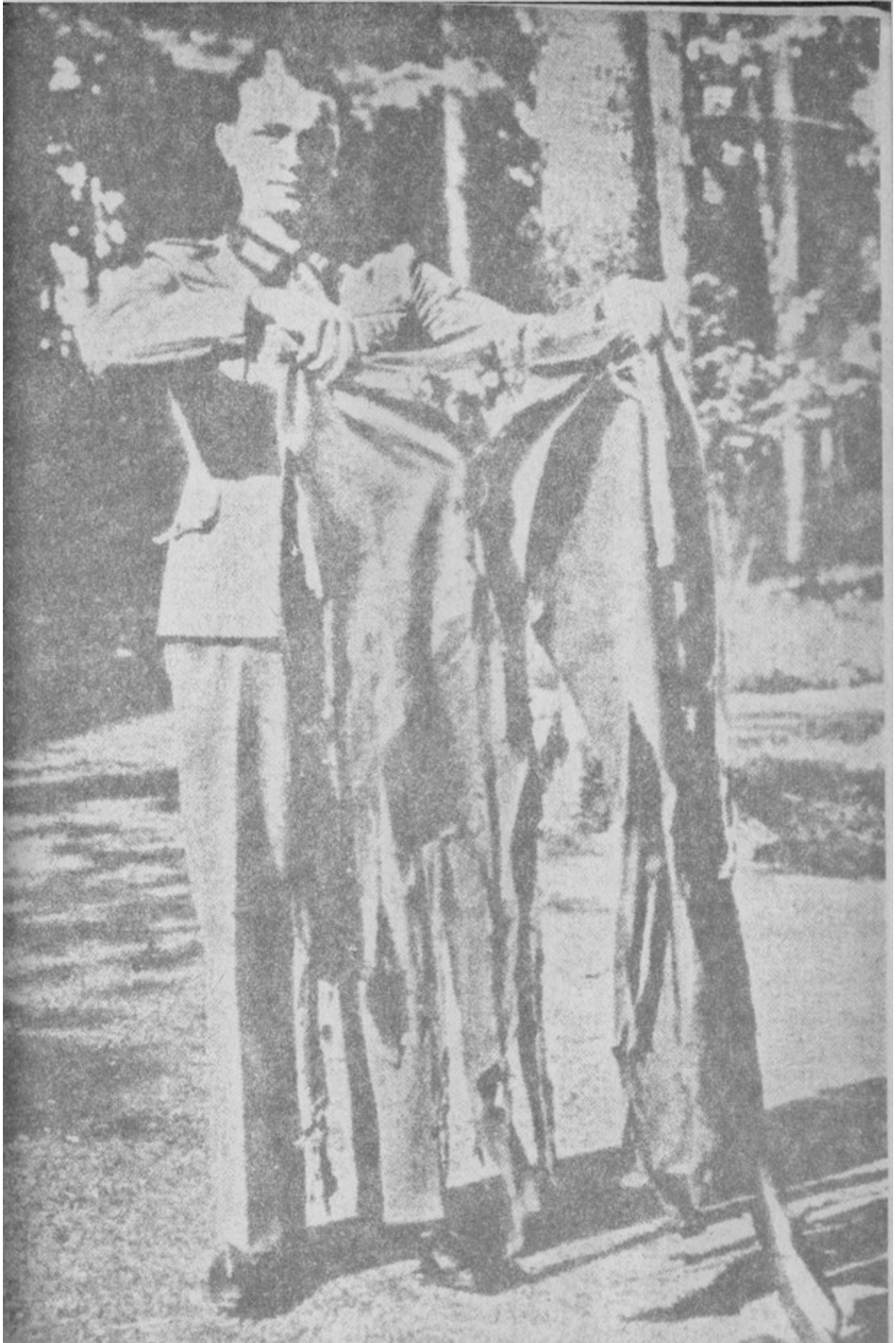
Nhiều tin đồn cho rằng Quốc trưởng thường theo lời khuyên của các nhà chiêm tinh đêm trước khi hành động một việc quan trọng. Tôi thú thật là trong các cuộc tiếp kiến chúng tôi, ông không bao giờ nói đến vấn đề đó và không bao giờ tôi để ý được một chút dấu hiệu nào về một sự việc như vậy. Tôi luôn luôn bài bác một cách mạnh mẽ ý tưởng rằng số mạng con người phụ thuộc vào một



RIBBENTROP BỊ CẦM TÙ

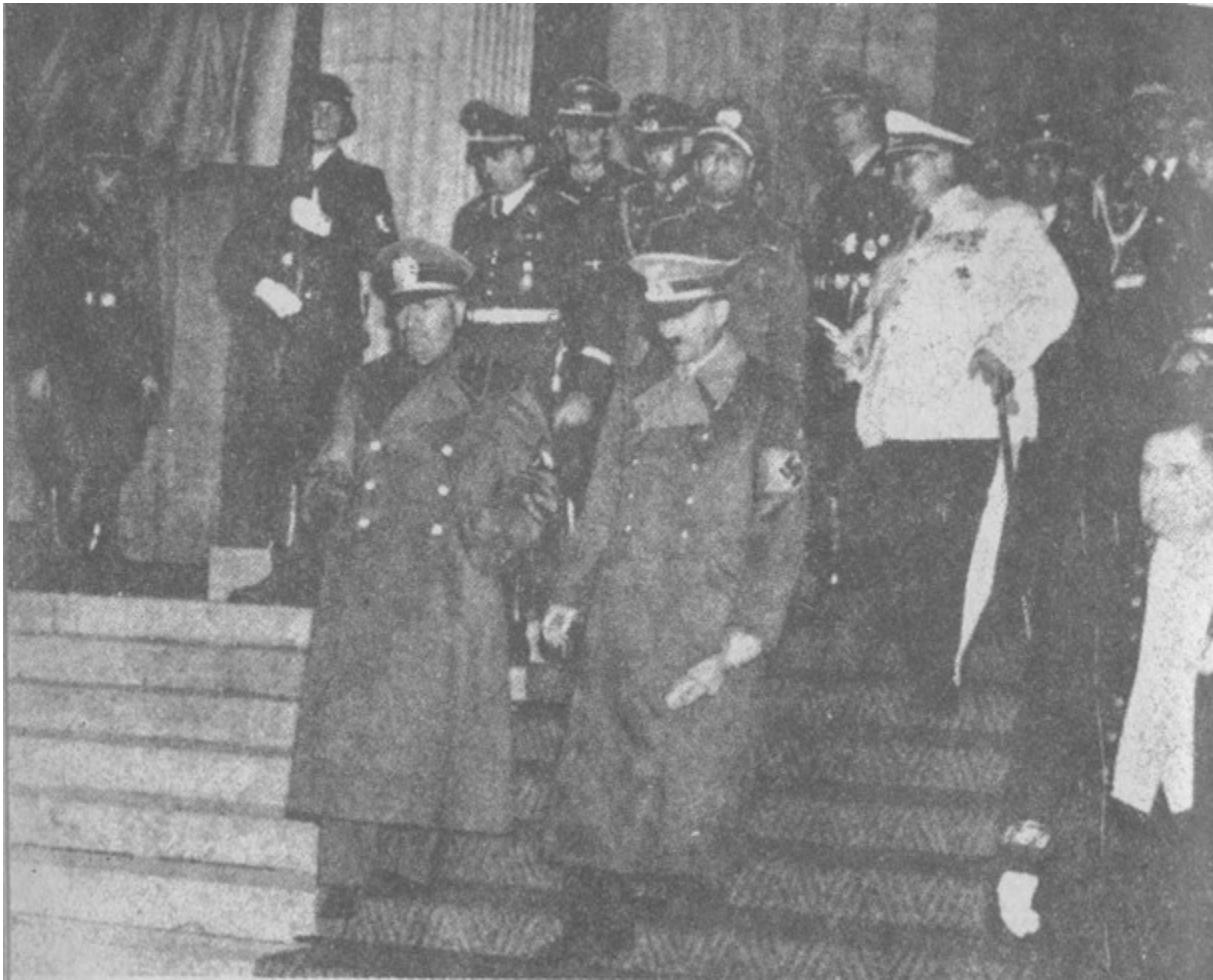


HITLER VÀ Đám ĐÔNG ÁI MỘ



VỤ ÁM SÁT HITLER NGÀY 20/7/1944 - BOM KHÔNG GIẾT ĐƯỢC HITLER MÀ CHỈ LÀM NÁT CÁI QUẦN ÔNG

TA ĐANG MẶC



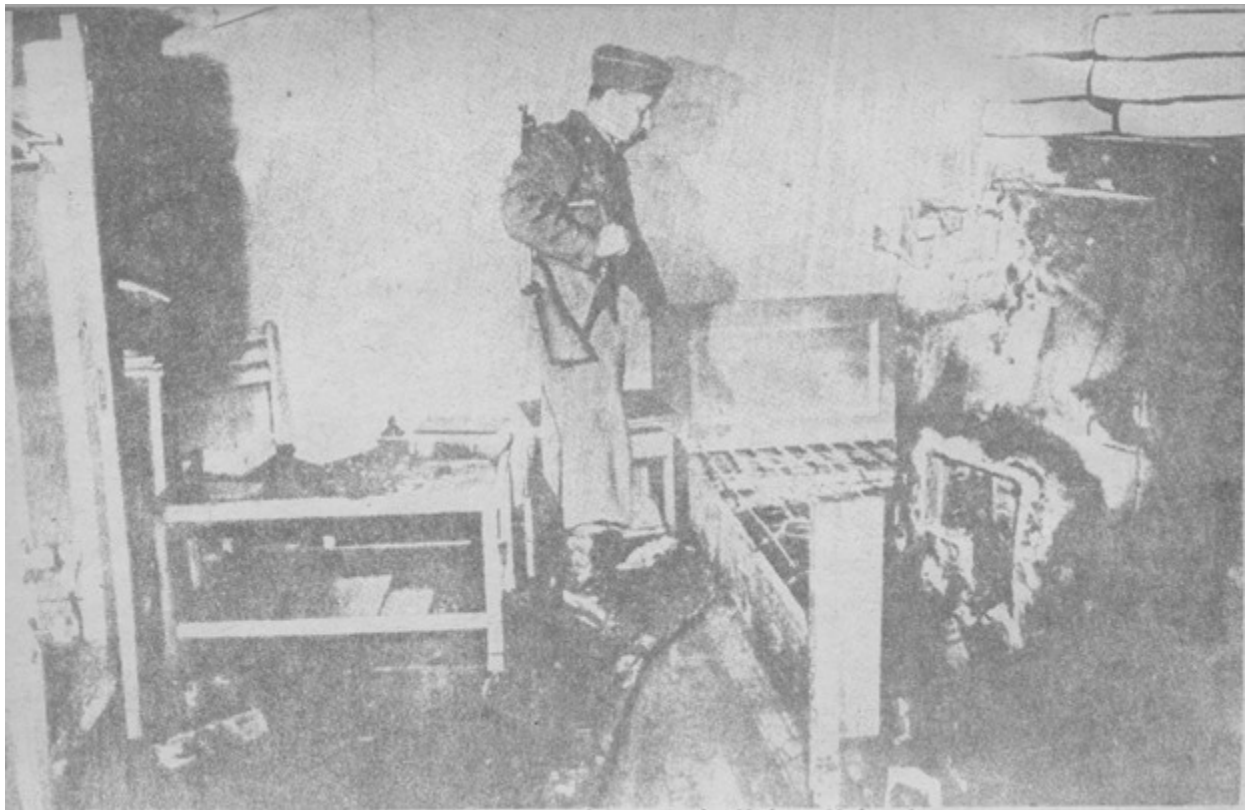
MUSSOLONI VÀ HITLER TỪ PHÒNG HỌP BƯỚC RA



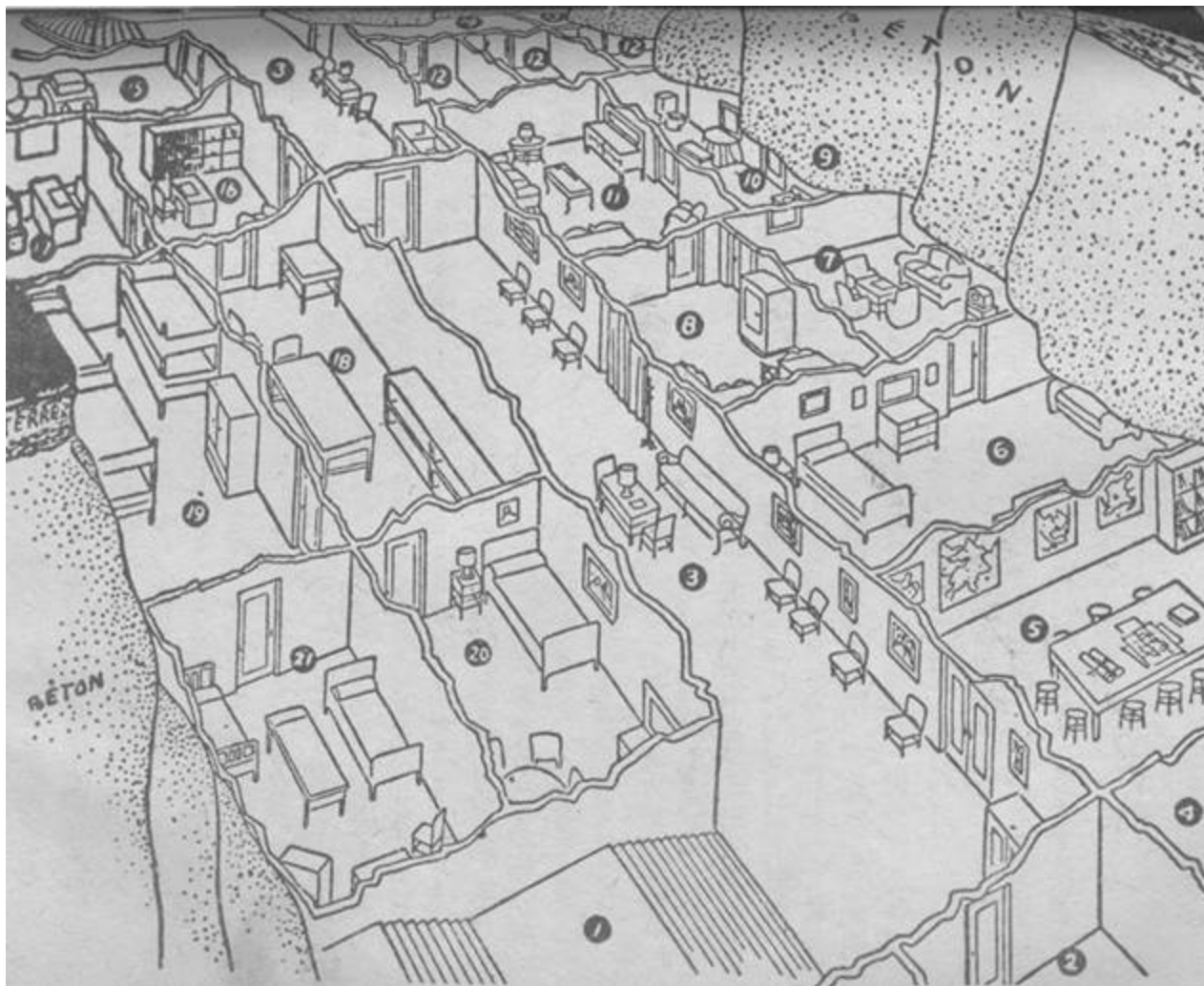
NƠI ĐẶT BÀN DOANH - KHÁCH SẠN MAJETIC, NAY LÀ TRẠI TÙ ĐẦU TIÊN



THI HÀI HIMMLER SAU KHI TỰ TỬ



QUANG CẢNH BÊN TRONG HẦM NGẦM CỦA HITLER



SƠ ĐỒ HẦM NGẦM CỦA HITLER TẠI BERLIN

- 1 — Cầu thang ăn thông ra vườn của điện Chausseie
- 2 — Phòng trước
- 3 — Phòng khách đợi
- 4 — Buồng nhốt các con chó của Hitler và Eva Braun
- 5 — Phòng hội
- 6 — Phòng ngủ của Hitler
- 7 — Văn phòng làm việc của Hitler
- 8 — Tiền đình
- 9 — Phòng tắm
- 10, 11 — Phòng trang điểm và phòng của Eva Braun
- 12 — Cầu vệ sinh
- 13 — Phòng rửa mặt
- 14 — Tiền đình
- 15 — Phòng chứa máy móc
- 16 — Phòng ngủ của nội dịch
- 17 — Phòng điện thoại
- 18 — Văn phòng làm việc của Goebbel
- 19 — Phòng ngủ của gia nhân
- 20 — Phòng ngủ của Goebbels
- 21 — Phòng y tá
- 22 — Cầu thang đi lên tầng lầu trên.

vì sao hay một chòm sao dưới đó họ sinh ra, và xác định điều này bằng cách chứng minh rằng những người sinh cùng ngày, cùng nơi và cùng giờ không hề có một định mạng giống hệt nhau. Bằng chứng rõ ràng nhất là trường hợp song sinh. Thật tình thì vào lúc khởi đầu hoạt động công cộng, khi còn xa với việc cầm quyền, ông bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi những lời tiên đoán của một nhà bói bài ở Munich. Hình như rằng tương lai xảy ra cho ông đã đúng từng điểm một. Nhưng Hitler chỉ nói đến sự trùng hợp này một cách khôi hài và xem như một câu chuyện vui. Tôi thường nghe ông ta nói là phải cấm các tay hành nghề bói toán này. Tôi cũng bài bác việc một vài ngày trong tuần hay một vài con số đã ảnh hưởng đến hành động và cử chỉ của chúng ta. Khi quyết định một việc quan trọng, Hitler thường cân nhắc cẩn thận mọi điều có thể và tính toán các yếu tố bao gồm việc đó. Để định lúc nào thì hành công việc, ông chỉ để cho linh tính hướng dẫn. Tôi cho là Hitler, mà tôi có dịp quan sát trong nhiều năm, *"là một trí óc lạnh lùng và tính toán trong tỷ lệ 80%, phần còn lại là do linh tính"*.

Cũng như Hitler phát ra một từ lực tác động lên kẻ đối thoại, phần tâm thức của ông cũng chịu một lực kích động do linh tính. Thường, khi ông chống lại ý kiến mọi người bằng cách tiên đoán một điều gì trái ngược và khi mọi người ngạc nhiên rằng điều khó tin đó xảy ra, ông vừa nói vừa cười : *"Các ông thấy không, một lần nữa, tôi lại có một linh cảm đúng"*.

Những cảm quan mơ hồ, những điều báo trước trong nội tâm đã giữ một vai trò đặc biệt trong các vụ mưu sát ám hại ông. để soi sáng hơn về tầm mức của nó, nên nhắc lại những cuộc mưu sát mà ông là nạn nhân.

Trước cuộc ám sát ngày 9-11-1939 trong "Burgerbraukeller" ở Munich, Hitler không bao giờ nghĩ rằng một sự kiện như vậy có thể xảy ra. Nhưng từ ngày đó, ông thường nhắc lại chuyện này luôn. Tất cả có 7 lần mưu sát Hitler. Trong số này kể cả lần Roehm toan ám hại để thoát khỏi tay ông. Roehm là một tên lính đánh thuê, không thích gì lý tưởng Quốc xã hay lý thuyết tạo lập một trật tự mới, mục đích duy nhất của ông là chiếm đoạt chức chỉ huy Wehmmacht. Roehm toan thoát khỏi sự điều khiển của Thống chế von Blomberg và các tướng lãnh, mà cuối cùng còn chống lại cả Hitler.

Blomberg hay tin về mưu tính của Roehm và báo cho Hitler biết rằng Wehrmacht công phần trước sự thay đổi như vậy trong việc chỉ huy. Sự căng thẳng giữa quân đội và Đảng càng ngày càng tăng. Đức bị đe dọa bởi tình trạng nội chiến.

Khi Hitler có bằng chứng xác thực về tội ác của tên phụ tá, ông phải hành động mạnh mẽ để tránh nguy, ông nói rằng Roehm âm mưu với ngoại quốc và tướng von Schleicher chỉ là một công cụ để bảo dưng tay ông ta - *(Chính nhờ hành động nhanh và mạnh của tôi, tôi đã tránh được một tai nạn lớn hơn là sự mất mát nhóm người này, mà bất cứ tòa án tối cao nào của Đức cũng có bản phận tuyên xử họ như những kẻ phản quốc)*.

Ông thường kể cho tôi nghe rằng, trước khi cầm quyền, một người đã toan dùng súng lục ám hại ông trong phòng ở Kaiserhof trong khi ông đang dùng trà. Một lần khác, các bánh sandwich của chính khách sạn này dành cho ông cũng bị tẩm độc, ông nói : *"May mắn hôm đó tôi không đói. Tôi đưa bánh cho tài xế Schreck ăn, và ngay sau đó ông ta đau bụng ghê gớm và có mọi triệu chứng trúng độc. Phải chạy chữa thật nhiều mới cứu nổi ông ta. Với bao tử yếu đuối của tôi, những chiếc bánh có bơ tẩm cyanur đó hẳn đã đưa tôi qua thế giới khác, ông Schreck, một người khỏe mạnh, đã may mắn thoát khỏi"*.

Một lần khác Hitler nhận thấy trong một buổi họp công cộng một người ngồi đối diện ông đang ở trong một trạng thái kích động tột bậc. Hitler cảm thấy lâm nguy và cho lục soát ông ta tức khắc. Và người ta tìm thấy ông mang một trái bom có thể tàn phá cả căn phòng họp.

Vào mùa đông 1941-1942 một tên bạo động bị Hitler khám phá do thái độ của hắn. Đó là một người Thụy sĩ mà Hitler chú ý mỗi khi ông đi từ Berghof đến Berchtesgaden. Nghi ngờ, ông phóng ngay đến hắn ta để thẩm vấn. Bị hành động bất ngờ này hắn trả lời lấp bắp rằng muốn gặp Hitler để trao một bức thư. Hitler bóc thư thì đó chỉ là một tờ giấy trắng. Lúc đó hắn mới thú nhận với Hitler là hắn được lệnh tìm cách hạ Hitler bằng súng sáu.

Mỗi khi Quốc trưởng kể cho chúng tôi nghe các vụ mưu sát ông, ông biết ông có một cái may ghê gớm. Nhưng ông nhấn mạnh là nhờ linh cảm lạ thường ông đã thoát chết nhiều lần.

Trong vụ mưu sát ở Burgerbraukeller tại Munich, các tên cướp đã sửa soạn với một sự khôn ngoan quý quyết. Quả bom được đặt thế nào cho Hitler không tránh khỏi bị nghiền nát dưới mảnh trần nhà, vì chỗ này đã rơi xuống đúng ngay chỗ trước đó Hitler vừa đứng. Một lần nữa, linh cảm thiên phú đã cứu thoát ông ta. Thay vì theo thói quen, ông bắt tay thân mật các chiến hữu, hôm xảy ra tai nạn ông đã không làm như vậy, ông giải thích

: "Bỗng nhiên tôi cảm thấy cần rút ngắn thời gian để trở về Berlin ngay chiều hôm đó. Trong thâm tâm không có lý do gì phải làm như vậy vì không có gì quan trọng chờ đợi tôi ở kinh đô, nhưng tôi nghe giọng nói từ sâu thẳm muốn cứu tôi. Nếu tôi, theo thường lệ từ già các chiến hữu, thì kẻ thù đã thành công trong việc loại bỏ tôi. Vụ nổ đã xảy ra mười lăm phút sau khi tôi đi".

Tôi đi cùng Hitler trên chuyến tàu trở về Bá Linh chiều hôm đó. Ông rất phấn khởi như mỗi khi thành công trong các cuộc họp. Khi tàu dừng lại ở Nuremberg để gửi và nhận tin, Goebbels cho ông hay tin sự việc xảy ra sau khi ông rời Munich. Lúc đầu, Hitler không tin, về sau với giọng đầy xúc động, ông nói: *"Bây giờ tôi hoàn toàn yên ổn, sự việc rời Burgerbrau sớm hơn thường lệ xác nhận ý chí Thượng đế muốn tôi hoàn thành sứ mạng."*

Chúng tôi hoàn toàn xúc động.

Nhưng Hitler lấy lại ngay sự bình tĩnh và bắt đầu hành động, ông giao cho Schaub, bí thư riêng lo về các người bị thương. Rồi Hitler đưa ra những giả thuyết về bọn giết người.

Sau lần đó, các biện pháp an ninh được tăng cường, nhưng người ta chưa dự định soát cặp những người có việc vào bản doanh. Vì các sĩ quan đến tường trình đều có mang cặp, Bá tước Staufenberg đã dễ dàng đưa vào phòng hội một quả bom vào buổi sáng khó quên 20-7-1944. Staufenberg đặt nó ngay chân bàn, cạnh Hitler. Staufenberg rời phòng, nói là đi gọi điện thoại. Trong lúc đó bom nổ. Nhiều người ngồi quanh Hitler chết tại chỗ. Hitler bị chấn động mạnh, màng nhĩ hai tai bị thủng, và bầm tím người vì bị bắn mạnh vào bàn.

Thời đó ông hay mời tôi dùng cơm. Vì biến cố vừa xảy ra, tôi tin là bữa ăn bị hủy bỏ. Nhưng trái lại, tôi được gọi vào lúc ba giờ chiều. Lo lắng, tôi đến nhà ông, chờ đợi một sự kinh khủng. Khi tôi vào căn phòng ăn của đệ nhất nhân vật Đức quốc, ông ta đứng dậy khỏi ghế bành một cách khó khăn, bắt tay tôi với nụ cười đầy cố gắng. Tôi đoán mất ông muốn đọc thấy cảm nghĩ trên nét mặt tôi. Tôi thú nhận rằng trong sự ngạc nhiên của tôi, nét mặt ông bình tĩnh và tươi mát dưới ánh đèn mờ mờ của bóng điện. Ông kể cho tôi nghe ông bị thương như thế nào. Cánh tay mặt bị đập trên bàn và một vật nặng đè trên thắt lưng ông. Ông còn hoàn toàn kinh ngạc rằng thảm kịch xảy ra quá nhanh và nói trong nụ cười rằng mưu sát bằng bom là một cách dễ dàng để về bên kia thế giới.

Ông kể tiếp về sự hoảng hốt của Morell, y sĩ riêng của ông, mà ông đã phải nhắc ông ta lấy lại bình tĩnh để lo việc cấp cứu. Tôi ngạc nhiên mái tóc xòa của Hitler được chải kỹ. Tôi hỏi ông có thì giờ đi hớt tóc sao, ông trả lời : *"Hãy rời trên đầu tôi, tóc tôi bị cháy xém nên đã ép sát như vậy !"*

Rồi Hitler giải thích một cách dễ dàng sự kiện xảy ra. Lúc đầu ông tưởng đó là một quả bom ném từ ngoài vào qua cửa sổ. *"Tôi may mắn không nói được, ông bảo, chính cái chân bàn nặng nề có dựa cái cặp đã ngăn chặn các mảnh đạn vào người tôi. Người tốc ký viên ngồi ghi chú buổi họp bên cạnh tôi đã bị bay mất hai đùi. Thật tình tôi may mắn lạ lùng. Nếu quả bom nổ trong phòng lán của hầm trú thay vì căn chòi bằng gỗ, tôi tin là mọi người hiện diện đều bị giết sạch. Điều lạ lùng là từ mấy hôm nay, tôi linh cảm một sự kiện phi thường sẽ xảy ra. Tôi nghe một sự nguy hiểm đè nặng lên tôi và tôi đã ra lệnh tăng cường canh gác, cô nhớ không ?"*

Thật vậy, ngày 19-7-1944 tôi thấy Hitler hết sức lo lắng. Tôi hỏi ông có gì bận rộn, ông trả lời :

"Tôi mong rằng không có gì xảy đến cho tôi. " Rồi sau một im lặng nặng nề : *"Thật là ngoài dự liệu nếu có gì xảy ra bây giờ. Tôi không thể cho phép mình bị bệnh trong khi không có ai để thay thế tôi trong hoàn cảnh khó khăn mà Đức quốc phải vượt qua. "*

Hitler bảo tôi đến xem phòng hội họp vừa bị nổ và nhặt về các mảnh áo quần của ông còn sót lại. Quần hoàn toàn rách nát chỉ còn lại thắt lưng. Sau lưng áo, một mảnh lớn bị toạc ra. Hitler xem bộ đồng phục này như một chiến thắng và gửi đến Berghof cho cô Eva Braun với lệnh phải giữ gìn cẩn thận.

Cuộc viếng thăm của Duce được dự liệu vào chiều ngày 20-7. Tôi tin Hitler sẽ hoãn lại khi tôi báo tin cho ông, nhưng tôi ngạc nhiên khi ông bảo với một giọng mau mắn : *"Không sao, tại sao tôi phải che giấu ? Tôi phải gặp ông ta. Cô phải biết rằng sự tuyên truyền của ngoại quốc chỉ thích thú khi loan truyền những tin láo khoét bẩn thỉu. "*

Ngay sau bữa ăn, Hitler mời Duce vào phòng giấy sau một lúc nói chuyện ông dẫn khách đến căn chòi xảy ra vụ nổ và giải thích tỉ mỉ biến cố xảy ra. Trong lúc đó, tác giả vụ nổ bị khám phá. Người điện thoại viên trực ở tổng đài nhận thấy Bá tước Staufenberg đi vào phòng họp với chiếc cặp trên tay và ra ngay sau khi Hitler vào,

tay không, Người ta cũng xác nhận ông ta không gọi điện thoại mà ngay sau vụ nổ; ông chạy băng đến sân bay, ở đó một chiếc máy bay đã đợi sẵn.

Khi chúng tôi hội họp tại nhà Hitler để dùng trà lúc 5 giờ, tin bất ngờ ông ta được loan báo. Lần đầu Hitler giận dữ là Staufenberg đã đến được Bá Linh, nhưng khi người ta cho ông hay và nhờ vụ này, các đồng lõa của ông ta đều bị bắt, ông vui thú nói : *(Tôi không còn sợ gì nữa. Biến cố này là một món đồ cầm thế để nước Đức từ nay được cứu thoát : Cuối cùng tôi đã bắt được lũ heo mà lâu nay phá phách công việc của tôi. Từ nhiều tháng nay tôi lưu ý Schmundt những nghi ngờ của tôi, nhưng ông ta không tin, Giờ đây tôi có bằng chứng là toàn bộ Tổng tham mưu đều bị truyền nhiễm. Rồi các người sẽ thấy chính Kronprinz chủ mưu vụ này.)*

Sáng hôm sau, Hitler cho gỡ sàn nhà ở phòng làm việc và phòng ăn để xem có quả bom nào dấu ở đó không. Từ đó mỗi sĩ quan đi vào Bản doanh có mang theo cặp đều bị xét rất kỹ.

Sự việc để một chiếc cặp ở nơi ông hiện diện là đều bị cấm ngặt, Cũng từ đó mọi thức ăn của Hitler đều được khảo sát kỹ và mọi thuốc men ông dùng đều được phân tích ở phòng thí nghiệm SS. Để bảo đảm sự hy sinh hoàn toàn của người đầu bếp, ông tỏ ra rất tử tế đối với họ, đôi khi còn mời họ dự cuộc uống trà năm giờ nữa.

Tuy nhiên sự vui vẻ và điều kiện tốt đẹp về thể chất của Hitler sau ngày xảy ra tai họa kéo dài không lâu. Ngay ngày hôm sau ông than đau nhức ở tai và lưng. Nhờ ý chí cố gắng, ông tiếp tục được công việc hàng ngày đến 18 tháng 9. Rồi ông kiệt sức, ông bị cơn đau dữ dội vì co thắt dạ dày. Cùng lúc ông bị vàng da và phải nằm liệt giường trong ba tuần lễ.

Tháng ba năm 1945, có tin đồn sẽ có một vụ mưu sát mới. Các biện pháp

an ninh được tăng cường thêm. Từ 8 giờ tối ông cấm người lạ vào khu công viên quanh tòa nhà Chancellerie. Các lính canh, có chó săn được lệnh bắn những kẻ nghi ngờ. Các cửa lớn và cửa sổ những căn nhà nhân viên canh gác ở quanh công viên về phía Hermann, Goering, Strasse, đều bị cấm sử dụng. Chỉ còn lại một cửa vào bị canh giữ gắt gao. Các khách khứa muốn vào Bản doanh đều có lính SS hộ tống.

Từ vụ mưu sát ngày 9-9-1939 mà Hitler đã thoát được một cách thân tình, ông hoàn toàn tin "số mạng" của ông. Ý tưởng này được loan truyền trong mọi tầng lớp dân chúng, và mọi người đều tin như vậy.

Niềm tin ở Quốc trưởng bắt đầu tàn dần theo sự rút quân của Wehrmacht ra khỏi Nga. Nhưng vụ mưu sát 20-7-1944 đã kích thích dân chúng trở lại. Bộ tuyên truyền của Goebbels đã biết khai thác biến cố này với một sự khéo léo lạ lùng. Chính Hitler như bị biến đổi. Ông lớn tiếng tuyên bố ông là kẻ chuộc tội cho dân Đức.

Tuy nhiên, tôi không tin là khối dân chúng dành cho ông một sự tôn kính như vừa qua. Trong cơn thất vọng, dân chúng chỉ bám víu vào ông như kẻ đắm tàu bám vào chiếc phao cứu.

Hitler từ chối mọi quan niệm triết lý không dựa trên thuyết duy vật. Ông tuyên bố rằng con người chết là hết và dùng cách chơi chữ thông thường nhất khi có ai nói đến sự sống bên kia thế giới. Tôi thường bị ông chất vấn rằng ông có thể hoàn thành sứ mạng không. Tôi không bao giờ hiểu được rằng tại sao ông hay chấm dứt bài diễn văn bằng sự gọi lại vị toàn năng. Tôi tin rằng ông chỉ có một lý do là muốn thu hút cảm tình của các tín đồ Thiên chúa giáo của Munich. Đó cũng chính là một tấm hài kịch vậy.

Mỗi lần câu chuyện nói đến cuộc sống tinh thần, ông dùng những từ ngữ bần thiêu để chống đối Đạo Gia tô. Sự báng bổ của ông được tóm tắt trong câu nói mà ông thường lặp lại : "Đạo gia tô đã làm thế giới chậm bước tiến cả hai ngàn năm. Nhân loại đã bị khai thác một cách bỉ ổi và bị tước đoạt cái quyền tuyệt đối nhất. Lòng tin vào thế giới tốt đẹp bên kia đã vứt bỏ con người khỏi thế giới thực tại và các bổn phận của họ đối với nhân loại từ khi mới sinh ra.

Tuy nhiên ông bày tỏ một lòng thán phục thực sự đối với các di phước làm y tá trong các bệnh viện. Ông luôn luôn khen ngợi: "Các di không bị ràng buộc bởi những ích lợi vật chất, họ có thể hy sinh hoàn toàn trong sự săn sóc bệnh nhân. Không có y tá nào giỏi hơn các di phước ở bệnh viện "

Câu chuyện mẹ đồng trinh Maria, như các nhà thờ vẫn giảng, là một đề tài châm biếm thích thú của Hitler. Tính ưa đả kích của ông đi song đôi giữa lòng tin và lý luận. Tôi phải nói là những minh chứng thô bỉ của ông không phải không ảnh hưởng những người có đức tin lớn nhất. Hitler không lạ lòng gì về sự gán bó của các

người già tin vào tổ tiên họ: Nhưng tuổi trẻ, ông nói, với lòng kiêu hãnh, đã may mắn tránh xa được sự ngu xuẩn này. Ông giận nhất là các nhà thờ đã có thái độ bất động, chống lại các tiến triển của cách mạng. Các giáo đường La Mã không hiểu điều mà Luther thực hiện sự cải cách của ông. Ông giải thích với chúng tôi: "Cải cách, điều đó có nghĩa là đổi mới luôn, tìm những hình thức mới của cuộc sống và không lẫn lộn trên những vết cũ. Giáo đường thiên chúa đã không để ý đến sự tiến triển của nhân loại và thực hiện cho loài người những điều kiện sống càng ngày càng tốt đẹp hơn."

Ở các nhà thờ Tin Lành, ông giận đã không khai thác những phát minh tốt đẹp của Luther và rơi vào trong một sự bất động nhấc nhớm. *"Chiến tranh tôn giáo, ông nói, đã chia rẽ, làm thiệt hại nhân loại. Nếu Thiên chúa giáo không lạm dụng ảnh hưởng của họ trong việc xen vào quốc sự thì không ai chống đối trong việc truyền giáo của họ."*

Hitler hoàn toàn cho rằng : *"những người đơn giản sống gắn liền trong công việc hàng ngày, đã bị bản năng thu hút vào một hình thức siêu nhiên nuôi sống họ trên đất đai họ đang sống, Sự cần thiết cổ hủ này đã được Thiên chúa giáo khai thác. Họ thu hút con người bằng những tính cách huyền bí của sự thờ cúng, bằng những kiến trúc xinh đẹp của nhà thờ, bằng thánh nhạc, bằng những lễ nghi của sự ca ngợi Thánh thể."*

Hitler khâm phục tổ chức Thiên chúa giáo về sự thành công trong việc xây dựng các nhà thờ đủ kiểu trong các làng hẻo lánh nhất, và thưởng cho chúng những kho tàng vô giá.

Nhưng ông cũng tìm thấy trong Tin lành những ấn tượng về sự nghèo nàn trong vẻ đơn sơ tự nhiên của nó. Trong dịp tiếp tân đầu năm mới ở điện Chancellerie sự xuất hiện uy nghi của Nonce Pacelli có vẻ như đè bẹp các đại diện Tin lành bằng con người lạ lùng của ông ta đã được Hitler dùng làm đề tài so sánh giữa hai khuynh hướng.

Ông nói: "Sự huyền bí của Thiên chúa giáo hợp với tính tình người Đức phía nam, trong khi Tin lành với các đền đài trang nghiêm thích hợp với dân đạo xứ Bắc". Theo ông Thiên chúa giáo đã khéo léo trong việc chọn các thầy lễ. Các thầy tư tế trong làng hầu như đều có gốc là nông dân, điều đó tạo nên giữa họ và dân chúng một sợi dây liên lạc tự nhiên và bền chặt.

Khi Hitler nói đến cuộc sống độc thân của các cha đạo, ông thường châm biếm sự hy sinh này. Ông xác định rằng, chỉ có người cha trong gia đình, người biết được những khó khăn và những gánh nặng do gia đình gây ra, mới có thể xét đoán đến bổn phận và quyền lực của gia đình. Ông không thấy rằng chính ông ta tự mâu thuẫn, cho rằng ông hay có thói quen than phiền hôn nhân tạo thành một cản trở quan trọng trong việc thực hiện bổn phận của ông đối với quốc dân.

Hitler đủ khéo léo để hiểu rằng không thể gạt bỏ mạnh mẽ nền luân lý do

đức tin mang lại. Chương trình của Đảng đã dành cho đảng viên một tự do tuyệt đối về tín ngưỡng. Nhiều đảng viên không bỏ giáo hội và vẫn trung thành với đức tin của họ. Hitler biết rằng những người Đức bỏ xưng tội chỉ là đóng kịch, họ vẫn giữ lòng tin để nâng đỡ tinh thần họ trong các thử thách nặng nề của chiến tranh. Người ta cho rằng Bormann dẫn đầu một cuộc chiến chống lại Thánh giá, biểu tượng của Gia tô giáo trong các trường và trong các gia đình miền nam Đức. Ông khởi động một cuộc cách mạng về tự do tín ngưỡng. Sự bạo động của ông dính liền với sự thiếu hiểu biết hoàn toàn về những nguyên nhân khó xác định của tâm hồn con người, không hiểu rằng, mặt trận chống đối tín ngưỡng là một sự bỉ ổi trong thời đại của nền luân lý thăng trầm này. Hitler nhìn rõ hơn, ông biết rằng trong lãnh vực đó, ta không thể kéo họ ra khỏi một điều gì mà không có một lý tưởng khác thay vào. Ông chưa biết ông sẽ dâng hiến cho dân tộc ông điều gì để thay thế tư tưởng Thiên chúa giáo, nhưng ông tin sớm muộn gì ông cũng tìm ra một công thức hạnh phúc. Trước chúng tôi bên ngọn lửa, ông tha hồ tưởng tượng *"Sau này, khi những thành phố thợ thuyền mọc lên khắp mặt đất, phải tiên đoán những tòa lâu đài trong đó người ta làm lễ thánh hay lễ cưới cùng với một nghi thức như ở giáo đường, văn phòng Đảng phải có một căn phòng trang hoàng lộng lẫy như nhà thờ"*. Một hôm ông nói :*"Chúng ta phải đạt đến điều rằng đại hội Đảng ở Nuremberg phải được tổ chức thật sáng chói như những buổi lễ thuộc Thiên chúa giáo"*.

Hitler vẫn trung thành với giáo hội đến khi chết, ông trả đều đều những khoản trợ cấp cúng lễ. Ông quyết định sẽ rời bỏ giáo hội khi chiến thắng. Điều này, dưới mắt thế giới, sẽ có một giá trị tượng trưng. Với Đức quốc, nó chấm dứt một trang sử. Một kỷ nguyên mới mở ra cho nền đệ tam Reich....

Tôi không có kẻ thù. Nếu khám phá ra tôi tiêu diệt ngay.

(HITLER)

CHƯƠNG XIV.

Câu nói này phát ra từ cửa miệng của Himmler, vị chỉ huy đạo quân SS của Reich vào một ngày vui vẻ, không chỉ áp dụng riêng cho ông ta mà cho cả nền chính trị Quốc xã. Thế giới văn minh chấn động bởi sự vén mở các trại tập trung. Tuy nhiên ngày nay cũng còn nhiều người Đức tốt bụng đặt câu hỏi: Làm sao một sự ác độc như vậy có thể xảy ra? Một số khác thì cho rằng các cách thức dã man đó không theo lệnh và ngoài sự hiểu biết của Hitler.

Tôi có thể xác nhận với sự chắc chắn rằng Hitler được Himmler cho hay tất cả mọi sự xảy ra trong các trại chết chạp đó. Tất cả các sự ác độc đó, ông xem như một sự trừng trị cần thiết để quân bình hóa và phát triển chế độ. Song trong lãnh vực này cũng như trong các lãnh vực khác, ông luôn luôn bảo vệ tiếng tốt cho mình. Ông không chấp nhận cho tên ông có thể lẫn lộn trong các sự kiện và hành động trái nhân đạo xảy ra ở những nơi đó. Như vậy, không chối cãi được rằng ông ta đã giữ một vai trò đạo đức giả và ông đã khai thác lòng tin của đa số tay chân ông với một sự bần thủ ghê gớm.

Phải ghi nhận rằng mọi cuộc đàm thoại giữa Hitler và Himmler chỉ xảy ra, giữa hai người trong căn phòng đóng kín. Chỉ Bormann là thỉnh thoảng còn được phép tham dự.

Trong các buổi họp, người ta trình lên Hitler các tin đồn về những vụ sát hại tập thể và các sự ác độc liên miên xảy ra trong các trại tập trung, ông tránh trả lời và đi ngay đến một vấn đề khác. Tôi chỉ nghe rất ít những câu trả lời mơ hồ của ông. Không bao giờ ông đối chất với nhân chứng sự cứng rắn vô nhân đạo về các cuộc trừng trị của ông.

Một hôm các vị tướng lãnh trưng bày với Himmler về vấn đề dã man ở Ba Lan. Tôi ngạc nhiên khi thấy ông từ khước một cách mạnh mẽ rằng, ông chỉ thi hành lệnh của Hitler. Nhưng ông vội nói thêm ngay:

- (Con người của Quốc trường không thể bị bôi nhọ bởi những sự kiện này. Chính tôi, Himmler, chịu mọi trách nhiệm trước công chúng).

Cuối cùng, hiển nhiên rằng, không đảng viên nào của Đảng, không vị chỉ huy nào của SS, dù quan trọng đến đâu, dám có những hành động như vậy, mà không được ý kiến của Hitler từ trước.

Hitler biết rằng các phương pháp của Gestapo đã đè nặng lên dân tộc ông và chỉ chúng mới giúp ông nghiền nát từ trứng nước các sự chống đối đòi được độc lập. Ông không chỉ chấp nhận cho thuộc hạ làm các điều vô nhân đạo, mà chính ông còn là kẻ bày vẽ nữa, Mặt khác, ông là một người cứng rắn hoàn toàn trước những đau khổ, những khốn cùng do chiến tranh gây ra. Các sự khốn khổ và tàn phá đập lên đầu dân chúng ông, ông vẫn lạnh lùng. Biết bao lần ông nói với chúng tôi với giọng mỉa mai: *"Đối với những tàn phá kinh khủng của thiên nhiên, hàng triệu người chết chóc, cuộc sống hàng ngày cũng không ngừng chảy. Tất cả những đau khổ vì chiến tranh và những sự chết chóc của con người không đáng kể gì trong lòng các biến cố lịch sử"*. Một hôm khác, khi người ta gọi sự chú ý của ông về các tổn thất lớn lao các sĩ quan trẻ của Wehrmacht, ông trả lời không do dự: *"Các thanh niên không phải ở đó để chịu như vậy sao?"*

Sự tàn bạo mù quáng của Hitler đối với các sĩ quan cao cấp cũng vậy. Không ai quên rằng mọi bản án tử hình của các tướng lãnh đều do chính tay ông ký.

Người ta tưởng tượng đến điều rằng các biện pháp kỷ luật này có thể gây lòng thù hận trong hàng chỉ huy Wehrmacht. Tôi nhớ đến phản ứng dữ dội xảy ra trong vụ án tử hình của vị tướng đã bỏ thành phố Feodosia cho quân thù khi chưa được lệnh. Các vị cầm quân chống giữ Cherbourg và Koenigsberg cũng lần lượt bị ra pháp trường vì đã rút lui trước địch quân. Mọi câu nói đó đều được tuyên bố không cần biên bản về mức độ tội phạm của các đương sự. Tất cả đều do Hitler ra lệnh.

Trong sự chỉ định phải đánh nhau "đến 12g05 trưa" như ông thường nói, ông cho tổ chức các tòa án đơn sơ, có một cột trụ để hành quyết. Họ tuyên đọc và thực hiện các lời buộc tội tử hình đối với các sĩ quan và người trong nhóm mà tội phạm độc nhất là nghi ngờ chiến thắng của Đức quốc. Để nhớ, tôi kể ra đây quyết định kết tội phản bội cả gia đình do chính người trong gia đình đó chủ trương. Dưới chiêu bài khủng bố các người mất niềm tin ở chiến thắng, người ta tổ chức ở Đức một chế độ độc tài khủng khiếp. Đàn bà, người già cả, trẻ con đều bị bắt giữ, tước đoạt tài sản và bỏ tù. Phương pháp này tạo thành một tội ác thực sự đối với dân chúng Đức. Hitler không biết biện pháp nào khi muốn loại bỏ những kẻ tình nghi hay dính líu đến chính trị. Phương pháp ông dùng để loại trừ các kẻ có dính líu vụ sát hại ngày 20-7-1944 chứng tỏ ông bạo tàn đến nỗi có thể xem như thú dữ. Sự kiện dùng các móc câu, như móc các con thịt, để móc các tướng lãnh, những người có một quá khứ ít ai sánh kịp, và nhất là việc quay phim các cảnh đó để chiếu trước bộ Tổng tham mưu "*để làm gương*" chứng tỏ một sự độc ác, một sự dã man mà chỉ kẻ vô lương tâm mới có thể chấp nhận được.

Trong việc điều hành chiến tranh Hitler chỉ ôm mộng tiêu diệt. Trong các diễn văn tuyên truyền không thiếu gì các câu : san bằng các đô thị, tiêu diệt kẻ thù v.v... Trong diễn văn đọc tại Wolfsschanze, ngày phát động mặt trận miền Tây, Hitler ca tụng thái độ của Frederic đại đế trước trận Leuthen. Ông chấm dứt với một cử chỉ đầy kịch tính : "*Bình minh của trận chiến cuối cùng giữa Đức và Pháp đã hé mọc, vì tôi sẽ tiêu diệt hoàn toàn kẻ thù truyền kiếp này. Tôi đã thoáng thấy sự tiêu hủy toàn diện của nó.*"

Nhưng những tình cảm đích thực của con người còn được biểu thị qua các hành động nhỏ nhặt trong cuộc sống nhiều hơn vào các trường hợp vĩ đại. Tôi kể một sự ngẫu hợp mà tôi là nạn nhân đã nói lên sự trả thù tàn bạo của Hitler.

Một tối, trong buổi trà thường lệ, Hitler một lần nữa lại nói đến vấn đề ông ưa thích. Tính cách độc hại của rượu và thuốc lá. Ông đặc biệt giận dữ ban quản lý quân đội, với việc phân phát thuốc lá trong khẩu phần của lính, đã tạo nên các tay nghiện thuốc trong hầu hết các binh sĩ. Tôi giải thích cho ông hay rằng những đêm buồn bã trong giao thông hào. hay các ngày dài dưới hầm trú máy bay đã buộc mọi người hút thuốc nhiều hơn. Điều này đã đưa đến cho tôi một cái nhìn chê trách của Hitler. Nhưng ông tiếp tục giải thích, với nhiều chứng cứ rằng sự lạm dụng hai chất đó làm trí óc đông đặc và chậm chạp. Với ý muốn phản đối, tôi trả lời ông ta rằng giáo sư H. luôn xa lánh các tật xấu đó đâu có trở thành người khéo léo và tài giỏi nhất của Bản doanh đầu.

Hitler không trả lời tôi, nhưng tôi cảm thấy mình đã vượt quá những gì cho phép. Ngày hôm sau, buổi trà đêm bị hủy bỏ, và trong các câu chuyện cần trao đổi giữa tôi và Hitler, ông giữ lịch sự một cách lạnh nhạt. Những điều tôi nói đã chạm tự ái ông. Ít lâu sau, một trong các bạn tôi hỏi ông tại sao bỏ các buổi uống trà. Hitler, với một giọng gay gắt trả lời rằng "*Một người già*" không thể đòi chúng ta hy sinh cho ông tất cả buổi chiều của chúng ta. Tôi để ý là sự bất tuân của tôi đã va chạm tự ái của ông.

Sự ngẫu hợp này khiến tôi buồn phiền trong nhiều tháng. Cuối cùng, tôi quyết định xin lỗi ông; nhưng Hitler tránh né tôi một cách lạnh nhạt, nói rằng ông không thấy có lý do gì để tôi xin lỗi cả. Tôi xem sự việc như chấm dứt, nhưng khó chịu. Đối với ông tôi không còn hiện hữu nữa. Ngoài phòng làm việc ông tự động tránh gặp tôi. Tôi chỉ còn nước cũng hành động như vậy mà thôi.

Trong các cuộc di chuyển, tôi rút lui rất sớm vào buổi chiều, để tránh sự đối diện lẻ loi làm khó chịu cả hai người. Nhưng một chiều ông cho người phụ tá chuyển lệnh khiến tôi hiện diện trong nhóm thân hữu quanh ông. Tôi cho cử chỉ này như một sự kết hợp lại, nhưng Hitler vẫn giữ sự lạnh nhạt đối với tôi. Thái độ này kéo dài trong một tháng. Điều này khiến tôi nhìn rõ sự độc ác của ông. Ông không chấp nhận cho ai đối đầu ông dù trong tiểu tiết.

Cuối cùng các cơn nổi giận của ông càng ngày càng trở nên nhiều và dữ hơn. Trong các cơn đau, ông dùng nắm tay đập bàn hay đập vào tường nét mặt căng thẳng trong sự hận thù. Ông hành hạ kẻ có tội dù đó là một vị tướng lãnh hay chỉ một sĩ quan thường dùng những lời lẽ thô tục, những từ ngữ ở đầu đường xỏ chợ. Người ta tưởng như nghe một thượng sĩ người Thổ giải thích cho một lính mới. Các cơn giận dữ thường kết thúc với câu sau : "*Đông ngay đi và xem như mày bị nghỉ việc từ hôm nay. May mắn cho mày là tao không cho bắn ngay đó*".

Rồi Hitler lấy lại bình tĩnh mau lẹ. Ông mím chặt đôi môi dữ dằn dưới hàng ria mép và đọc cho các nhân viên đánh máy hình phạt dành cho kẻ có tội. Một cách máy móc, ông tìm cách cho phân phối sự hận thù ông đang nuôi dưỡng đối với những phần tử đối nghịch ra các kẻ chung quanh ông. Ngay cả các nguyên thủ quốc gia các nước bạn cũng không tránh khỏi cơn giận dữ của ông. Tôi luôn luôn bị ấn tượng bởi những luận cứ của

ông khi Mussolini hay Horthy tìm cách làm ông có một thái độ hòa hoãn đối với dân Do Thái. Hitler trong những lúc đó, vượt mọi nguyên tắc ngoại giao và phác họa trước kẻ đối thoại hình ảnh dân Do Thái với những màu sắc ghê sợ nhất. Các giải thích dài dòng của ông luôn luôn chấm dứt với kết luận rằng ông phải loại bỏ tội Juif với bất cứ giá nào. Ông không bao giờ dùng một từ ngữ rõ ràng, chỉ nói rằng : "loại bỏ" với một sự khinh bỉ mà không ai có thể tưởng tượng ra được tầm mức quan trọng của nó. Ông luôn tỏ ra vui vẻ khi ông kể cho chúng tôi nghe rằng các khách ngoại quốc đã nhắc nhở ông về các biện pháp chủng tộc trong xứ họ. Ngày Antonescu báo tin cho ông hay rằng dân Do Thái đã "biến mất" trong vùng Bessarabie, ông thán phục ông ta vô cùng. Trái lại, tôi thấy Hitler bất động trước suy luận của Horthy, muốn làm ông hiểu rằng dù sao ông cũng không ném bọn Juif ra đường, hay giết sạch họ.

Ngay trong các câu chuyện ngoại giao, Hitler đã đi đến những thái độ dữ dằn đối với các kẻ thù chính trị. Không bao giờ ông không dám mời các vị quốc khách đối xử với kẻ thù của họ bằng cách mà ông đã dùng trong các trại tập trung. Ông cũng không do dự khi nói đến sự trục xuất và các biện pháp trừng trị khi ông nói bóng gió đến các gia đình ngự trị ở Ý, Lỗ-Ma-ni, Nam Tư lập phu. Ông biết rằng các nơi đó thù nghịch ông. Vậy nên dĩ nhiên họ ở trong những truy tố hận thù của ông.

Tôi không có người kế nghiệp.

(HITLER)

CHƯƠNG XV.

Ngày 16 tháng Hai năm 1945, tôi chờ Hitler trong căn phòng nhỏ ở điện Chancellerie để dùng cơm riêng với ông. Mọi sự sẵn sàng, chỉ còn chờ ông đến. Các bức màn phòng ăn ở bên cánh phải của tòa nhà Radzivilie, được kéo kín để tránh cho vị Quốc trưởng đệ tam Reich nhìn thấy sự tàn phá ở phần bên kia tòa nhà.

Bên ngoài, ánh nắng mùa đông nhảy múa trên sự điêu tàn và đổ nát, nhưng căn phòng được chiếu sáng. Người quản gia thỉnh thoảng đến nhìn qua bàn ăn được sắp đặt thật ngon miệng và khéo léo, trên đó, từng nhóm nhỏ, thứ tự, chất đồng quanh đĩa ăn của Hitler, những viên thuốc mà ông sẽ dùng trước và sau bữa ăn. Ly rượu vang "Pepsin" nhỏ, ông uống trong lúc ăn cũng được đặt ở đó.

Mãi đến 10 giờ, người quản gia mới đến kiểm tôi nói nhỏ "Xếp" lại. Ngay sau đó, Hitler đi vào, đến phía tôi với dáng điệu cau có. ông không nhìn tôi khi cúi hôn tay tôi theo thói quen. Ông đang ở trong trạng thái xúc động và bắt đầu thao thao bất tuyệt về sự tức giận của ông ngay khi ngồi vào bàn ăn.

Tôi đang giận Albrecht (một phụ tá nhân viên của ông), Eva có lý do khi nàng bảo là không cảm ông ta được. Tôi bị bó buộc để mất mọi nơi. Ở đâu người ta cũng lừa dối tôi. Tôi ra lệnh dùng các thanh sắt rào con đường từ bunker tôi ra khu Voss-Trasse. Tôi hỏi Albrecht công việc có làm theo ý tôi không và ông ta bảo có. Hồi nãy tôi lại nhận thấy là họ lại đúc bằng bê tông, như vậy hoàn toàn không có hiệu quả.

"Tôi quyết định không thể tin ai một việc gì cả, và tôi chỉ còn là một kẻ khổ nạn bị mọi người phản bội. Sự kiện đó khiến tôi nhuốm bệnh. Nếu tôi không có Morell bên cạnh, tôi không thể thực hành công việc đến phút cuối. Và nói rằng các Bác sĩ Brandt và Hasselbach, hai thằng ngu, muốn tôi đuổi Morell mà không tự hỏi rằng cái gì sẽ xảy ra cho tôi nếu thiếu sự săn sóc. Nếu có gì xảy ra, Đức sẽ không có Quốc trưởng vì tôi không có người kế nghiệp. Người thứ nhất tôi tính đã mất trí (Hess). Người thứ hai đã mất cảm tình của dân chúng (Goering). Người thứ ba mất lòng tin ở Đảng (Himmler).

Hitler nói những điều đó với sự xúc động rõ rệt. Để biết quan niệm của ông tôi hỏi : *"Nhưng thưa Quốc trưởng, dân chúng thường nói đến Himmler như kẻ kế nghiệp của Ngài"...* Hitler giận dữ la lên : *"Tôi không hiểu cô muốn nói gì. Himmler là một người không có chút học thức nào về nghệ thuật."*

Tôi trả lời là vấn đề mỹ nghệ không quan trọng và Himmler vẫn có thể có cổ vấn mỹ nghệ nếu cần.

Nghe những lời đó, Hitler tức giận nhìn tôi và mắt cả tự chủ : "Thôi đừng nói những lời ngu xuẩn như vậy. Cô nói sao ? Làm như để qui tụ các nhân vật có tài lắm. Tôi không cần cô khuyên tôi làm việc đó nếu tôi có thể

làm."

Tôi choáng váng vì những lời đó và im lặng. Hitler tiếp tục đọc thoải mái rồi dần dần bình tĩnh trở lại. Khi nguôi giận, ông để ý thấy sự im lặng chê trách của ông, ông thân mật vỗ vai tôi *"Tôi biết không nên nói chuyện chính trị tại bàn ăn. Tôi xin lỗi đã khởi sự một câu chuyện vô lý như thế.."*

Khi rời bàn ăn, ông suy tư trong chốc lát, đứng cạnh tôi : *"Vâng, phải tiếp tục tìm người có thể thay tôi. Về phần tôi, tôi không ngừng nghĩ đến vấn đề này và tôi vẫn chưa giải quyết được."*

Cũng nhờ lần đó tôi mới nghe Hitler thốt lời khinh khi đối với vị chỉ huy lực lượng SS như vậy. Có thể tại vì sự thất bại ở mặt trận Vistule mà Himmler đã hứa với ông là giữ bằng mọi giá. Ông ít khi nói đến Himmler trong các cuộc trà đàm ban đêm.

Khi Hitler nói đến Himmler, ông khen ngợi cách thức ông ta cai quản nhân viên cũng như gia đình họ. Ông muốn chứng tỏ là ông hoàn toàn tin tưởng ở Himmler.

Nhưng theo tôi, ông tự dối mình về điều đó. Tôi quan sát thấy Himmler dùng các cách để đưa người của ông vào bên cạnh Hitler. Fegelein, Bác sĩ Stumpfegger và nhiều người khác nữa, nhờ cách đó, đã được giữ nhiều chức vụ quan trọng cạnh Hitler. Tôi tin là Himmler chỉ đợi lúc quyền lực rơi vào tay ông như một trái cây chín mùi.

Một hôm, một lần nữa, Hitler lại bày tỏ lòng tin vô bờ ở vị chỉ huy đoàn quân đen, tôi nhìn ông với nụ cười nghi ngờ. Hitler nhận ra điều đó, ông hỏi tôi giọng như dọa nạt: *"Cô không tin sao."*

Tôi tránh cái nhìn của ông và không trả lời, nhưng tôi có cảm tưởng là chính Hitler cũng không thấy rõ cạnh bạc của vị chỉ huy cảnh sát này.

Himmler không sáng chói trong hội, đó là lý do ông ta ít được mời đến Berghof.

Ít khi Hitler bàn cãi với ông về vấn đề chủng tộc. Trong trường hợp này

Himmler đã kích cách thức không mấy giống dân Aryienes của vài nghệ sĩ Đức. Không bao giờ họ nói chuyện với tôi về các trại tập trung.

Sự hiện diện của Himmler luôn đè nặng lên tôi. Ông tạo một không khí lo sợ và khó chịu. Nhưng bên cạnh Quốc trưởng, Himmler chỉ để lại cảm tưởng của một kẻ trung lưu không lấy gì làm sáng chói cho lắm.

Sau khi rút khỏi Vistule, các lần đến viếng Bản doanh của ông ta ít đi, sự tin tưởng của Hitler đã giữ đến phút chót một chút ít về Goering dù những bất đồng giữa họ về việc điều hành chiến tranh. Hitler thích nói đến Goering. Ông xem ông ta như một người bạn trung thành và hy sinh.

Hitler hiểu rằng Jeschonneck, kẻ kế vị của Udet đã không đủ khả năng chế tạo một đợt sản xuất mới mau chóng để đuổi kịp những tiến bộ về kỹ thuật của Đồng minh. Trong các năm sau cùng Hitler chỉ thấy người ta thán phục Đức nhờ các phi cơ chong chóng và phản lực. *"Khi chúng tôi sản xuất ra hàng loạt, tôi sẽ ngăn chặn được các vụ xâm nhập của phi cơ địch,"* Ông thường nhắc lại như thế.

Nhưng ông lo sợ khi được báo tin là các máy bay săn giặc không đối đầu với kẻ thù khi các phi cơ không lồ đến nghiền nát các thành phố từ trên cao. Mỗi khi người ta tìm cách la lối về sự bất lực của phi cơ săn giặc vì thời tiết xấu, ông trả lời cáu kỉnh rằng các ông đóng tàu chỉ có toàn các loại không thích hợp với thời tiết xấu.

Hitler, khi đọc các tổn thất nhân mạng lớn lao của mỗi trận không tập vào dân chúng, giận dữ vì không ai theo lệnh ông lập các "hochbunker" (hầm trú siêu kiên trúc) " Từ nhiều năm, tôi không ngừng đưa ra loại kiến trúc để thử. Nhưng, ông thêm mỗi lần nổi giận và đấm bàn, không ai nghe tôi. Các ông này muốn tỏ vẻ khôn ngoan hơn."

Mùa thu năm 1944, khi có tin đồn Goering rõ ràng không thích không chiến và ông mất thì giờ với những lý sự cùn trong khu công sản Karmhall, Hitler nói với tôi : *"Tôi thích ông ta đừng cưới bà đó. Ông hoàn toàn say mê bà ta và không còn làm việc với hăng say nữa."*

Tuy vậy, dù có các cuộc cãi cọ dữ dội giữa họ, Hitler vẫn tha thứ Goering. Một hôm ông ta trưng dụng một bức tranh xưa của nhà bán đồ cổ Haberstock mua cho Hitler ở Ba Lê, Haberstock lo sợ về hậu quả của việc này,

đến tìm tôi nhờ nói với Quốc trưởng. Tôi nói hết lòng mà cũng không tránh khỏi cơn giận của Hitler về điều Goering dám làm. Ông nói : *Tại sao ông lại dám sai lệnh tôi. Tôi hứa sẽ cho ông ta một bài học khi gặp mặt.* Nhưng rồi cũng yên và Goering vẫn giữ bức tranh.

Tôi đã nói Hitler không xem ông ta như một kẻ thừa kế Ông không xem trọng ông ta nữa và không còn chỉ trích gay gắt ông ta. Nhưng dù Goering đã mất uy tín dưới mắt ông, ông cũng còn giữ được tình bạn xưa. Vào lúc chấm dứt cuộc họp tham mưu, có tin báo máy bay địch xuất hiện, Hitler lại gọi điện thoại đến Karmahll để biết tin Goering đã trở về nhà chưa.

Tất cả các việc đó xác nhận điều tin tưởng của tôi. Hitler không bao giờ ra lệnh bắt Goering ngày 20-4-1945. Bức điện tín là do Bormann, một kẻ gian xảo của Hitler trong các năm cuối cuộc chiến.

Tôi không nghĩ đến việc rời Bá Linh. Tôi thích tự sát hơn.

(HITLER)

CHƯƠNG XVI.

Tôi không có chút xú do dự nào khi khẳng định rằng Hitler và người bạn đồng hành Eva, đều muốn tự sát. Cừ chỉ do số mạng này không chỉ là điểm chấm dứt, dâng hiến cho sự suy tàn của công việc Hitler, mà nó cũng phù hợp với sự xác tín của họ và với những định lý mà ông ta đưa ra ba năm trước rằng con người có trách nhiệm trước số mạng của mình.

Trước chiến tranh, ông hay xác định rằng mọi cá nhân đều phải chịu hậu quả hành động của họ. Dưới mắt ông, mọi thử thách khó khăn nhất không thể đưa đến sự bỏ ngang cuộc tranh đấu thường nhật. Hitler thành thực phàn nàn về những người vì thất vọng đã từ bỏ cuộc sống. Ông tin rằng chỉ một lời khuyên đơn sơ hay chỉ một chút can đảm trong những lúc đó cũng đủ khiến kẻ thất vọng trở lại tin tưởng.

Hitler thay đổi hoàn toàn quan niệm này trong các năm sau cùng và nhất là sau vụ ám sát hụt ngày 20-7-1944. Ông ngạc nhiên nhận thấy rằng tâm hồn ông đã thay đổi sau khi đọc nghiền ngẫm các tác phẩm của triết gia Schopenhauer. Dần dần ông ta tự tạo cho mình một định lý là cuộc đời không đáng sống khi chỉ còn khổ đau và mất hết ảo tưởng. Trong các buổi dạ đàm ở Bản doanh vùng đông Phổ, Hitler thường mô tả cho tôi nghe trạng thái tâm hồn trong đó những người trước khi từ bỏ sức lực, cảm thấy chết dần trong ngọn đèn leo lét: *" Khi một người chỉ còn là một cuộc sống suy sụp, thì ích gì mà tiếp tục sống. Lúc đó người ta không còn nhắc lại sự hèn nhất hay sự trốn tránh trách nhiệm. "*

Ông thường chia sẻ với tôi cảm giác khó chịu mà ông cảm thấy mỗi lần ông đứng trước một người bị suy đồi. Tuy vậy tôi không hiểu ông có để ý đến chính ông không, dù nhiều cố gắng và ý chí, ông đang rơi vào trong trạng thái thể xác cần cỗi.

Tháng 9 năm 1944, trong cơn đau của ông, tôi thường đến thăm ông trong căn phòng riêng dưới hầm, nơi không hề có một tia nắng rơi vào. Tôi thấy rằng Hitler đã đến hồi kiệt lực. Với giọng nói khàn, ông mô tả các cơn đau kinh khủng làm dạ dày ông co thắt : *"Nếu các cơn co rút này tái diễn, đời tôi không còn ý nghĩa gì nữa. Như vậy tôi không do dự gì mà không chấm dứt cuộc sống."* Các lời nói đó được nói lên với một giọng thất vọng, vô lực, tôi không khỏi thương hại cho ông. Tôi tràn đầy xúc động khi nhìn thân xác tàn tạ co rúm trong những cơn đau. Môi trường chung quanh còn làm tăng thêm cảm giác khó chịu của tôi trước vị Xếp đầy quyền năng của Đức quốc. Cái giường đã chật nhỏ hẹp, các bức tường lạnh lẽo và nhẵn láng, tất cả như thờ hất cái khốn khổ của một nhà tù. Chính cả con người ông, những nét co thắt nằm trước mặt tôi trong bộ đồ ngủ màu trắng viền xanh. Ông như đang thở không khí của nhà mồ. Thỉnh thoảng ông còn muốn giữ thể diện bằng một nụ cười gượng gạo. Trước mặt tôi không còn vị "Quốc trưởng" của nước Đức vĩ đại nữa mà chỉ còn một con người khốn khổ.

Hitler không bao giờ hoàn toàn bình phục từ các cơn đau. Về sau, ở Bá Linh, trong các buổi trà đêm, khi ông nằm dài trên ghế canapé, hoàn toàn kiệt sức vì công việc trong ngày, ông thường nói với tôi rằng nhân loại quá xấu xa, không đáng được sống.

"*Sức vật trung thành hơn người*" ông lặp lại. Thình thoảng ông nhìn lên hình Frederic đại đế treo trên tường phòng làm việc, và nhắc lại câu nói nổi tiếng của vị này : "*Từ khi nghiên cứu về người, Tôi chỉ thích chó.* "

Tháng giêng năm 1945 khi Hitler từ Bad Nauheim trở về, ông trông suy nhược hẳn. Ông ở trong trạng thái luôn luôn xúc động. Các cuộc độc thoại trong những buổi trà chỉ còn là sự lặp lại cùng một câu chuyện. Ngày này qua ngày khác ông nhắc đi nhắc lại: "*Blondy, con vật bẩn thỉu này cũng còn đến đây thức tôi mỗi buổi sáng. Nó đến bên cạnh giường tôi với sự bày tỏ tình bạn, nhưng khi tôi hỏi nó có muốn ra ngoài không, nó vội rút vào một góc. Con vật thật thông minh ; "hay" : Hãy nhìn tay tôi. Nó đang mạnh dần, nó không còn run nữa, tôi không còn run nữa.*"

Khi Hitler chào ai, ông không để ý là ông phải sửa soạn chút xíu trước đó. Trí nhớ giảm dần. Các đề tài ông ưa tranh luận bây giờ trở thành tầm thường hết hấp dẫn. Ông không còn bàn cãi vấn đề chủng tộc, vấn đề kinh tế, chính trị, ông không còn đưa vào trí tưởng tượng của chúng tôi lịch sử của ngành khảo cổ như ông từng ham thích khi cất nghĩa cho chúng tôi lý do sự suy tàn của đế quốc La Mã. Kể đam mê các vấn đề sinh vật học, về thực vật, về động vật học, về sự biến hóa của nhân loại, bây giờ chỉ nói về việc nuôi chó, về việc phân phối thực phẩm và về sự ngu ngốc và ác độc của con người. Ông trở nên tuyệt đối sai lạc trong sự phán đoán các thuộc hạ. Những kẻ được ông quý trọng trong bao năm, bỗng không lý do mất hẳn sự quý trọng đó.

Ở bàn ăn, càng ngày ông càng hay nói đến các câu chuyện làm ăn mất

ngon. Trong ngày, khi ông gặp một bà dùng son môi đỏ chói làm ông khó chịu, ông không ngại ngừng gì giải thích trong bữa ăn rằng các thỏi son đều làm bằng

nước ống cống thành phố Ba Lê.

Ông còn giải thích cho chúng tôi nghe lý thuyết về máu huyết của ông. Một cách bạo dâm, ông kể rằng ông đã từng dùng các con đĩa để làm hạ áp huyết. Một hôm khi tôi tỏ vẻ ghê tởm các con vật đó, ông ngạc nhiên trả lời tôi : "*Nhưng những sinh vật bé nhỏ đó lại làm được việc tẩy đĩnh*" và ông nói tiếp rằng, bây giờ Morell rút máu cho ông. Ông cho cách này dễ chịu và sạch sẽ hơn. Khi ông bức tức, và thấy chúng tôi ăn thịt hay ngay cả ăn rau nấu với nước thịt, ông nói ngay với chúng tôi bằng cách bóng gió về việc Morell rút máu cho ông : "*Tôi muốn làm cho quý vị một món ăn bằng chính máu dư của tôi. Tại sao không ? trong khi các người thích ăn thịt ?*"

Khi ông nói như vậy lần đầu, chúng tôi hoàn toàn sửng sốt. Chúng tôi không do dự bày tỏ sự ghê tởm về sự việc ông đã nói như vậy trong bữa ăn. Chẳng ăn thua gì, vì thay đổi đề tài ông lại đi sâu vào vấn đề đó và chứng minh rằng máu là một thức ăn ngon. Tôi để ý với sự kinh hãi rằng càng ngày Hitler càng mất sự kiêng nể mà ông thường có đối với nữ nhân viên. Trong suốt 12 năm tôi ở cạnh ông? ông không bao giờ tự cho phép làm mất lòng hay thân mật quá trớn hay phán xét chúng tôi. Trong những tháng cuối cùng ở Bá Linh, ông tỏ ra hoàn toàn bẩn thỉu. Bằng tính cách đó, một hôm, một cô bạn chung diện lố lằng chạy vào bunker của ông trong lúc báo động ở điện Chancellerie, Hitler đứng sững trước cô ta và tỏ lời thán phục cô ta rằng sắc đẹp của cô không bao giờ tàn nếu cô chỉ mang có gắng tay, và nón thôi. Ông mời cô ta từ nay đến bunker của ông trong y phục đó. Ông lặp lại mãi cách vui đùa thô tục này.

Các mũi chích của Morell kích thích Hitler thấy rõ. Mỗi lần Morell chích xong ông lại tỏ ra phóng túng và ăn nói tự do hơn. Một hôm ông nằm trên canapé trước mặt chúng tôi để uống trà buổi sớm, ông ưỡn mình, dang tay và rên rỉ. Rồi ông nhìn chúng tôi với vẻ kỳ quái và giải thích rằng với cử chỉ đơn giản đó, người đàn ông nằm với bạn gái của họ. Chúng tôi ngượng chín người.

Sau lần đó, tôi hỏi bác sĩ Morell đã có gì thật sự xảy ra cho Hitler. Tôi hỏi ông có chích thuốc cường dương cho ông ta không. Morell trả lời : "*Vâng tôi đã chích cho ông ta các loại kích thích tố mới để ông lấy lại sức lực.*"

Nhưng sự suy sụp của Hitler trong các ngày cuối cùng không thể ngăn tôi tự hỏi phải chăng đó là một sự mất quân bình tâm trí. Các lời đồn đại trái ngược về vấn đề này được lưu truyền. Các người cho rằng Hitler đã mất dần một khả năng nào đó, nhất là sau vụ mưu sát 20-7-1944 chiếm đa số. Mọi người không nói thẳng điều đó. Chỉ một chút tò mò là mất mạng ngay vì đã phá đổ thần tượng của đệ tam Reich. Nhưng ý tưởng này ám ảnh tôi. Mỗi khi, với sự dè dặt của tôi, tôi nói bóng gió với Morell hay với các tướng lãnh, tôi đều bị cho là điên. Mọi người đồng ý nói rằng Hitler càng ngày càng sống bên bờ thực tế, nhưng ông theo dõi sự phát triển các biến cố rất sáng suốt. Ông luôn nuôi hy vọng lật ngược tình thế vào phút chót. Trước dân chúng Đức, ông tuyên bố rằng sự thay đổi đó sẽ thực hiện trên mặt trận chính trị.

Trong thư cuối cùng gửi *"Gauleiter"* ngày 26-2-1945, ông báo tin sự tin tưởng của ông rằng nền chính trị Đức sẽ làm tan vỡ mặt trận Đồng minh. Sau đó vài ngày, trong một cuộc họp với các tay cừ trong quân đội, ông cho họ thấy *"sự mới lạ"* trong việc dùng các vũ khí bí mật, ông nhắc đi nhắc lại : *"Hãy kiên nhẫn, chúng ta phải chờ thời gian."* Đó là điều giải thích ý muốn của ông toan biến dãy núi Alpes Bavaoises thành một sức mạnh thiên nhiên. Nhưng khi tôi biết ông tung các trẻ con của H.J de Berlin chống lại các thiết giáp xa Nga đang thắt chặt vòng vây quanh thủ đô, tôi không thể nghĩ khác rằng cử chỉ đó là do một tâm hồn vô trách nhiệm.

Tuy nhiên, sự điên cuồng của Hitler đạt đến mức độ nào ? Chỉ có các nhà chuyên môn về tâm trí nhiều kinh nghiệm, sống trong vết lằn của ông mới định được giới hạn đó. Tôi đã gặp nhiều người có dịp đến gần ông trong những buổi họp ít lâu trước khi kinh đô thất thủ. Các tướng lĩnh hay các công chức cao cấp, dù với những thử thách nguy nan, khi họ đi ra khỏi phòng họp, họ như bị suy sụp và nói nhỏ với tôi về cảm nghĩ họ rằng Hitler từ lâu đã mất khả năng kiểm soát hành động của ông. Những lời thú nhận này càng khẳng định sự tin tưởng của tôi.

Từ đó mỗi khi ông làm tôi ngạc nhiên bằng sự thô tục của ông, tôi thấy lạnh xương sống. Ý tưởng dân tộc Đức hoàn toàn đi theo cuộc phiêu lưu vô định của ông đè nặng lên tôi. Tôi thực sự bị ám ảnh bởi sự muốn biết chắc giới hạn sự suy đồi tâm trí của ông. Tôi không còn có thể bày tỏ sự lo lắng đó với thuộc hạ Hitler. Hành động đó coi như tự vẫn.

Bất ngờ tôi gặp lại ở nhà riêng một vị cựu chủ tịch tòa in quốc gia mà tôi quen biết trong thời gian ông hợp tác chặt chẽ với Bormann trong lãnh vực luật pháp. Với nhiều dè dặt tôi đưa ra trước ông vấn đề tôi muốn biết là hiện Hitler có còn đủ các khả năng tâm trí không. Câu trả lời như sét đánh. Con người đáng kính này, vị thẩm phán nổi tiếng và khách quan vì các biến cố không tạo ảnh hưởng xấu đến khả năng phân tâm, ít ai sánh kịp này, đã trả lời tôi với một câu, giải quyết vấn đề như một nhát dao: *"Vâng, Hitler bị mất trí."*

Tôi còn có một xác định khác nữa khi tôi ở Berghof lần cuối cùng tháng 4 năm 1945. Tôi tìm thấy trong hồ sơ của Bác sĩ Karl Brandt một đoạn báo tin cái chết của nhà tâm lý nổi tiếng ở Koernigsberg đã từng làm công luận Đức lo âu. Nhà chuyên môn này, tôi quên tên, đã được mời vào Bản doanh của Hitler để khám cho ông ta. Ông kết luận là Hitler phải nằm điều trị trong một dưỡng đường đặc biệt. Ngay tức khắc ông bị Himmler mời đến, rồi bị biến mất một cách lạ lùng.

Chính Goering cũng cho tôi một sự khẳng định khác. Vài ngày trước khi đi Bá Linh, ông hỏi Bormann các bản tường trình buổi họp các tháng sau cùng. Goering giải thích sự đòi hỏi của ông rằng ông sợ ông sẽ không xuất hiện trước công chúng nữa và như vậy dân Đức sẽ biết rằng ông bị một tên điên hướng dẫn trong suốt hai năm nay. Goering thêm rằng các điều sỉ nhục khó tin mà Hitler dành cho ông chỉ có thể bị giải thích như vậy.

Khốn thay tôi không biết có thể tin Goering đến mức nào. Phải chăng ông muốn hủy các hồ sơ trong mục đích xóa bỏ các vết tích tội lỗi của ông, hay chỉ muốn dấu sự suy đồi của Hitler ? Tôi nghĩ là cả hai.

Ngày 20-4-1945, buổi chiều, Hitler gọi tôi vào bàn giấy cùng với một bạn tôi. Ông chào hỏi chúng tôi như thường lệ rồi tuyên bố một cách buồn rầu :

"Tình trạng biến đổi trong nửa tháng nay khiến tôi buộc phải phân tán bộ tham mưu. Hãy sửa soạn mọi sự. Xe sẽ chạy trong một giờ nữa, về miền nam. Các cô sẽ nhận chỉ thị khác của Bormann".

Bạn tôi và tôi bèn hỏi xin được ở lại cạnh ông ở Bá Linh. Ông từ chối, nói rằng ông định lập ở Bavière một phong trào kháng chiến. Ông sẽ đến đó : *"Tôi còn cần đến hai cô, ông nói. Tôi muốn các cô giữ bí mật. Nếu tình hình tệ hại hơn thì hai thư ký nữa sẽ phải rời Bá Linh. Nếu một trong các cô bạn của các cô có mệnh hệ nào thì đó là do số phận !"* Rồi ông thêm ; khi cho chúng tôi lui ra : *"Chúng ta sẽ gặp lại nhau. Tôi sẽ đến với các cô sớm nhất có thể được".*

Hitler nói câu sau cùng trong tiếng thờ dài. Ông đứng trước chúng tôi, lưng còng, tay run và đầu bạc phơ. Ông tìm cách dấu cơn run của tay một cách vô ích. Đôi mắt hết lực nhìn vào một điểm mơ hồ nào. Chỉ còn nụ cười mệt mỏi là còn chiếu sáng các nét nhăn nheo trên khuôn mặt. Đó là nụ cười gượng gạo của một người bị thất bại hoàn toàn không còn một chút hy vọng nào.

Ít lâu sau, Hitler gọi điện thoại cho tôi hai lần. Lần đầu ông nói : *"Các con, tình thế đã đổi thay, vòng vây quanh Bá Linh đã thắt chặt. Xe không còn chạy qua được nữa. Ngày mai các con sẽ rời Bá Linh bằng máy bay."*

Ngay sau đó, ông nói nhỏ : *"Máy bay sẽ cất cánh vào khoảng 2 giờ. Ngay sau khi hết báo động. Các cô phải rời đi ngay."*

Rồi giọng ông đổi thành một giọng khàn khàn không nghe được. Tôi muốn ông nhắc lại, nhưng ông không trả lời. Ông không gác máy. Tôi chỉ còn nghe một tiếng ho nghẹt thở đập mạnh vào tai tôi như lời thì thầm từ cõi hư vô.

HẾT

This post was typed, scanned and proofed by **vm** staff and members. If you use our source on your website please give us credit and link back to vietmessenger.com. Please do not copy our source for commercial purposes.